

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG**

\*

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG**  
**(1959-2014)**

**NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG -2014**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:**  
**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (KHÓA IV)**

**BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN:**

PGS.TS Phạm Văn Cương	- Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng
ThS. Nguyễn Văn Tiến	- Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
TS. Bùi Đình Hưng	- Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng
PGS.TS Đào Văn Hiệp	- UVBTV Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng
TS. Đoàn Quang Mạnh	- UVBTV Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng
TS. Nguyễn Thị Hiền	- ĐUV, Phó Hiệu trưởng
TS. Vũ Đức Văn	- UVBTV Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn
TS. Phạm Thị Thúy	- UVBTV Đảng ủy, Trưởng khoa GDCT
PGS.TS Vũ Thị Loan	- Trưởng phòng Tổ chức cán bộ
TS. Dương Đức Hùng	- Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy, Trưởng phòng KT&ĐBCL
ThS. Trần Văn Hòa	- ĐUV, Trưởng khoa ĐTTX
ThS. Phạm Đức Cường	- ĐUV, Trưởng phòng CT- CTHSSV
CN. Nguyễn Mạnh Đan	- Văn phòng Đảng ủy, Phó trưởng phòng CT-CTHSSV

**SƯU TẦM VÀ BIÊN SOẠN:**

Phạm Văn Cương, Nguyễn Văn Tiến, Bùi Đình Hưng,  
Nguyễn Thị Hiền, Dương Đức Hùng, Vũ Thị Loan,  
Phạm Thị Thúy, Nguyễn Mạnh Đan.

## LỜI NÓI ĐẦU

Trường Đại học Hải Phòng ngày nay là sự hợp thành từ nhiều trường trong hệ thống các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng ở Hải Phòng mà đơn vị tiền thân đầu tiên là Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng được thành lập theo Nghị định số 359-NĐ, ngày 22 tháng 7 năm 1959 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về việc thành lập các trường sư phạm trung cấp ở các tỉnh, liên tỉnh. Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo giáo viên cấp II cho các tỉnh Hải Dương, Hải Phòng và Kiến An (nay là thành phố Hải Phòng), Hồng Quảng và Hải Ninh (nay là tỉnh Quảng Ninh). Sau khi thành lập, nhà trường đã tập trung làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên phổ thông, góp phần tích cực cho quá trình phát triển sự nghiệp giáo dục ở các địa phương trong những năm đầu của công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước. Hệ thống các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng giáo viên ở Hải Phòng đã hình thành từ các trường đào tạo và bồi dưỡng sư phạm theo các cấp học từ bậc sơ cấp, trung cấp, 10+1, 10+2, 10+3 tới cao đẳng. Năm 2000, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định thành lập trường Đại học Sư phạm Hải Phòng trên cơ sở sáp nhập Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng, Trường Đại học tại chức Hải Phòng, Trường Cán bộ quản lý giáo dục và Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng và Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng. Ngày 09 tháng 4 năm 2004, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định số 60/2004/QĐ-TTg đổi tên Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng thành Trường Đại học Hải Phòng.

Nhìn lại lịch sử phát triển của trường, ở mỗi thời kỳ quy mô của tổ chức đảng có khác nhau, nhưng trong bất kỳ thời điểm nào, ngay cả những lúc khó khăn nhất, tổ chức đảng vẫn giữ được vai trò lãnh đạo, những đảng viên - nhà giáo luôn giữ được vai trò tiên phong, nòng cốt của nhà trường. Đó là yếu tố quan trọng, đảm bảo cho nhà trường ổn định và phát triển, đi lên từ nhỏ bé, phấn đấu đến quy mô tập trung lớn mạnh như ngày nay.

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Hải Phòng, với sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ nhà trường, Trường Đại học Hải Phòng đã có những bước đi đúng đắn, năng động, có bước phát triển vượt bậc về đội ngũ, về quy mô đào tạo theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực; tích cực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng hợp tác và hội nhập quốc tế. Qua quá trình phát triển, Trường Đại học Hải Phòng đã đào tạo và bồi dưỡng hàng vạn lượt giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ quản lý kinh tế, khoa học kỹ thuật - công nghệ, cung cấp nhân lực cho thành phố Hải Phòng và các địa phương trong cả nước. Năm 2009, Trường Đại học Hải Phòng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá đạt Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục đại học Việt Nam. Với quyết tâm thực hiện giá trị cốt lõi "Chất lượng - Hiệu quả - Đáp ứng nhu cầu xã hội - Phát

triển bền vững - Hội nhập", Trường Đại học Hải Phòng đã và đang trở thành trường đại học uy tín, có quy mô lớn, đang phát triển mạnh đào tạo đa ngành, đa hệ, đa lĩnh vực theo định hướng ứng dụng, hội nhập và bền vững, với chất lượng quốc gia và quốc tế, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng, các địa phương vùng Duyên hải Bắc Bộ và cả nước. Năm 2009, trường Đại học Hải Phòng đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương ĐỘC LẬP HẠNG BA.

Thực hiện Chỉ thị của Thành ủy Hải Phòng về “Tăng cường sự lãnh đạo, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy lịch sử Đảng, lịch sử cách mạng”, trân trọng sự nghiệp cách mạng của các thế hệ, với tinh thần kế thừa truyền thống để phát triển, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng khóa IV tổ chức biên soạn cuốn **“Lịch sử Đảng bộ trường Đại học Hải Phòng (1959-2014)”**. Cuốn sách là một công trình nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử xây dựng và phát triển của nhà trường, bước đầu tổng kết những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng bộ. Trong quá trình sưu tầm, biên soạn, cuốn sách đã kê thừa các tài liệu “Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng - 40 năm xây dựng và trưởng thành (1959-1999)”, “Trường Đại học Hải Phòng - 50 năm xây dựng và trưởng thành (1959-2009)”, đồng thời đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp đầy nhiệt tâm, trí tuệ của các nhà giáo lão thành, các đồng chí lãnh đạo nhà trường qua các thời kỳ và đông đảo cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhân viên và học sinh, sinh viên.

Cuốn sách được hoàn thành đúng vào dịp Trường Đại học Hải Phòng long trọng tổ chức kỷ niệm 55 năm truyền thống xây dựng và phát triển. Chúng tôi hy vọng cuốn sách này sẽ giúp ích cho cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhân viên, học sinh, sinh viên Trường Đại học Hải Phòng và những ai quan tâm tìm hiểu về truyền thống Nhà trường trong sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo hơn nửa thế kỷ qua.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn các cơ quan, ban ngành và các cá nhân đã tận tình giúp đỡ, cung cấp những tư liệu quý, có giá trị để hoàn thành việc biên soạn cuốn lịch sử này.

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng trân trọng giới thiệu cuốn **“Lịch sử Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng (1959-2014)”** tới độc giả cùng toàn thể cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhân viên, học sinh, sinh viên.

Xin chân thành cảm ơn!

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
BÍ THƯ- HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN**

**NGŨT. PGS. TS Phạm Văn Cường**

## PHẦN MỞ ĐẦU

### I. HẢI PHÒNG, MIỀN ĐẤT VÀ CON NGƯỜI

Hải Phòng ngày nay là thành phố ven biển, nằm phía Đông miền Duyên hải Bắc Bộ. Hải Phòng cách thủ đô Hà Nội 102 km, có tổng diện tích tự nhiên là trên 1527,4 km<sup>2</sup>. Dân số toàn thành phố là trên 1.925.200 người, trong đó số dân nội thành là trên 897.300 người và số dân ở nông thôn là trên 1.027.900 người (theo số liệu năm 2013).

Về ranh giới hành chính: phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Tây giáp tỉnh Hải Dương; phía Nam giáp tỉnh Thái Bình; phía Đông giáp biển Đông. Các điểm cực của thành phố Hải Phòng là: cực Bắc là thôn Phi Liệt, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên; cực Tây là thôn Oai Nỗ, xã Hiệp Hòa, huyện Vĩnh Bảo; cực Đông và cực Nam là đảo Bạch Long Vĩ (có tọa độ địa lý 107°44'15" kinh độ Đông; 20°07'35" vĩ độ Bắc).

Thành phố Hải Phòng bao gồm 15 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 7 quận (Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Kiến An, Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh), 8 huyện (An Dương, An Lão, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo và 2 huyện đảo Cát Hải và Bạch Long Vĩ). Hải Phòng có điều kiện tự nhiên rất phong phú, giàu đẹp, đa dạng và có nhiều nét độc đáo mang sắc thái của cảnh quan nhiệt đới gió mùa, với thời tiết 4 mùa xuân, hạ, thu, đông dồi dào nhiệt ẩm và quanh năm có ánh nắng chan hoà, rất thích nghi với sự phát triển của các loài động thực vật nhiệt đới, đặc biệt dễ chịu với con người vào mùa thu và mùa xuân. Đồi núi chiếm 15% diện tích, phân bố chủ yếu ở phía Bắc, do vậy địa hình phía Bắc có hình dáng và cấu tạo địa chất của vùng trung du, có đồi xen kẽ với đồng bằng và ngả thấp dần về phía nam ra biển. Khu đồi núi này có liên hệ với hệ núi Quảng Ninh, gồm các loại cát kết, đá phiến sét và đá vôi có tuổi khác nhau được phân bố thành từng dải liên tục theo hướng Tây Bắc - Đông Nam từ đất liền ra biển với hai dãy chính. Dãy chạy từ An Lão đến Đồ Sơn đứt quãng, kéo dài khoảng 30 km gồm các dãy núi: Voi, Phù Liễn, Xuân Sơn, Xuân Áng, núi Đồi, Đồ Sơn, Hòn Dấu. Thuộc địa bàn huyện Thủy Nguyên có dãy núi Kỳ Sơn - Tràng Kênh gồm nhiều núi đá vôi và dãy An Sơn - Núi Đèo gồm các dãy núi Phù Lưu, Thanh Lãng và Núi Đèo. Hai dãy núi trên với đặc điểm chủ yếu là núi đá vôi và phân bố liên tiếp nên điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương rất khó khăn. Do đó, theo Quyết định số 68/QĐUB, ngày 09/8/1997 của Ủy ban dân tộc miền núi, huyện Thủy Nguyên có 6 xã được công nhận là các xã miền núi, bao gồm các xã An Sơn, Lại Xuân, Kỳ Sơn, Liên Khê, Lưu Kiếm và Minh Tân.

Do đặc điểm lịch sử địa chất, vị trí địa lý, Hải Phòng có nhiều nguồn lợi, tiềm năng: có mỏ sắt ở Dương Quan (Thủy Nguyên), mỏ kẽm ở Cát Bà (tuy trữ lượng nhỏ); có sa khoáng ven biển (Cát Hải và Tiên Lãng); mỏ cao lanh ở Doãn Lại (Thủy Nguyên), mỏ sét ở Tiên Hội, Chiến Thắng (Tiên Lãng). Đá vôi phân

phôi chủ yếu ở Tràng Kênh, Phi Liệt, Cát Bà; nước khoáng ở xã Bạch Đằng (Tiên Lãng). Muối và cát là hai nguồn tài nguyên quan trọng của Hải Phòng, tập trung chủ yếu ở vùng bãi giữa sông và bãi biển, thuộc các huyện Cát Hải, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy và quận Đồ Sơn.

## PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ





ĐỒNG CHÍ TRẦN ĐỨC LƯƠNG  
CHỦ TỊCH NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM  
VỀ THĂM VÀ LÀM VIỆC  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀI PHÒNG

Ngày 11 tháng 02 năm 2004, đồng chí Trần Đức Lương  
Ủy viên Bộ Chính trị - Chủ tịch Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa  
Việt Nam về thăm và làm việc tại Trường đại học sư phạm  
Chủ tịch Nước ghi trong Sổ vàng truyền thống của Nhà trường:

Tôi hướng Cao Đảng sư phạm, phát triển  
trên Trường Đại học Sư phạm hiện nay, hướng  
như là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội /  
là hướng phát triển này sẽ rất cần thiết.

Tôi nhiệt liệt chúc mừng những thành tích  
đã đạt được của cán bộ, thầy, cô giáo, học sinh  
và nhân viên trường này trong quá trình xây dựng  
phát triển cho đến nay.

Chúc phát triển nhanh, vươn lên với vững  
chãi tự tin lạc lối. /

Trần Đức Lương

Trần Đức Lương

( Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam )

NGÀY 20 THÁNG 5 NĂM 2007

ĐÓNG CHỈ NGUYỄN TẤN DŨNG - THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐÃ VỀ THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG. ĐÓNG CHỈ BẢ GI TRONG SỔ VÀNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG:

20.5.2007.

Chức Trường ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG  
phát triển nhanh, toàn diện sớm trở  
thành 1 trung tâm đào tạo, nghiên cứu,  
chuyên gia công nghệ có chất lượng  
cao, xứng đáng với truyền thống tốt  
đẹp mà niềm và lòng mong đợi của  
nhân dân.



**Nguyễn Tấn Dũng**

Thủ tướng Chính phủ  
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Bờ biển Hải Phòng dài trên 125 km, thấp và khá bằng phẳng, chủ yếu là cát bùn do 5 cửa sông chính đổ ra biển. Đảo Cát Bà là khu dự trữ sinh quyển thế giới, được ví như hòn ngọc của Hải Phòng với những bãi tắm đẹp, cát trắng, nước trong xanh... đẹp và kì thú. Đảo chính Cát Bà có diện tích khoảng 100 km<sup>2</sup>, cách thành phố 30 hải lý, là một đảo đẹp và lớn nhất trong quần thể đảo có tới trên 360 hòn đảo lớn, nhỏ quây quần và nối tiếp với vùng đảo vịnh Hạ Long và hiện đang là trung tâm du lịch tiềm năng. Cách Cát Bà hơn 90 km về phía Đông Nam là đảo Bạch Long Vĩ, khá bằng phẳng và nhiều cát trắng. Đảo Bạch Long Vĩ có diện tích đảo nổi trên mực thủy triều cao nhất là 1,78 km<sup>2</sup>, tính đến mực thủy triều thấp nhất là 3,05 km<sup>2</sup>. Đảo có một vị trí quan trọng trong việc mở rộng các vùng biển và phân định biển Vịnh Bắc Bộ. Ngoài ra, đảo còn nằm trên một trong 8 ngư trường lớn của Vịnh, có một vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế, an ninh - quốc phòng biển, đảo của nước ta ở Vịnh Bắc Bộ.

Sông ngòi ở Hải Phòng khá nhiều, mật độ trung bình từ 0,6 - 0,8 km/1 km<sup>2</sup>. Các con sông nhìn chung có độ dốc nhỏ, chảy chủ yếu theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Hải Phòng là nơi tất cả hạ lưu của sông Thái Bình đổ ra biển, tạo ra một vùng hạ lưu màu mỡ, dồi dào nước ngọt và phù sa, bồi đắp cho vùng đồng bằng ven biển với diện tích trên 57.000 ha ngày thêm trù phú. Hải Phòng có 16 con sông tỏa rộng khắp địa bàn thành phố với tổng chiều dài trên 300 km. Các con sông chính ở Hải Phòng gồm: Sông Đá Bạc - Bạch Đằng dài hơn 32 km, là nhánh của sông Kinh Môn đổ ra biển ở cửa Nam Triệu; sông Cấm dài trên 30 km là nhánh của sông Kinh Môn, chảy qua nội thành và đổ ra biển ở cửa Cấm; sông Lạch Tray dài 45 km, là nhánh của sông Kinh Thầy chảy qua địa phận huyện An Dương, qua nội thành rồi ra biển bằng cửa Lạch Tray; sông Văn Úc dài 35 km chảy từ Quý Cao, đổ ra biển qua cửa Văn Úc; sông Thái Bình chảy qua Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, qua một phần là ranh giới giữa Hải Phòng với Thái Bình rồi đổ ra biển qua cửa Thái Bình; sông Bạch Đằng chảy giữa Hải Phòng và Quảng Ninh rồi đổ ra biển qua cửa Bạch Đằng. Ngoài ra còn có sông Giá, sông Đa Độ, sông Chanh Dương, sông He và nhiều con sông nhỏ nằm ở các huyện và khu vực nội thành. Sông ngòi Hải Phòng có ý nghĩa rất quan trọng, là đầu mối giao thông thủy nội địa kết nối từ Cảng Hải Phòng đi nhiều địa phương, đồng thời là nguồn tài nguyên thủy sản dồi dào và nguồn tài nguyên nước ngọt quý giá cung cấp thường xuyên cho toàn thành phố.

Hải Phòng là vùng đất đầu sóng, ngọn gió, một “lá chắn” phía đông của Miền Bắc, có vị thế chiến lược trong toàn bộ tiến trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Người Hải Phòng với tinh thần yêu nước nồng nàn, tính cách dũng cảm, kiên cường, năng động, sáng tạo, đã từng chứng kiến và tham gia vào nhiều trận quyết chiến chiến lược trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Đây là vùng đất in đậm dấu ấn chống ngoại xâm trong suốt quá trình lịch sử 4000 năm của dân tộc Việt Nam, với các chiến thắng trên sông Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938, của Lê Hoàn năm 981, của Trần Hưng Đạo năm 1288... Trấn giữ biển Đông, người dân Hải Phòng cùng với nhân dân cả nước đã biến dòng sông Bạch Đằng thành một đài kỷ niệm chiến thắng bất tử của dân tộc.

Đến nay, các chiến tích đó vẫn còn tồn tại với nhiều di tích lịch sử, lưu truyền biết bao truyền thuyết dân gian, để lại cho hậu thế nhiều công trình văn hoá, nghệ thuật có giá trị, cũng là nguồn tiềm năng quan trọng đang được quan tâm bảo vệ, tôn tạo để phục vụ phát triển du lịch và kinh tế địa phương.

Cuối thế kỷ 19, sau khi lấy được khu vực bến Ninh Hải (thuộc Hải Phòng ngày nay) của triều đình Huế theo nội dung Hòa ước Giáp Tuất (15/3/1874), người Pháp tiến hành xây dựng ngay một số đồn binh, trụ sở lãnh sự, nha Thương chính, một số nhà hàng và nhà cửa để phục vụ cho lực lượng cầm quyền và nhân viên, chuẩn bị cho chính sách khai thác thuộc địa. Năm 1876 người Pháp bắt đầu xây dựng cảng, đến năm 1887 họ đã xây xong các cầu tàu và hệ thống đèn hiệu trên sông Cấm, lập các kho hàng và dựng hai cột đèn biển ngoài khơi để dẫn luồng cho tàu bè ra vào cảng.

Năm 1888, sau khi tổng thống Pháp ra sắc lệnh chính thức thành lập thành phố Hải Phòng và vua Đồng Khánh ký cho Hải Phòng đặt dưới quyền cai trị trực tiếp của Pháp thì việc xây dựng thành phố được bắt đầu. Trước hết, họ tiến hành xây dựng ngay những nhà máy phục vụ cho nhu cầu xây dựng, phát triển các công trình và đời sống đô thị của họ. Năm 1892 bắt đầu xây dựng nhà máy điện, ngày 01/02/1893, Hải Phòng đã có điện thắp sáng. Năm 1896, nhà máy nước ngọt với đường ống dài hơn 30 km dẫn nước từ Uông Bí về Hải Phòng đã được đưa vào sử dụng. Ngày 25/12/1899, trên vùng đất ngã ba sông Cấm và kênh đào Hạ Lý, người Pháp đã khởi công xây dựng nhà máy xi măng đầu tiên và lớn nhất ở Việt Nam cũng như Đông Dương. Từ năm 1897 đến 1929, qua hai thời kỳ khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Đông Dương, thành phố Hải Phòng ngày càng được mở rộng. Hàng loạt nhà máy khác đã được xây dựng như nhà máy phốt phát, hóa chất, sợi, gạch ngói, in, xay xát, cơ khí... Cảng Hải Phòng được mở rộng, đường ô tô Hải Phòng - Hà Nội dài hơn 100 km đã làm xong, đường sắt Hải Phòng - Hà Nội - Lào Cai dài 383 km cũng được đưa vào sử dụng từ năm 1906. Đi cùng với việc mở mang, xây dựng nhà máy của thực dân Pháp và giai cấp tư sản thì giai cấp công nhân Hải Phòng cũng ngày càng lớn mạnh.

Dưới thời [Pháp thuộc](#), cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20, Hải Phòng đứng ngang hàng với Hà Nội, [Sài Gòn](#), là thành phố cấp I, là hải cảng lớn nhất của xứ [Bắc Kỳ](#), đầu mối giao thông quan trọng trên đường hàng hải quốc tế và là một trung tâm công nghiệp. Hải Phòng đã trở thành một trong những cái nôi đánh dấu sự ra đời của giai cấp công nhân và phong trào công nhân Việt Nam đấu tranh chống lại sự áp bức bóc lột của [thực dân Pháp](#). Hải Phòng là một trong những trung tâm của phong trào cách mạng cả nước trong các cao trào cách mạng 1930-1931, 1936-1939 và 1939-1945.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ ngày [15 tháng 8](#) năm [1945](#) đến ngày [25 tháng 8](#) năm [1945](#), lực lượng cách mạng cùng nhân dân các địa phương đã lật đổ chính quyền tay sai của chế độ thực dân, phát xít ở thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An, chính quyền cách mạng được thiết lập. Ngày [20 tháng 11](#) năm [1946](#), cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ ở Hải Phòng. Ngày [13 tháng 5](#) năm [1955](#), Hải Phòng được giải phóng hoàn toàn, chính quyền nhân dân tiếp

quản thành phố từ tay [quân đội Pháp](#). Kể từ đó, ngày 13 tháng 5 hằng năm được chọn làm ngày giải phóng Thành phố.

Trong giai đoạn [1955-1975](#), Hải Phòng là thành phố cảng lớn nhất Miền Bắc, nơi tiếp nhận phần lớn hàng viện trợ quốc tế và là căn cứ xuất phát của [Đường Hồ Chí Minh trên biển](#). Vì vậy trong các cuộc leo thang đánh phá miền Bắc, máy bay của không quân Mỹ đã tập trung bắn phá ác liệt Hải Phòng, tiến hành phong tỏa Cảng, nhằm hủy diệt đầu mối giao thông vận tải, ngăn chặn chi viện của Miền Bắc cho Miền Nam và của quốc tế với Việt Nam. Nhiều nhà máy, công trình xây dựng, bến cảng, đường giao thông, cầu phà và khu dân cư bị phá hủy hoàn toàn.

Từ trận đầu bắn rơi máy bay Mỹ trên đảo [Bach Long Vĩ](#) (26/3/1965) đến chiến thắng oanh liệt trong chiến dịch 12 ngày đêm cuối năm 1972, quân và dân Hải Phòng đã chiến đấu trên 4.000 trận, bắn rơi 317 máy bay Mỹ (trong đó có 5 *pháo đài bay B52*), 28 lần bắn cháy tàu chiến của hải quân Mỹ. Do những thành tích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Thành phố đã được Nhà nước trao tặng [Huân chương Độc lập](#) hạng Nhất, [Huân chương Kháng chiến](#) hạng Nhất, [Huân chương Chiến công](#) hạng Nhất và [Huân chương Sao vàng](#).

Từ ngày thống nhất đất nước, sau những năm đổi mới, mở cửa, thành phố Hải Phòng đã khởi sắc, hiện là [thành phố trực thuộc Trung ương, đô thị loại 1](#) trung tâm cấp quốc gia, là trung tâm kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học và công nghệ [vùng Duyên hải Bắc Bộ](#). Kinh tế - xã hội của Hải Phòng phát triển mạnh mẽ, kiến trúc cảnh quan đô thị ngày càng hiện đại. Nhiều công trình có giá trị to lớn đang được đẩy nhanh tiến độ, như cảng nước sâu Lạch Huyện, dự án cầu đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện (gồm phần cầu 5,44km và phần đường dẫn dài 10,19km), đường 5 cao tốc, nhất là các khu kinh tế, khu công nghiệp với lượng vốn đầu tư nước ngoài rất lớn, thu hút hàng vạn lao động mỗi năm. Hải Phòng nổi tiếng với vị thế là cảng biển nước sâu lớn nhất ở miền Bắc, một đầu mối giao thông quan trọng với hệ thống giao thông thủy, bộ, đường sắt, hàng không trong nước và quốc tế, là cửa chính ra biển của thủ đô Hà Nội và các tỉnh phía Bắc; là đầu mối quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hai hành lang - một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc. Chính vì vậy, trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng châu thổ sông Hồng, Hải Phòng được xác định là một cực tăng trưởng của vùng kinh tế động lực phía Bắc (Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh); là Trung tâm kinh tế - khoa học - kỹ thuật tổng hợp của vùng Duyên hải Bắc Bộ và là một trong những trung tâm phát triển của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước (Quyết định 1448 /QĐ-TTg ngày 16/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ).

## II. KHÁI QUÁT GIÁO DỤC HẢI PHÒNG TỪ 1955 ĐẾN NAY

Năm 1955, sau ngày hoàn toàn giải phóng, Hải Phòng, Kiến An tập trung khôi phục kinh tế, cải cách ruộng đất và sửa sai, cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho giai đoạn phát triển mới. Ngày 10/05/1955, Ty Giáo dục Kiến An tiếp quản giáo dục ở tỉnh Kiến An. Ngày

13/05/1955 lực lượng cán bộ giáo dục tiếp quản giáo dục ở nội thành Hải Phòng, sau đó Sở Giáo dục Hải Phòng được thành lập tiếp tục chỉ đạo công tác giáo dục toàn thành phố. Do công tác tiếp quản thực hiện tốt và ngành đã chủ động về lực lượng giáo viên, nên ngày 18/05/1955, các trường trung học, tiểu học đã mở cửa, đón hơn 3000 học sinh ở nội thành Hải Phòng và tỉnh lỵ Kiến An tựu trường, thực hiện chương trình giáo dục mới. Phát huy truyền thống giáo dục trong kháng chiến, Hải Phòng và Kiến An cùng bước vào xây dựng nền giáo dục xã hội chủ nghĩa trên khắp các địa phương.

Từ năm học 1956-1957, cùng với các địa phương trên Miền Bắc, Hải Phòng và Kiến An thực hiện cải cách giáo dục với hệ thống trường phổ thông 10 năm, cấp I có lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4; cấp II có lớp 5, lớp 6, lớp 7 và cấp III có lớp 8, lớp 9, lớp 10.

Với truyền thống hiếu học, ham hiểu biết của người dân miền đất cảng, sau khi sáp nhập Hải Phòng và Kiến An thành thành phố Hải Phòng, giáo dục Hải Phòng có điều kiện tập trung và phát triển mạnh mẽ. Số lượng trường học các cấp, bậc học tăng nhanh, đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng cao về số lượng và chất lượng. Trong suốt thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, các trường ở nội thành, nội thị phải sơ tán, lớp học được tổ chức nơi những ngôi chùa cổ kính, trong những ngôi nhà tranh và dưới những căn hầm chữ A, bên cạnh hào giao thông... chất lượng giáo dục vẫn được giữ vững và nâng cao. Nhiều học sinh Hải Phòng đã đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi Miền Bắc. Đặc biệt, với tinh thần kháng chiến của người Hải Phòng, hàng trăm cán bộ, giáo viên và hàng nghìn học sinh đã lên đường công tác và chiến đấu ở các chiến trường, nhiều người đã anh dũng hy sinh.

Sau ngày thống nhất đất nước, qua thời kỳ đổi mới cho tới nay, giáo dục Hải Phòng càng phát triển rực rỡ. Từ giáo dục phổ thông tới giáo dục chuyên nghiệp tất cả đều tăng nhanh. Từ một vài trường trung cấp chuyên nghiệp ngày trước, đến nay trên địa bàn thành phố đã có 4 trường đại học, 16 trường cao đẳng, 26 trường trung cấp chuyên nghiệp, 60 trường trung học phổ thông và hàng trăm trường học từ bậc học cơ sở tới ngành học mầm non, trong đó có hơn 100 trường đạt chuẩn quốc gia. Hải Phòng cũng là địa phương duy nhất có học sinh đạt giải Olympic quốc tế trong 20 năm liên tiếp. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên các trường từ giáo dục phổ thông tới giáo dục chuyên nghiệp với tổng số hơn 2 vạn người, đảm bảo đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu loại hình và nâng cao về chất lượng.

Trong bối cảnh phát triển chung của giáo dục Hải Phòng, Trường Đại học Hải Phòng có một vị trí rất quan trọng. Đây là trường đại học công lập, đa ngành của thành phố và nhân dân Hải Phòng. Với đơn vị tiên thân đầu tiên được thành lập từ năm 1959, nhà trường đã đồng hành cùng giáo dục địa phương trong suốt 55 năm. Không thể kể hết những đóng góp của nhà trường qua các thời kỳ đối với sự nghiệp giáo dục, với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Hải Phòng và các địa phương trong cả nước.

Hiện nay, Trường Đại học Hải Phòng đang đẩy mạnh thi đua, mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo, quyết tâm thực hiện theo Kết luận số 72/KL-TW, ngày 10/10/2013 của Bộ Chính trị: Trên cơ sở tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết 32 và vận dụng sáng tạo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và các nghị quyết của Trung ương, từ nay đến năm 2020, Hải Phòng cần phát triển theo hướng phát huy tối đa các nguồn lực, lợi thế để xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố Cảng xanh, văn minh, hiện đại, trung tâm dịch vụ, công nghiệp lớn có sức cạnh tranh cao; là trọng điểm phát triển kinh tế biển của cả nước; trung tâm giáo dục - đào tạo, y tế và khoa học - công nghệ của vùng duyên hải Bắc Bộ; là đầu mối giao thông quan trọng của cả nước, cửa chính ra biển của các địa phương phía Bắc và hành lang kinh tế Việt Nam - Trung Quốc; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng nâng cao; một pháo đài bất khả xâm phạm về quốc phòng-an ninh; có tổ chức Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh; hoàn thành công nghiệp hoá, hiện đại hoá trước năm 2020. Đặc biệt trong Kết luận số 72 của Bộ Chính trị đã nêu: ưu tiên bố trí vốn để tập trung đầu tư hoàn thành theo đúng kế hoạch 07 dự án quan trọng đã khởi công, trong đó có Trường Đại học Hải Phòng.

## PHẦN THỨ NHẤT

### TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CÁC ĐƠN VỊ TIỀN THÂN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (1959 - 2000)

\*\*\*\*\*

#### Chương một

#### ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HẢI PHÒNG

Ngày 13 tháng 5 năm 1955, tên lính thực dân cuối cùng xuống tàu rút khỏi Hải Phòng, thành phố hoàn toàn được giải phóng. Trong niềm vui chiến thắng, cùng với cả nước, thành phố Hải Phòng tập trung thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và đấu tranh giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau ngày giải phóng, bên cạnh việc ổn định trật tự xã hội, phát triển kinh tế, chính quyền địa phương đã rất coi trọng và tập trung chỉ đạo phát triển công tác giáo dục. Ngày 18/05/1955, các trường phổ thông cấp 1, cấp 2 đã mở cửa, bắt đầu một thời kỳ mới trong giáo dục ở địa phương. Năm học 1955-1956, Hải Phòng và Kiến An có 159 trường cấp I với 31.214 học sinh, 10 trường cấp II với 2.797 học sinh. Về giáo dục mầm non, năm học 1956-1957 có 8 lớp, với 310 trẻ do 10 cô giáo phụ trách. Lúc này, đội ngũ giáo viên của các trường đang rất thiếu, đòi hỏi ngành giáo dục khẩn trương mở trường sư phạm, tổ chức đào tạo giáo viên để cung cấp kịp thời cho các trường phổ thông cấp 1, cấp 2 và giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương.

#### I. CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON (1959-2000)

##### 1. Trường Sư phạm mẫu giáo (1959 - 1989)

Thực hiện đường lối, quan điểm giáo dục của Đảng và Hồ Chủ tịch là chăm sóc giáo dục thế hệ trẻ ngay từ tuổi ấu thơ, chuẩn bị tốt về thể chất và tinh thần cho các cháu trước khi bước vào bậc học phổ thông, năm 1959, Sở Giáo dục Hải Phòng đã chỉ đạo xây dựng Tổ Giáo viên mẫu giáo với nhiệm vụ mở các lớp đào tạo giáo viên mẫu giáo cấp tốc, thời gian từ 2 đến 3 tháng. Địa điểm làm việc của Tổ Giáo viên mẫu giáo được đặt ở nội thành Hải Phòng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục. Mọi mặt công tác của Tổ được đặt dưới sự chỉ đạo của chi bộ ghép giữa Tổ Giáo viên mẫu giáo và Phòng Mầm non của Sở Giáo dục. Với sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao, các đảng viên, giáo viên của Tổ Giáo viên

mẫu giáo đã khắc phục mọi khó khăn, gian khổ của những ngày đầu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, từ năm 1959 đến năm 1961 đã đào tạo được 5 khoá với tổng số 233 giáo sinh.

Năm 1962, Ủy ban hành chính Hải Phòng ra quyết định thành lập Trường Sư phạm mẫu giáo Hải Phòng. Trường Sư phạm mẫu giáo Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mẫu giáo, đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục bậc học mầm non của địa phương. Trong điều kiện vô cùng khó khăn, nhà trường được thành lập nhưng chưa có trụ sở riêng. Các lớp đào tạo giáo viên mẫu giáo được đặt trong Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng, tại phố Nguyễn Công Trứ, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Hoạt động đào tạo, sinh hoạt Đảng và các hoạt động đoàn thể khác theo sự chỉ đạo chung của Chi uỷ và Ban Giám hiệu trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng. Chi bộ đảng của Trường có 4 đảng viên. Đồng chí Đoàn Ngọc Lung được cử làm Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng; các đồng chí Nguyễn Thị Đắc, Nguyễn Kim Giao từ Sở Giáo dục Hải Phòng được điều động về công tác tại trường. Cuối năm 1962, nhà trường dừng nhiệm vụ đào tạo giáo viên mẫu giáo cấp tốc từ 2 đến 3 tháng, chuyển sang đào tạo giáo viên mẫu giáo hệ 6 tháng.

Năm 1963, trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng sáp nhập với trường Sư phạm sơ cấp Kiến An thành Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng. Trường Sư phạm mẫu giáo đặt trong Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo giáo viên mẫu giáo cho Thành phố. Trường chuyển cơ sở về xã Trường Sơn, huyện An Lão, nhưng một bộ phận giáo viên mẫu giáo vẫn tiếp tục ở lại nội thành Hải Phòng để mở các lớp đào tạo giáo viên mầm non hệ 6 tháng.

Tháng 3 năm 1965, Trường Sư phạm mẫu giáo được chuyển về thị xã Kiến An. Cơ sở vật chất, phòng học, phòng ở của cán bộ, giáo viên và giáo sinh còn rất thiếu thốn. Đồng chí Nguyễn Thị Đắc được giao nhiệm vụ phụ trách trường. Đội ngũ cán bộ, giáo viên tuy còn thiếu về số lượng, không đồng bộ về chất lượng nhưng với tinh thần quyết tâm, toàn trường đã cố gắng khắc phục khó khăn, đảm bảo thực hiện tốt chương trình đào tạo. Sau thời gian đầu thành lập, trường đã được Sở Giáo dục điều động bổ sung nhiều giáo viên các môn cơ bản và chuyên ngành, tạo điều kiện hình thành các tổ bộ môn để nâng cao chất lượng giảng dạy. Năm 1965, đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại, đánh phá ác liệt tại Hải Phòng,. Trường Sư phạm mẫu giáo được lệnh sơ tán về xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy. Đầu năm 1967, nhà trường tiếp tục sơ tán, nhưng đi xa hơn, về xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo. Chi bộ Đảng nhà trường đã lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ, giáo viên của Trường có 34 người với bộ máy tổ chức đã được hình thành tương đối đầy đủ. Trong hoàn cảnh chiến tranh, liên tục phải thay đổi địa điểm, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, tất cả cán bộ, giáo viên và giáo sinh Trường Sư phạm mẫu giáo vẫn đầy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, vừa đào tạo, vừa lao động xây dựng trường. Đội ngũ giáo viên và quy mô đào tạo của nhà trường ngày càng tăng, số lượng giáo sinh có khoá lên tới gần 300 người. Theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục, chương trình đào tạo được giảm bớt theo hướng tinh gọn từ 12 bộ môn xuống còn 6 bộ môn, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

Các đồng chí lãnh đạo Ban Chi uỷ, Ban Giám hiệu từng thời kì gồm có đồng chí Trần Thanh Thuỷ (1966-1970), đồng chí Tô Hiền (1970-1974) cùng các đồng chí Lê Thị Liêm, Nguyễn Kim Giao đã thường xuyên gắn bó với trường, đi sâu đi sát chỉ đạo mọi hoạt động, từng bước đưa nhà trường tiến lên. Đội ngũ giáo viên của trường chủ yếu là nữ, nhưng với lòng yêu nghề mến trẻ, các cô giáo đã vượt mọi khó khăn, tự làm đồ dùng dạy học, cải tiến phương pháp giảng dạy, tận tâm tận sức vì “sự nghiệp trồng người”, trực tiếp góp phần đào tạo những lớp giáo viên mẫu giáo có lòng nhân ái, như lời Bác Hồ căn dặn “Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ... Anh chị em giáo viên mẫu giáo cần luôn luôn gương mẫu về đạo đức để các cháu noi theo...”.

Sau hiệp định Pari về Việt Nam (01-1973), đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trường Sư phạm mẫu giáo tiếp tục ở lại xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo và thực hiện công tác đào tạo theo đúng kế hoạch. Tháng 11 năm 1974, trường được chuyển về cơ sở trước đây tại xã Trường Sơn, huyện An Lão và ở đó cho đến ngày sáp nhập với Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng. Từ đây, nhà trường bước vào giai đoạn ổn định, chuẩn bị cho những bước phát triển cao hơn. Đồng chí Phí Thị Hiền được giao nhiệm vụ Hiệu trưởng, các đồng chí Vũ Thoả, Nguyễn Kim Giao, Phạm Hồng Phúc làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Chi bộ Đảng Trường Sư phạm mẫu giáo Hải Phòng trực thuộc Đảng bộ Khối các trường học thành phố Hải Phòng, có nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo nhà trường thực hiện nhiệm vụ đào tạo giáo viên mẫu giáo các hệ 7+1 và 10+1; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên mầm non đang giảng dạy tại các trường mầm non của Thành phố. Trong quá trình phát triển của nhà trường, Chi bộ luôn khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác chuyên môn đồng thời làm tốt công tác xây dựng đảng. Từ số đảng viên ban đầu chỉ có 6 đồng chí, Chi bộ đã tích cực bồi dưỡng và kết nạp đảng viên mới, phát triển thành 12 đảng viên. Ban chi uỷ là tập thể đoàn kết và có trách nhiệm cao. Đồng chí Phí Thị Hiền là Bí thư, đồng chí Vũ Thoả là Phó Bí thư và đồng chí Nguyễn Thị Thanh Xuân là chi uỷ viên. Sau ngày thống nhất đất nước, yêu cầu về bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non đã trở nên cấp thiết. Vì vậy, từ năm 1978, song song với nhiệm vụ đào tạo chính quy tập trung, nhà trường tổ chức đào tạo các lớp hệ tại chức. Năm 1984, Trường Sư phạm mẫu giáo chuyển từ đào tạo hệ sơ học 10+1 sang đào tạo hệ trung học và mở dần các lớp hệ 10+2, hệ đào tạo 7+1 chỉ dành cho đối tượng người đi học thuộc vùng sâu, vùng xa của Thành phố. Từ năm 1986, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, các lĩnh vực đời sống, kinh tế, văn hoá, giáo dục đều có bước phát triển nhanh, yêu cầu của xã hội đối với bậc học mầm non ngày càng cao. Đội ngũ giáo viên của Trường Sư phạm mẫu giáo sau hơn 20 năm thành lập đã có sự trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Từ một tổ giáo viên có tính độ học vấn 7+1 trong những ngày đầu thành lập, đến năm 1979, trường đã có 39 giáo viên, hầu hết có trình độ cao đẳng và đại học.

Năm 1988, Trường Sư phạm mẫu giáo được chuyển từ xã Trường Sơn,

huyện An Lão về thị xã Kiến An, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường vươn lên hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ chính trị của mình. Chi bộ đảng nhà trường có 12 đảng viên, là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận uỷ Kiến An. Đồng chí Phí Thị Hiền tiếp tục là Bí thư, Hiệu trưởng nhà trường.

## **2. Trường Sư phạm sơ học nuôi dạy trẻ (1976 - 1989)**

Năm 1972, Uỷ ban hành chính thành phố Hải Phòng giao cho Trạm Bảo vệ bà mẹ và trẻ em phối hợp với Trường Sư phạm mẫu giáo mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn để bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cho đội ngũ cô nuôi dạy trẻ. Đối tượng đi học là các cô nuôi dạy trẻ ở nhà trẻ của các cơ quan, xí nghiệp, các hợp tác xã và những cô nuôi dạy trẻ ở các nhà trẻ đường phố. Các lớp bồi dưỡng cô nuôi dạy trẻ được thực hiện từ năm 1968 đến năm 1972 do Phòng nhà trẻ thuộc Trạm bảo vệ bà mẹ và trẻ em Thành phố quản lí. Từ năm 1972 đến năm 1976, Trạm Bảo vệ bà mẹ và trẻ em đổi tên thành Uỷ ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em và tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn cô nuôi dạy trẻ cho toàn Thành phố. Những giáo viên huấn luyện các lớp bồi dưỡng được biên chế thành một tổ. Ban đầu, tổ chỉ có 3 giáo viên nên mọi công tác và sinh hoạt đều thuộc Uỷ ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em thành phố Hải Phòng.

Năm 1976, Thành phố ra quyết định thành lập Trường Sư phạm sơ học nuôi dạy trẻ. Khi thành lập, Trường Sư phạm sơ học nuôi dạy trẻ đặt cơ sở tại hai địa điểm. Cơ sở 1 đặt tại Nhà trẻ Vạn Mỹ, ngõ 246, đường Đà Nẵng, có nhiệm vụ bồi dưỡng cô nuôi dạy trẻ khoá 3 tháng. Cơ sở 2 đặt tại số 5, ngõ 85, Hàng Kênh, có nhiệm vụ bồi dưỡng cô nuôi dạy trẻ khoá 6 tháng và 9 tháng. Đồng chí Lê Thu, Phó chủ nhiệm Uỷ ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em thành phố được giao nhiệm vụ phụ trách trường. Tổng số cán bộ giáo viên của trường có 17 người, chia thành Tổ Giáo viên và Tổ Hành chính.

Từ năm 1977 đến năm 1989, Trường Sư phạm sơ học nuôi dạy trẻ đặt trụ sở tại số 5, ngõ 85, Hàng Kênh, Hải Phòng, làm nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cô nuôi dạy trẻ, với thời gian đào tạo là 9 tháng. Tổng số cán bộ, giáo viên của trường lúc này có 22 người, được biên chế trong Tổ Giáo viên và Tổ hành chính. Trong quá trình phát triển trên, các đồng chí Nguyễn Thị Tươi, Nguyễn Thị Tuệ, Nguyễn Thị Phán, Nguyễn Thị Liên lần lượt được giao nhiệm vụ làm Hiệu trưởng và các đồng chí Đào Thị Thanh, Trần Thị Nhâm, Lê Kim Chi được giao nhiệm vụ làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Về công tác đảng, giai đoạn này Trường Sư phạm sơ học nuôi dạy trẻ không có tổ chức chi bộ độc lập. Các đảng viên của trường sinh hoạt trong Chi bộ Uỷ ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em thành phố do các đồng chí Vũ Thị Phú, Vũ Thị Duyên lần lượt làm Bí thư chi bộ.

## **3. Trường Trung học Sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo (1989-1994)**

Tháng 07/1989, Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ra quyết định sáp nhập trường Sư phạm sơ học nuôi dạy trẻ với Trường Sư phạm mẫu giáo để thành lập Trường Trung học Sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo. Trường có nhiệm vụ

đào tạo, bồi dưỡng giáo viên nhà trẻ, mẫu giáo cho Thành phố. Tổ chức đảng, bộ máy chính quyền và các đoàn thể được củng cố, đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường được tăng cường, tổng số cán bộ giáo viên nhà trường có 54 người, trong đó 8 người có trình độ đại học, nhiều người có trình độ cao đẳng, một số người có trình độ trung học. Chi bộ đảng có 13 đảng viên, là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận uỷ Kiến An. Đồng chí Phạm Trung Tạng làm Bí thư, đồng chí Phí Thị Hiền làm Phó Bí thư. Đồng chí Phí Thị Hiền tiếp tục làm Hiệu trưởng, đồng chí Phạm Trung Tạng và đồng chí Trần Thị Tú làm Phó Hiệu trưởng.

Được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, Chi bộ đã làm tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và phát triển nhà trường, đáp ứng mục tiêu và nhiệm vụ đào tạo giáo viên mầm non cho Thành phố. Chi bộ nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh. Hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Trường diễn ra sôi nổi, hiệu quả. Cơ sở vật chất phục vụ dạy - học không ngừng được bổ sung, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên nhà trẻ - mẫu giáo các hệ 10+1, 10+2, 12+2. Trường đã thành lập Trường Thực hành mầm non, ban đầu có 5 lớp, sau tăng lên 7 lớp ở đủ các độ tuổi, đáp ứng yêu cầu công tác thực hành thường xuyên cho các giáo sinh. Từ năm 1992, trường thực hiện bồi dưỡng chuẩn hoá trình độ trung cấp sư phạm cho đội ngũ giáo viên nhà trẻ, mẫu giáo của Thành phố. Nhiệm vụ chính của nhà trường thời kỳ từ 1989-1994 là "đào tạo lại" đội ngũ giáo viên mầm non lên trình độ trung học hoàn chỉnh, đào tạo giáo viên mầm non hệ 10+2 và 12+2 chính quy và triển khai cải cách sư phạm.

Tháng 9 năm 1994, Trường Trung học Sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo được sáp nhập vào Trường Trung học Sư phạm Hải Phòng thành Trường Trung học Sư phạm Hải Phòng. Quy mô đào tạo của nhà trường được mở rộng, đội ngũ được tăng cường, cơ sở vật chất được đầu tư nâng cấp, đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên bậc học mầm non và tiểu học của địa phương. Đồng chí Lê Quốc Băng là Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng nhà trường; đồng chí Phí Thị Hiền là Phó Bí thư, Phó Hiệu trưởng.

Như vậy, khi mới thành lập (1959), đơn vị tiền thân của trường chỉ có một tổ giáo viên 3 người, đến năm 1994, trường đã có một đội ngũ cán bộ giáo viên đông đảo và có trình độ chuyên môn vững vàng, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn phát triển. Trong 35 năm xây dựng và trưởng thành, các trường Sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo đã đào tạo cho thành phố 233 giáo viên mẫu giáo hệ 3 tháng, 2009 giáo viên hệ 6 tháng, 1.891 giáo viên hệ sơ học 7+1, 1.004 giáo viên hệ trung học 10+2, 250 giáo viên hệ sơ học tại chức, 150 giáo viên hệ trung học; bồi dưỡng chuẩn hoá trung học sư phạm cho 1.625 giáo viên, góp phần quan trọng đối với sự nghiệp phát triển giáo dục mầm non của thành phố Hải Phòng.

Với những kết quả và thành tích đã đạt được, nhiều năm liên tục, Chi bộ trường được công nhận danh hiệu "Trong sạch vững mạnh", Trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp cơ sở và cấp Thành phố, được nhận nhiều bằng khen của Thành phố, của Sở Giáo dục... Các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên CSHCM nhà trường đều đạt thành tích xuất sắc.

## II. ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN CẤP I (1959 - 1997)

### 1. Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng (1959-1971)

Năm 1959, Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng ra đời, có nhiệm vụ đào tạo giáo viên cấp I (hệ 7+1) để cung cấp cho thành phố Hải Phòng và hỗ trợ một phần cho tỉnh Hồng Quảng và Hải Ninh. Trường đặt trụ sở tại nhà số 1, Nguyễn Công Trứ, Quận Lê Chân. Cơ sở vật chất ban đầu của nhà trường chỉ có một ngôi nhà 2 tầng kiểu cũ; các điều kiện, phương tiện dùng cho dạy học và công tác chuyên môn còn thiếu rất nhiều.

Sau khi thành lập, Chi bộ đảng của Trường tuy mới có 4 đảng viên nhưng đã khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện, nhanh chóng ổn định nhà trường để kịp thời tổ chức khóa đào tạo đầu tiên. Chi bộ đã đề xuất và lãnh đạo công tác xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ của nhà trường. Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng có 10 giáo viên chia làm 2 tổ, Tổ Tự nhiên do đồng chí Bùi Quang Thi làm tổ trưởng, Tổ Xã hội do đồng chí Ngô Duy Hàn làm tổ trưởng.

Năm 1961, Ủy ban hành chính Hải Phòng quyết định cho Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng được tiếp nhận toàn bộ cơ sở vật chất của Trường học sinh Miền Nam số 8, đóng tại khu vực lâu đài Máclý gần Cầu Quay (nay thuộc phố Nguyễn Đức Cảnh, Quận Lê Chân, Hải Phòng). Toàn bộ nhà trường chuyển về địa điểm mới, cơ sở vật chất phục vụ việc dạy học và công tác chuyên môn đã khá hơn trước. Về bộ máy tổ chức, trường có Phòng Giáo vụ, Phòng Hành chính, Ban Tài vụ và 2 tổ chuyên môn là Tổ Tự nhiên và Tổ Xã hội, tổng số cán bộ giáo viên nhà trường có 50 người.

Ngày 5 tháng 7 năm 1961, khu vực nội thành Hải Phòng được chia thành 3 khu phố (*tương đương cấp Quận*) mới là Hồng Bàng, Ngô Quyền và Lê Chân cùng với các tiểu khu (*tương đương cấp Phường*) cụ thể riêng. Các đơn vị hành chính nội thành được ổn định đã góp phần tích cực trong công tác phát triển giáo dục ở địa phương.

Năm học 1961-1962, Chi bộ nhà trường có 16 đảng viên, đồng chí Ngô Duy Hàn là Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và Ban Giám hiệu, toàn trường đã thống nhất tư tưởng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Trong điều kiện thiếu thốn về mọi mặt, nhất là giáo trình, tài liệu chuyên môn, các tổ chuyên môn đã phân công cụ thể, huy động tất cả giáo viên trong trường tập trung tự biên soạn tài liệu để giảng dạy.

Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục, năm học 1959-1960 trường đã đào tạo nhiều lớp cấp tốc hệ 3 tháng và 6 tháng nhằm đáp ứng yêu cầu bổ sung gấp giáo viên cho các trường cấp I. Từ năm học 1961-1962, nhà trường chuyển sang đào tạo giáo viên hệ sơ cấp theo chương trình đào tạo 5+2 và 7+2. Nguồn tuyển sinh lúc này rất khó khăn bởi số học sinh tốt nghiệp cấp 2 (lớp 7) của Hải Phòng có hạn. Sau những lớp cấp tốc đầu tiên, trường phải mở rộng nguồn tuyển sinh tới

các tỉnh Thái Bình, Hải Dương, Nam Định và Hà Nam. Mặc dù còn nhiều khó khăn về nguồn tuyển sinh và chưa có chương trình đào tạo ổn định, nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của Chi bộ, Ban Giám hiệu nhà trường, cùng với ý thức trách nhiệm và lòng nhiệt tình của đội ngũ cán bộ, giáo viên và sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng đã đào tạo hàng trăm giáo viên cung cấp kịp thời cho nhu cầu phát triển giáo dục của thành phố và các địa phương trong khu vực. Chất lượng đào tạo của trường từng bước được nâng cao, giáo sinh tốt nghiệp ra trường đều được phân công công tác và đã làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục ở nhà trường phổ thông. Nhiều người trở thành nòng cốt của các trường phổ thông, thành những cán bộ quản lý, lãnh đạo ở các trường và các phòng Giáo dục.

Tháng 4 năm 1960, Trường Sư phạm sơ cấp Kiến An được thành lập. Trường đặt trụ sở tại xã Trường Sơn, huyện An Lão, tỉnh Kiến An. Đồng chí Hoàng Xạ, Trưởng ty Giáo dục Kiến An làm Hiệu trưởng danh dự, đồng chí Nguyễn Năng Khương làm Phó Hiệu trưởng. Khi đó, quy mô của trường còn rất nhỏ. Toàn trường chỉ có 9 giáo viên và 3 cán bộ hành chính. Năm 1960, trường mở lớp đào tạo cấp tốc 3 tháng (được 2 khoá) với 300 giáo sinh, chủ yếu học sinh là người thuộc tỉnh Thái Bình và Hải Phòng vì nguồn tuyển sinh ở tỉnh Kiến An còn thiếu. Từ năm học 1960-1961, trường bắt đầu đào tạo hệ sư phạm sơ cấp 7+1. Khi khoá đào tạo sơ cấp đầu tiên tốt nghiệp, nhà trường đã chọn 50 học viên loại khá, giỏi để tổ chức đào tạo thêm 3 tháng, thành những giáo viên dạy cấp II.

Sau 3 năm thành lập (1960-1963), Trường Sư phạm sơ cấp Kiến An đã đào tạo được 396 giáo viên hệ cấp tốc, 1.038 giáo viên hệ 7+1. Số lượng giáo viên do Trường đào tạo đã đáp ứng được nhu cầu phát triển giáo dục cấp I của tỉnh Kiến An và cung cấp được 40 giáo viên cho tỉnh Lào Cai, góp phần giải quyết tình trạng thiếu giáo viên nghiêm trọng ở địa phương miền núi.

Ngày 27 tháng 10 năm 1962, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra quyết định thành lập Thành phố Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Kiến An. Theo đơn vị hành chính mới, tháng 9 năm 1963, Trường Sư phạm sơ cấp của thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An được sáp nhập thành Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng với nhiệm vụ đào tạo giáo viên cấp I. Trụ sở của trường vẫn đặt tại xã Trường Sơn, huyện An Lão. Đội ngũ giáo viên chủ yếu là của trường Sư phạm sơ cấp Kiến An. Những giáo viên của Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng (cũ) hầu hết ở lại nội thành, chuyển sang giảng dạy ở các trường phổ thông cấp II. Một số đồng chí đi học nâng cao trình độ, sau đó trở lại trường tiếp tục làm việc như đồng chí Đinh Thị Nghĩa, Trần Văn Tinh. Thời kỳ này, đồng chí Hoàng Gia Vinh làm Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường (1963-1974), đồng chí Nguyễn Năng Khương làm Phó Hiệu trưởng (1963-1969). Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng đã đào tạo được hai khoá hệ 7+1 (1963-1965) tại địa điểm xã Trường Sơn, huyện An Lão.

Năm 1964, đế quốc Mỹ tăng cường chiến tranh phá hoại ở Miền Bắc, Hải Phòng là một trọng điểm bị đánh phá ác liệt. Để đảm bảo an toàn cho thầy và trò, ổn định công tác dạy và học, Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng được lệnh sơ tán

vào xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo. Được sự giúp đỡ của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương những nơi Trường sơ tán, việc sắp xếp nơi ăn, chốn ở cho cán bộ, giáo viên và giáo sinh nhanh chóng được ổn định. Trong hoàn cảnh chiến tranh, nhiệm vụ chính trị của nhà trường vẫn đảm bảo thực hiện bình thường. Năm học 1965-1966, nhà trường đã cung cấp 699 giáo viên hệ sư phạm 7+1 cho các trường cấp I của thành phố. Năm học 1966-1967, được sự chỉ đạo của Sở Giáo dục Hải Phòng, trường tuyển chọn 50 giáo sinh tốt nghiệp hệ sư phạm 7+1 để đào tạo tiếp hệ sư phạm 7+2. Năm 1967, cách mạng Miền Nam phát triển mạnh, vùng giải phóng ngày càng mở rộng, đặt ra yêu cầu tăng cường đội ngũ cán bộ, giáo viên để chi viện cho công tác giáo dục ở Miền Nam. Sở Giáo dục đã chỉ đạo nhà trường tăng số lượng tuyển sinh. Do vậy, năm 1968, tổng số giáo sinh tốt nghiệp ra trường lên tới 1.183 người, trong đó có 50 giáo sinh hệ 7+2. Số lượng giáo sinh tăng nên đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường cũng được bổ sung tăng cường nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo, nâng tổng số cán bộ, giáo viên lên 106 người. Tuy nhiên, chất lượng giáo viên không đồng đều, phần lớn có trình độ trung học sư phạm. Ban Giám hiệu được tăng cường thành 6 người, có Hiệu trưởng Hoàng Gia Vinh, Bí thư Chi bộ và 5 Phó Hiệu trưởng, trong đó có 3 đồng chí Phó Hiệu trưởng mới được bổ nhiệm là đồng chí Phan Hữu Phước, đồng chí Võ Thị Tường Vân và đồng chí Phùng Ngọc Giao.

Trước quy mô phát triển nhanh, số giáo sinh có lúc lên đến hơn 2.000 người (năm học 1968-1969 có 1.357 giáo sinh hệ 7+1 và 751 giáo sinh hệ 7+2), để đảm bảo việc chỉ đạo chuyên môn có hiệu quả, đồng thời giữ được an toàn trong điều kiện chiến tranh phá hoại, Ủy ban hành chính Thành phố và Sở Giáo dục đã quyết định tách Trường Sư phạm sơ cấp thành hai trường:

Trường Sư phạm 1A có trụ sở tại xã Vĩnh Phong và xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo. Đồng chí Phan Hữu Phước làm Hiệu trưởng, Bí thư Chi bộ; các đồng chí Hà Duy Tĩnh, Nguyễn Văn Quy làm Phó Hiệu trưởng.

Trường Sư phạm 1B có trụ sở tại xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo. Đồng chí Hoàng Gia Vinh làm Hiệu trưởng, Bí thư Chi bộ; các đồng chí Phùng Ngọc Giao, Võ Thị Tường Vân làm Phó Hiệu trưởng.

Trong hai khoá học, Trường sư phạm 1A và Trường sư phạm 1B đã tuyển sinh với số lượng lớn, gồm có 2.390 giáo sinh hệ sư phạm 7+1 và 801 giáo sinh hệ sư phạm 7+2.

Tháng 9 năm 1970, theo quyết định của Ủy ban hành chính Thành phố, Trường Sư phạm 1A sáp nhập vào Trường Sư phạm 1B, đồng chí Hoàng Gia Vinh tiếp tục làm Hiệu trưởng, Bí thư Chi bộ. Sau đó, Trường Sư phạm 1B chuyển từ xã Hiệp Hoà, huyện Vĩnh Bảo về xã Quốc Tuấn, huyện An Lão. Đối tượng tuyển sinh vào trường là những thí sinh có bằng tốt nghiệp phổ thông cấp II (lớp 7) và được đào tạo theo chương trình sư phạm sơ cấp hệ 7+2.

Trong thời gian 8 năm (1963-1971) từ khi hợp nhất thành Trường sư phạm sơ cấp Hải Phòng, nhà trường đã phải trải qua nhiều khó khăn gian khổ. Nhà

trường phải phân tán, cơ sở vật chất cho giảng dạy và học tập vô cùng thiếu thốn, các lớp học luôn trong tình trạng báo động vì máy bay Mỹ. Nhưng được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, cùng với tinh thần quyết tâm của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và giáo sinh toàn trường, Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Hoạt động đào tạo được giữ vững và phát triển, lưu lượng giáo sinh có năm đạt tới mức cao nhất trong lịch sử đào tạo của nhà trường. Số lượng giáo viên các hệ tốt nghiệp ra trường đạt tới 3.945 người, trong đó có 801 giáo viên hệ 7+2, đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của thành phố Hải Phòng. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, Trường Sư phạm sơ cấp Hải Phòng không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ một đơn vị đào tạo ở hậu phương mà còn góp phần chi viện cho tiền tuyến lớn, 4 thầy giáo và 93 giáo sinh nam đã lên đường chiến đấu và công tác tại chiến trường Miền Nam.

## **2. Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng (1971- 1977)**

Tháng 11 năm 1971, theo quyết định của Sở Giáo dục Hải Phòng, Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng được thành lập trên cơ sở Trường Sư phạm 1B, đặt trụ sở tại xã Quốc Tuấn, huyện An Lão. Đồng chí Hoàng Gia Vinh được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng (1971-1974); các Phó Hiệu trưởng gồm có đồng chí Hoàng Sĩ Lưu (1970-1976), đồng chí Phùng Ngọc Giao (1968-1972), đồng chí Đinh Thị Nghĩa (1972-1974).

Ngày 16/04/1972 đế quốc Mỹ dùng máy bay B52 ném bom rải thảm ở Hải Phòng và nhiều địa phương khác, nhà trường được lệnh tiếp tục sơ tán. Trường tạm thời tách làm hai phân hiệu, một phân hiệu chuyển về xã Việt Tiến, Vĩnh Bảo, một phân hiệu ở lại xã Quốc Tuấn, An Lão.

Năm học 1971-1972 là năm cuối cùng trong nhiệm vụ đào tạo giáo viên cấp I hệ 7+2 của Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng. Năm học 1972-1973 nhà trường tạm ngừng nhiệm vụ đào tạo, chuyển sang làm nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên cấp I theo trình độ trung học hoàn chỉnh (nhiệm vụ bồi dưỡng trung học hoàn chỉnh cho giáo viên cấp I kết thúc vào tháng 8 năm 1984).

Sau khi Hiệp định Pari về Việt Nam được ký kết, Miền Bắc trở lại điều kiện hoà bình, mọi hoạt động của các ngành kinh tế, văn hoá, giáo dục... từng bước được ổn định. Tháng 1 năm 1973, phân hiệu của trường ở xã Quốc Tuấn, huyện An Lão được chuyển về tiếp thu cơ sở ở thị xã Kiến An (nay là khu B, 171 Phan Đăng Lưu, quận Kiến An). Tháng 7 năm 1974, phân hiệu ở xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo cũng được chuyển về và sáp nhập. Năm 1974 đồng chí Hiệu trưởng Hoàng Gia Vinh chuyển về công tác tại Phòng Tổ chức - Sở Giáo dục Hải Phòng, đồng chí Đinh Thị Nghĩa được đề bạt làm quyền Hiệu trưởng (1974-1975), đồng chí Hoàng Sĩ Lưu làm Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng. Cuối năm 1975, đồng chí Đinh Thị Nghĩa chuyển công tác sang Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng, đồng chí Nguyễn Bá Tân được giao nhiệm vụ quyền Hiệu trưởng. Tháng 6 năm 1976, đồng chí Hoàng Sĩ Lưu được Sở Giáo dục điều đi làm Hiệu trưởng trường phổ thông cấp 2 tại huyện An Thuy; đồng chí Nguyễn Bá Tân, Quyền Hiệu trưởng nhà trường được bầu làm Bí thư chi bộ nhà trường.

Từ cuối năm 1971 đến giữa năm 1977 là giai đoạn rất khó khăn trong quá trình phát triển của Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng. Trường phải di chuyển địa điểm nhiều lần, các đồng chí cán bộ quản lý nhà trường có nhiều thay đổi. Do nhiệm vụ chính trị của nhà trường chuyển từ đào tạo sang bồi dưỡng, nên đội ngũ cán bộ, giáo viên giảm xuống chỉ còn 20 người. Việc phân công giảng dạy trong trường được bố trí thành 2 bộ phận, một bộ phận giảng dạy các lớp bồi dưỡng tập trung tại trường, một bộ phận giảng dạy các lớp bồi dưỡng tại chức tại các quận, huyện. Hoạt động chuyên môn chuyển mạnh từ thực hiện chương trình đào tạo tập trung sang chương trình bồi dưỡng đối với nhiều hệ đào tạo. Lực lượng giáo viên phải chia nhỏ, đi dạy ở nhiều nơi, dẫn đến tình trạng thiếu giáo viên trong khi không được tuyển dụng giáo viên mới.

### **3. Trường Trung học Sư phạm 10 + 2 Hải Phòng (1977 – 1994)**

Trước sự phát triển của xã hội, yêu cầu về chất lượng đối với đội ngũ giáo viên cấp I ngày càng cao, đồng thời số lượng học sinh tốt nghiệp phổ thông cấp III ngày càng đông, cho phép các trường trung học chuyên nghiệp có thể tuyển sinh những người đã tốt nghiệp phổ thông cấp III. Trong bối cảnh đó, từ năm 1977, Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng được đổi tên là Trường Trung cấp sư phạm 10+2 Hải Phòng.

Khi chuyển sang nhiệm vụ đào tạo hệ 10+2, các mặt hoạt động và tổ chức của nhà trường có sự thay đổi, chất lượng ngày càng tốt hơn. Từ năm học 1977-1978, đồng chí Phạm Trung Tạng được điều về làm Phó Hiệu trưởng. Năm 1978, Đại hội Đảng bộ Trường Trung cấp Sư phạm 10+2 Hải Phòng đã bầu đồng chí Phạm Trung Tạng làm Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ có 76 đảng viên, trong đó có 46 đảng viên thuộc các chi bộ học viên của các lớp giáo viên cấp 1 đi học.

Tháng 11/1980, Sở Giáo dục Hải Phòng điều động đồng chí Trần Quý Chí về làm Hiệu trưởng. Năm 1984, đồng chí Trần Quý Chí được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Trung Tạng làm Phó Bí thư. Từ năm 1980, thực hiện quy định của Nhà nước, trường được đổi tên thành Trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng.

Đảng bộ Trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy thị xã Kiến An. Đảng bộ, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo tập trung mọi điều kiện để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên tiểu học lên trình độ trung học hoàn chỉnh, đào tạo giáo viên tiểu học có trình độ trung học sư phạm 10+2 và triển khai cải cách sư phạm đào tạo giáo viên hệ 12+2.

Năm 1986, Bộ Giáo dục đã ban hành "Chương trình củng cố, phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên", nêu rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và công tác tổ chức thực hiện cho các trường sư phạm. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và của Thành phố, năm 1986, Đảng bộ trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng đã lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường, đặc biệt là công tác xây dựng đội ngũ giáo viên và nâng cao chất lượng đào tạo. Đảng bộ tập trung lãnh đạo đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra, thi tốt nghiệp; tập dượt nghiên cứu khoa học, đặc biệt là khoa học giáo dục tiểu học.

Các đồng chí đảng viên đã gương mẫu đi đầu, thể hiện vai trò tiên phong trong việc thực hiện nhiệm vụ này.

Tháng 1 năm 1989, Đảng bộ Trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1989-1991. Dự đại hội có 37 đảng viên của toàn Đảng bộ. Đại hội đã thông qua Nghị quyết, xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ nhà trường giai đoạn 1989-1991. Nghị quyết chỉ rõ: phải tăng cường đoàn kết, thống nhất; tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng đào tạo; quan tâm lãnh đạo và đảm bảo chất lượng việc bồi dưỡng thay sách cho giáo viên các trường tiểu học toàn Thành phố theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Giáo dục. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Lê Quốc Bằng làm Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng; đồng chí Trần Quý Chí làm Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng.

Trong nhiệm kỳ 1989-1991, cùng với việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ trường đã lãnh đạo triển khai thực hiện Quyết định số 47/GD ngày 31/03/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác phân hóa trình độ giáo viên, tiếp tục cải cách công tác đào tạo của các trường sư phạm, giải quyết vấn đề số lượng và chất lượng giáo viên tiểu học, điều chỉnh và củng cố mạng lưới các trường sư phạm... Đối với thành phố Hải Phòng, giai đoạn này bắt đầu rơi vào tình trạng thiếu giáo viên tiểu học, do một bộ phận giáo viên vì đời sống quá khó khăn và thực tế một số người không đáp ứng được yêu cầu đổi mới ở bậc Tiểu học nên đã đề xuất nguyện vọng và được giải quyết cho hưởng chế độ chính sách nghỉ việc. Nhiệm vụ cấp thiết đặt ra đối với Đảng bộ lúc này là phải vừa lãnh đạo công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiểu học hiện có, vừa đào tạo mới với số lượng lớn nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục bậc học ở địa phương.

Tháng 3 năm 1991, Đảng bộ Trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1991-1993. Dự đại hội có 41 đảng viên của toàn Đảng bộ. Mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 1991-1993 được xác định trong Nghị quyết Đại hội là tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1989-1991 đã đặt ra, đồng thời chuẩn bị các điều kiện để triển khai nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên tiểu học chu kỳ 1 (1992-1996) theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nghị quyết cũng nhấn mạnh: trong khi tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phải đặc biệt thường xuyên quan tâm công tác xây dựng đảng, giữ vững tinh thần đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ; tăng cường cơ sở vật chất, khắc phục khó khăn trong mọi hoàn cảnh... Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Lê Quốc Bằng được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Quý Chí làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Đầu năm 1993, tình hình số lượng và chất lượng giáo viên tiểu học của thành phố Hải Phòng đã từng bước được cải thiện, đặc biệt là giáo viên dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục và giáo viên Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiên phong (TNTP). Nhà trường thực hiện đổi mới trong chương trình đào tạo, tổ chức các lớp sư phạm tiểu học kiêm nhiệm môn Nhạc, Họa, Thể dục, Công tác đội... nhằm đáp ứng yêu cầu giáo viên của các trường tiểu học. Tuy nhiên, vẫn

chưa giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu về số lượng và cơ cấu giáo viên tại các địa phương, nhất là các huyện ngoại thành.

Tháng 01 năm 1993, Đảng bộ Trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1993-1995. Dự đại hội có 45 đảng viên của toàn Đảng bộ. Đại hội đã tập trung thảo luận và ra Nghị quyết về công tác xây dựng đảng, xây dựng đội ngũ, tổ chức bộ máy quản lý đào tạo, củng cố và giữ vững khối đoàn kết, thống nhất; xây dựng cơ sở vật chất; tăng cường đào tạo giáo viên tiểu học dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục và giáo viên Tổng phụ trách Đội TNTP; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên tiêu học chu kỳ 1 (1992-1996), phục vụ cho đổi mới chương trình, sách giáo khoa bậc tiểu học. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Lê Quốc Băng tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Tuấn Thực làm Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Trần Quý Chí, Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng về nghỉ hưu theo chế độ.

Tháng 12/1994, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị sư phạm toàn quốc, với nội dung cơ bản là củng cố và đổi mới hệ thống các trường sư phạm. Tại Hải Phòng, thời kỳ này có 3 trường sư phạm, đó là Trường Cao đẳng sư phạm (đào tạo giáo viên THCS), Trường Trung học sư phạm 10+2 (đào tạo giáo viên tiểu học), Trường Trung học sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo (đào tạo giáo viên nhà trẻ - mẫu giáo). Thực hiện chủ trương sắp xếp lại mạng lưới các trường chuyên nghiệp (trong đó có trường sư phạm), tháng 9 năm 1994, Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định sáp nhập Trường Trung học sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo với trường Trung học sư phạm Hải Phòng thành Trường Trung học sư phạm Hải Phòng (đào tạo giáo viên tiểu học và giáo viên nhà trẻ - mẫu giáo). Đảng bộ trường Trung học sư phạm 10+2 Hải Phòng hợp nhất với chi bộ Đảng trường Trung học sư phạm nhà trẻ - mẫu giáo. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 9 đồng chí. Đồng chí Lê Quốc Băng được giao nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng; đồng chí Phí Thị Hiền là Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo hệ giáo viên mầm non; đồng chí Phạm Trung Tạng, Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo hệ giáo viên tiểu học. Đảng bộ nhà trường có 57 đảng viên sinh hoạt tại 5 chi bộ trực thuộc.

Sau khi hợp nhất, Đảng ủy đã họp và ra Nghị quyết lãnh đạo năm học 1994-1995 và được cụ thể hóa trong Đề án công tác năm học đầu tiên của Trường Trung học sư phạm Hải Phòng. Đề án năm học nhấn mạnh phải nhanh chóng ổn định tư tưởng, làm tốt công tác tổ chức theo yêu cầu của một trường trung học sư phạm đào tạo giáo viên cho hai bậc học mầm non và tiểu học; coi trọng chất lượng và hiệu quả công việc, xây dựng khối đoàn kết, nhất trí, giữ vững kỷ cương, phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực xây dựng nhà trường.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và sự quản lý điều hành của Ban Giám hiệu, phát huy vai trò tích cực của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, toàn Đảng bộ và nhà trường sớm hòa nhập, đoàn kết, phấn khởi thi đua hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Đảng ủy xác định nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn này là vừa ổn định nhà trường, vừa tập trung đẩy mạnh công tác chuyên môn, đào tạo. Đối với hệ đào tạo giáo viên tiểu học phải thực hiện thật tốt cả hai mục tiêu: tăng quy mô đào tạo chính quy để nhanh chóng giải quyết tình trạng thiếu giáo viên tiểu học trong toàn Thành phố và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên tiểu học chu kỳ 1 (1992-1996) cũng như bồi dưỡng giáo viên dạy đủ 9 môn. Tháng 7 năm 1995, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình cao đẳng sư phạm tiểu học. Đảng ủy yêu cầu các chi bộ trong khối đào tạo giáo viên tiểu học phải lãnh đạo tốt công tác đào tạo hệ trung học sư phạm đồng thời phải tập trung nghiên cứu để thực hiện chương trình đào tạo cao đẳng sư phạm tiểu học, coi đây là nội dung tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đào tạo giáo viên tiểu học ở trình độ cao hơn. Nhà trường đã triển khai dạy theo chương trình, giáo trình cao đẳng tiểu học đối với một số môn học trong chương trình đào tạo trung học sư phạm. Đây là việc làm cần thiết để chuẩn bị cho việc nâng cấp đào tạo giáo viên tiểu học hệ chính quy lên trình độ cao đẳng, đại học sau này. Đối với hệ đào tạo giáo viên mầm non, vừa tăng quy mô đào tạo chính quy trình độ 12+2 và sơ học 12+1 tại trường, đồng thời mở rộng mạng lưới các lớp tại chức để bồi dưỡng chuẩn hóa giáo viên mầm non theo trình độ trung học sư phạm mầm non.

Thực hiện chủ trương đổi mới, từ năm học 1995-1996, Đảng ủy nhà trường tập trung chỉ đạo công tác bồi dưỡng xây dựng đội ngũ, tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt để cử 19 giáo viên đi đào tạo cao học (thạc sĩ). Các Chi bộ đã quán triệt chủ trương của Đảng ủy vào điều kiện cụ thể của đơn vị, phân công trách nhiệm tới từng đảng viên, giáo viên để vừa thực hiện tốt công tác đào tạo tại trường vừa có đủ số người đi học nâng cao trình độ, đảm bảo được kế hoạch và chất lượng.

Tháng 10 năm 1995, Đảng bộ trường Trung học sư phạm Hải Phòng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1995-1997. Dự Đại hội có 59 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã khẳng định những nỗ lực và kết quả đạt được của nhà trường dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ trong năm học 1994-1995; xác định phương hướng cho những năm tiếp theo là: giữ vững khối đoàn kết, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, tích cực xây dựng đội ngũ và cơ sở vật chất để ổn định và phát triển nhà trường. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Đồng chí Lê Quốc Bằng tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng; đồng chí Phí Thị Hiền là Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng.

Đến năm 1997, Trường Trung học sư phạm Hải Phòng đã góp phần giải quyết cơ bản tình trạng thiếu giáo viên tiểu học trên địa bàn thành phố. Đội ngũ giáo viên do trường đào tạo mới đã đáp ứng đủ nhu cầu cho các quận, huyện; chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học sau bồi dưỡng chu kỳ 1 (1992-1996) được nâng lên; đội ngũ giáo viên mầm non được nâng lên về số lượng và chất lượng, không chỉ phục vụ cho các trường công lập mà còn cung cấp đủ giáo viên cho các nhóm trẻ gia đình. Trường Trung học sư phạm Hải Phòng được Thành phố đánh giá đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Đảng bộ trường Trung học sư phạm Hải Phòng liên tục được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Tháng 11 năm 1997, theo quyết định của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng, Trường Trung học sư phạm Hải Phòng sáp nhập vào Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng thành Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng. Đảng bộ hai trường sáp nhập thành Đảng bộ Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng, trực thuộc Quận ủy Kiến An. Đây là bước ngoặt đánh dấu quá trình xây dựng, phát triển trong suốt 38 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đào tạo giáo viên bậc học của các tổ chức cơ sở đảng các trường sư phạm đào tạo giáo viên tiểu học và giáo viên nhà trẻ - mẫu giáo của thành phố Hải Phòng.

### **III. ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN CẤP II (1959-2000)**

Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng từ khi thành lập tới trước khi được sáp nhập để trở thành trường Đại học sư phạm Hải Phòng đã qua 40 năm (1959-1999). Quá trình đó được chia làm 6 giai đoạn, gắn liền với lịch sử xây dựng và phát triển của Nhà trường: 1) Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng (1959-1963); 2) Trường Sư phạm trung cấp Kiến An (1960-1963); 3) Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng (1963-1972); 4) Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng (1972-1978); 5) Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng (1978-1997); 6) Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đào tạo đa cấp, đa hệ (1997-1999).

#### **1. Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng (1959 - 1963)**

Ngày 22 tháng 07 năm 1959, Bộ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Văn Huyên đã ký ban hành Nghị định số 379-NĐ về việc thành lập các trường sư phạm trung cấp ở các tỉnh, liên tỉnh đào tạo giáo viên cấp 2. Theo Nghị định, có 10 trường sư phạm trung cấp được thành lập, trong đó có 6 trường cấp liên tỉnh và 4 trường cấp tỉnh. Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng là trường cấp liên tỉnh. Nghị định ghi rõ:

*"Điều 1. Nay thành lập các trường sư phạm trung cấp ở các tỉnh, liên tỉnh với nhiệm vụ đào tạo những giáo viên cấp 2 về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có đủ trình độ văn hóa, nghiệp vụ, sức khỏe để phục vụ ở các trường phổ thông cấp 2 và đặt tại các địa điểm sau đây: (...) Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng để đào tạo giáo viên cho các tỉnh Kiến An, Hải Dương, Hồng Quảng và Hải Ninh."*

Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng được thành lập theo Nghị định số 379-NĐ ngày 22 tháng 07 năm 1959 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục, có nhiệm vụ đào tạo giáo viên cấp 2 cho Hải Phòng và các tỉnh Kiến An, Hải Dương, Hồng Quảng và Hải Ninh.

Trụ sở của trường lúc mới thành lập được đặt tại nội thành Hải Phòng, hiện nay thuộc Trường Trung học cơ sở Nguyễn Công Trứ và Trường Trung học cơ sở Trương Công Định (khu Hồ Sen), phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân. Đội ngũ giáo viên của trường do Bộ Giáo dục quyết định cử về đều là giáo viên cấp III đã tốt nghiệp đại học. Bộ máy tổ chức của trường do Sở Giáo dục Hải Phòng

đề nghị và Ủy ban hành chính thành phố quyết định. Ban Giám hiệu nhà trường lúc mới thành lập gồm 4 người. Đồng chí Lê Xuân Phùng, Giám đốc Sở Giáo dục Hải Phòng kiêm Hiệu trưởng trong năm đầu thành lập; đồng chí Lê Phương làm Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, đến năm 1960 đảm nhiệm phụ trách trường, từ tháng 9/1961 được cử làm Hiệu trưởng cho đến năm 1963; đồng chí Trương Quang Vị, Bí thư Chi bộ, làm Phó Hiệu trưởng phụ trách tổ chức và đồng chí Quách Hy Liên làm Phó Hiệu trưởng phụ trách hành chính.

Ngay sau khi thành lập, Chi bộ và Ban Giám hiệu nhà trường đã lãnh đạo triển khai thực hiện khoá đào tạo đầu tiên (1959-1961), cung cấp đội ngũ giáo viên cho Hải Phòng và các tỉnh Kiến An, Hải Dương, Hồng Quảng, Hải Ninh (tỉnh Quảng Ninh ngày nay). Đội ngũ giáo viên của trường có 19 người, được biên chế thành 2 tổ: Tổ Tự nhiên và Tổ Xã hội. Khoá I, nhà trường đào tạo khoảng 400 giáo sinh, chia làm 8 lớp, gồm 2 ban: Ban tự nhiên và Ban xã hội. Phần lớn giáo sinh của trường là người các địa phương Hải Phòng, Kiến An, Hải Dương, Thái Bình, Nam Định, Quảng Ninh và các tỉnh Liên khu Ba. Chương trình đào tạo của trường theo hệ 7+2 (học sinh tốt nghiệp lớp 7 được đào tạo chuyên nghiệp 2 năm), chủ yếu dựa vào chương trình giảng dạy của Trường Sư phạm trung cấp Trung ương ở khu học xá (trước đây là Khu học xá ở tỉnh Nam Ninh, Trung Quốc).

Do nhu cầu cấp thiết về đào tạo đội ngũ giáo viên cấp II cho các tỉnh khu vực Duyên hải Bắc Bộ, ngoài nhiệm vụ tuyển sinh đào tạo hệ 7+2, trường đã mở một số lớp bồi dưỡng nhanh về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên cấp I để họ có thể giảng dạy các lớp đầu cấp II. Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục, trường đã mở nhiều lớp sư phạm cấp tốc để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên cấp I, đồng thời tăng cường công tác đào tạo giáo viên II. Chương trình đào tạo và bồi dưỡng nhằm cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản liên quan đến việc giảng dạy ở mỗi cấp, mỗi lớp, mỗi môn học và trang bị những hiểu biết cần thiết về nghiệp vụ sư phạm.

Thời kỳ đầu, cơ sở vật chất, nhà làm việc, các lớp học, các phòng thí nghiệm, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu còn nhiều thiếu thốn, nhưng Chi bộ, Ban Giám hiệu cùng các thầy cô giáo đã cố gắng vượt bậc để hoàn thành nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên cấp II cho thành phố Hải Phòng và các tỉnh Duyên hải Bắc Bộ.

Các giáo sinh do trường đào tạo đều gắn bó lâu dài với nghề dạy học, nhiều người đã trưởng thành, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục của Hải Phòng và cả nước. Nhiều người đã trở thành các đồng chí lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo các cấp của ngành giáo dục các tỉnh, thành phố và các quận huyện. Năm học 1961-1962, chỉ sau 3 năm thành lập, Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích khắc phục khó khăn thi đua dạy tốt - học tốt, phục vụ kịp thời công cuộc phát triển giáo dục trong thời kỳ cải tạo và xây dựng cơ sở vật chất ban đầu cho chủ nghĩa xã hội ở thành phố Hải Phòng và vùng Duyên hải Bắc Bộ.

## **2. Trường Sư phạm trung cấp Kiến An (1960 - 1963)**

Trường Sư phạm trung cấp Kiến An được thành lập tháng 9 năm 1960, có trụ sở đặt tại thôn Đào Yêu, xã Hồng Thái, huyện An Dương. Trường Sư phạm trung cấp Kiến An có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cấp 2 cho tỉnh Kiến An và các tỉnh lân cận.

Ban Giám hiệu trường khi mới thành lập có 2 đồng chí. Đồng chí Lương Lệnh được giao Phụ trách trường và đồng chí Cao Văn Hoạch làm Phó Hiệu trưởng. Chi bộ đảng nhà trường trực thuộc Đảng bộ thị xã Kiến An. Đồng chí Vũ Tân được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Trường Sư phạm trung cấp Kiến An sau khi được thành lập đã tổ chức tuyển sinh khóa I, đào tạo giáo viên cấp II (1960-1962) cho tỉnh Kiến An. Trường có 12 cán bộ giáo viên, công nhân viên chức. Tổng số giáo viên có 10 đồng chí được chia thành Tổ Tự nhiên, Tổ Xã hội và Tổ Chính - Giáo - Thể - Mỹ. Hầu hết các thầy, cô giáo là những người được đào tạo trình độ đại học sư phạm hệ 2 và 3 năm. Tổ Tự nhiên gồm các thầy giáo: Đặng Thịnh Duyên (Tổ trưởng), Vũ Thế Dụng (Lý), Đặng Khắc Minh (Toán), Phạm Khắc Nhượng (Hoá). Tổ Xã hội gồm các thầy giáo: Nguyễn Đức Châu (Tổ trưởng), Lưu Văn Huân (Văn), Trần Văn Hải (Sử). Tổ Chính - Giáo - Thể - Mỹ gồm có đồng chí Ngô Đăng Lợi kiêm cán bộ giáo vụ, đồng chí Nguyễn Văn Lâm kiêm cán bộ tổ chức và đồng chí Nguyễn Văn Mai kiêm cán bộ quản trị hành chính. Sang năm học thứ 2 (1961-1962), trường được bổ sung thêm 10 giáo viên. Trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, các thầy Phạm Khắc Nhượng, Nguyễn Đức Châu đã rời mái trường thân yêu để lên đường vào tuyến lửa làm nhiệm vụ chiến đấu giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước. Các Thầy đã anh dũng hy sinh, cống hiến cuộc đời cho độc lập, tự do của Tổ quốc.

Khi được thành lập, Trường Sư phạm trung cấp Kiến An ở địa bàn nông thôn, cơ sở vật chất ban đầu của trường còn rất thiếu thốn. Thầy trò vừa dạy, học và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ vừa phải lao động để xây dựng củng cố trường lớp, xây dựng các vườn, trạm thí nghiệm và tự làm các đồ dùng dạy học. Học kỳ I năm học đầu tiên (1960-1961), trường đặt cơ sở tại xã Hồng Thái, huyện An Dương. Từ học kỳ II, trường chuyển về thị xã Kiến An nhưng chưa có trụ sở hoạt động. Các lớp phải học nhờ ở Trường phổ thông cấp III Kiến An. Giáo sinh của trường phải tạm trú ở các thôn Khúc Trì, Tây Sơn, Vườn Chay thuộc thị xã Kiến An. Đến tháng 9 năm 1961, trường mới chính thức có trụ sở hoạt động (tại Khu A, 171 Phan Đăng Lưu hiện nay) là cơ sở của Trường Đảng tỉnh Kiến An bàn giao lại.

Tháng 9 năm 1962, đồng chí Nguyễn Trọng Lô được cử về làm Hiệu trưởng Trường Sư phạm trung cấp Kiến An và được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ nhà trường. Thực hiện chủ trương của Sở Giáo dục, Chi bộ cùng Ban Giám hiệu nhà trường nhanh chóng chuẩn bị kế hoạch để đẩy mạnh công tác đào tạo, đáp ứng yêu cầu bổ sung đội ngũ giáo viên cho giáo dục địa phương. Ngay từ khóa học đầu tiên, nhà trường đã tuyển sinh và đào tạo giáo viên cấp II theo chương

trình Sư phạm trung cấp hệ 7+2. Giáo sinh là những người đã tốt nghiệp lớp 7 được tuyển vào đào tạo 2 năm. Chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu chủ yếu dựa vào chương trình, tài liệu của Trường Sư phạm trung cấp Trung ương. Quy mô tuyển sinh ban đầu có 4 lớp với khoảng 200 giáo sinh. Trong những năm 1960-1962, Trường Sư phạm trung cấp Kiến An vừa thực hiện nhiệm vụ đào tạo hệ chính quy vừa tham gia công tác bồi dưỡng văn hóa với địa phương, kết hợp với Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng mở được nhiều lớp hàm thụ bồi dưỡng giáo viên cấp I cho thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An.

Trong số giáo sinh khoá đầu của Trường Sư phạm trung cấp Kiến An, nhiều đồng chí đã trưởng thành và có nhiều cống hiến, giữ vai chủ chốt trong ngành giáo dục Hải Phòng như đồng chí Ngô Bát, nguyên Phó Giám đốc Sở Giáo dục Hải Phòng, đồng chí Ngô Đăng Duyên - Tiến sĩ, Nhà giáo ưu tú, nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm và Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng, các đồng chí Bùi Quang Sáng, Nguyễn Sỹ Lợi, Phạm Trung Tăng là nguyên Trưởng phòng giáo dục các huyện An Hải, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Cát Hải... và nhiều đồng chí khác.

### **3. Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng (1963 - 1972)**

Ngày 27 tháng 10 năm 1962, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra quyết định thành lập thành phố Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Kiến An. Tháng 3 năm 1963, việc hợp nhất thành phố Hải Phòng đã hoàn tất, các cơ quan của hai tỉnh, thành phố đã được sáp nhập. Ty giáo dục Kiến An sáp nhập với Sở giáo dục thành phố Hải Phòng thành Sở Giáo dục Hải Phòng. Cùng năm đó, Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng và Trường Sư phạm trung cấp Kiến An đã sáp nhập lại thành Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cấp II cho Hải Phòng và vùng lân cận. Trường đặt trụ sở tại Trường Sư phạm trung cấp Kiến An cũ (Khu A, 171 Phan Đăng Lưu hiện nay). Sau ngày sáp nhập, quy mô mọi mặt của Trường đã được mở rộng. Trường có 50 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Ban Giám hiệu trường gồm có đồng chí Nguyễn Văn Tình, Bí thư Đảng ủy, làm Hiệu trưởng; đồng chí Nguyễn Trọng Lô (nguyên Hiệu trưởng Trường Sư phạm trung cấp Kiến An) làm Phó Hiệu trưởng, đến năm 1964, đồng chí Nguyễn Trọng Lô được cử đi làm nhiệm vụ quốc tế tại nước bạn Lào.

Sau khi sáp nhập thành Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng, cơ sở vật chất của trường còn nhiều thiếu thốn, nhất là phòng học và các trang thiết bị dạy học. Nhà ở của cán bộ giáo viên, phòng học và phòng làm việc chủ yếu là nhà tranh tre, nứa lá. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và giáo sinh nhà trường đã phải vừa dạy học vừa lao động sản xuất để xây dựng trường sở. Tổ chức nhà trường đã hình thành các tổ chuyên môn, có các bộ phận giáo vụ, tổ chức, hành chính, nhà ăn tập thể. Khóa học đầu tiên sau khi sáp nhập (1963-1965), trường có 8 lớp học (4 lớp tự nhiên, 4 lớp xã hội) với gần 400 giáo sinh. Đến tháng 7/1965, các giáo sinh đã tốt nghiệp ra trường.

Tháng 8 năm 1964, sau "Sự kiện Vịnh Bắc Bộ", đế quốc Mỹ điên cuồng

mở rộng chiến tranh phá hoại ra Miền Bắc. Hải Phòng và Hà Nội là những trọng điểm bị không quân Mỹ đánh phá ác liệt. Trong hoàn cảnh đó, được sự chỉ đạo của Thành phố và Sở Giáo dục Hải Phòng, trường tạm dừng việc tuyển sinh trong năm học 1965-1966 để sơ tán về nông thôn.

Tháng 6 năm 1965, Thành ủy Hải Phòng ra Nghị quyết 08-NQ/TU, quyết định toàn Thành phố chuyển hướng mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Ngày 05/08/1965, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 98/TTg về việc phải tiếp tục duy trì và phát triển giáo dục theo quy mô ngày càng mở rộng đáp ứng các yêu cầu của đất nước, chuẩn bị cho tương lai, đồng thời phải đảm bảo an toàn cho thầy và trò trong điều kiện miền Bắc có chiến tranh phá hoại. Ngày 28/09/1965, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ra Nghị quyết số 16-NQ/TU, về chuyển hướng công tác giáo dục trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, giữa năm 1965, Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng sơ tán về huyện Vĩnh Bảo và huyện Tiên Lãng với phương châm "phân tán theo quy mô nhỏ" và thực hiện "kết hợp chặt chẽ giữa học tập với tham gia sản xuất và chiến đấu, thực hiện một cách cân đối mối quan hệ giữa học tập, sản xuất, chiến đấu và các mặt công tác khác" (Nghị quyết số 16-NQ/TU). Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và Ban Giám hiệu nhà trường, với sự giúp đỡ đầy trách nhiệm của các cấp chính quyền, nhất là sự đùm bọc, chia sẻ của nhân dân các địa phương, thầy và trò nhà trường đã vượt qua mọi gian nan nguy hiểm, chuyên chở hàng chục tấn nguyên vật liệu để xây dựng phòng học, đào hàng trăm mét hào giao thông, làm hàng chục căn hầm phòng không, cùng nhân dân thực hiện khẩu hiệu "*Nhà che nắng, che mưa, hầm che xương, che máu*" để "*Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*". Với ý chí và tinh thần đó, nhà trường đã nhanh chóng ổn định và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đúng kế hoạch và đảm bảo được chất lượng.

Tháng 8 năm 1968, Trường Sư phạm trung cấp Hải Phòng được tách làm 2 trường, Trường Sư phạm cấp II Xã hội và Trường Sư phạm cấp II Tự nhiên.

Trường Sư phạm cấp II Xã hội sơ tán về xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, đồng chí Nguyễn Văn Tình làm Hiệu trưởng. Năm 1969, đồng chí Nguyễn Văn Tình được chuyển về làm Phó Giám đốc Sở Giáo dục; đồng chí Vũ Xuân Rục được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, đồng chí Phạm Đình làm Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng. Nhà trường thực hiện chương trình đào tạo Sư phạm trung cấp hệ 7+3 và 10+1.

Trường Sư phạm cấp II Tự nhiên sơ tán về xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng. Đồng chí Doãn Đông Giao làm Hiệu trưởng, đồng chí Trần Mậu Thương và đồng chí Nguyễn Văn Thâm làm Phó Hiệu trưởng, đồng chí Phạm Đức Huy làm Bí thư Chi bộ. Nhà trường thực hiện chương trình đào tạo Sư phạm trung cấp hệ 7+3 và 10+1.

Mặc dù phải sơ tán, xa trung tâm Thành phố, việc ăn, ở, học tập, đi lại và hoạt động có rất nhiều khó khăn, thiếu thốn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Ban Giám hiệu nhà trường, toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và

giáo sinh các trường đều nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn. Bên cạnh đó là sự quan tâm của các cấp ủy và chính quyền địa phương, nhất là được sự che chở, đùm bọc, giúp đỡ tận tình của nhân dân địa phương, nên nhà trường vẫn duy trì được hoạt động dạy - học, tăng cường số lượng tuyển sinh, đảm bảo chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu về đội ngũ giáo viên cấp II cho thành phố và chi viện giáo viên cho các vùng giải phóng Miền Nam.

Trong hoàn cảnh chiến tranh, phong trào thi đua "Hai tốt" vẫn được đẩy mạnh, quy mô và chất lượng đào tạo không ngừng được nâng cao. Tổ Khoa học tự nhiên của Trường Sư phạm cấp II Tự nhiên do thầy Hà Thúc Quả làm tổ trưởng đã đạt danh hiệu Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa 5 năm liền (1964-1969), được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (1969).

#### **4. Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng (1972 - 1977)**

Tháng 8 năm 1972, Ủy ban hành chính thành phố Hải Phòng quyết định thành lập Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng trên cơ sở sáp nhập Trường Sư phạm cấp II Xã hội và Trường Sư phạm cấp II Tự nhiên. Trường đặt trụ sở tại xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng (cơ sở cũ của Trường Sư phạm cấp II Tự nhiên). Theo quyết định của Sở Giáo dục, đồng chí Vũ Ngọc Lâm được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, đồng chí Trần Mậu Thương làm Phó Hiệu trưởng, đồng chí Phan Hữu Phước làm Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng.

Cuối năm 1972, đế quốc Mỹ điên cuồng đem máy bay chiến lược B52 ném bom rải thảm xuống Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng và nhiều địa phương trên Miền Bắc hòng khuất phục nhân dân Việt Nam. Nhưng với trận "Điện Biên Phủ trên không", quân và dân ta đã giáng cho đế quốc Mỹ một đòn quyết định, buộc chúng phải chấm dứt ném bom bắn phá Miền Bắc. Ngày 27 tháng 01 năm 1973, Chính phủ Mỹ đã phải kí kết Hiệp định Pari về Việt Nam.

Sau khi Hiệp định Pari được kí kết, được phép của Ủy ban hành chính thành phố và Sở Giáo dục, nhà trường đã chuyển toàn bộ cơ sở vật chất và lực lượng cán bộ, giáo viên, học sinh từ nơi sơ tán về ngôi trường cũ ở thị xã Kiến An (hiện nay là 171 Phan Đăng Lưu - Kiến An). Ngày về, thầy và trò hành quân suốt đêm, rạng sáng đã có mặt tại trường. Quang cảnh thật bộn bề. Ngôi nhà hai tầng phía Bắc của trường (nay là nhà A6) đã bị bom Mỹ phá sập gần một nửa, gạch vữa còn ngổn ngang. Giữa sân trường là những hô bom còn đang tro đáy màu xám xịt. Ngay sau khi tập trung lực lượng, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã tổ chức thu dọn mặt bằng, nhanh chóng ổn định tình hình để tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy - học. Cùng với sự hỗ trợ tích cực của địa phương, toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và giáo sinh nhà trường đã hăng say lao động, khắc phục mọi khó khăn, củng cố và xây dựng mới các nhà làm việc, các lớp học, nhanh chóng đưa các hoạt động chuyên môn vào nề nếp.

Tháng 12 năm 1975, đồng chí Vũ Ngọc Lâm chuyển công tác về Sở Giáo dục Hải Phòng. Đồng chí Nguyễn Trọng Lô, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quốc tế tại Lào đã trở lại trường và được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng. Đồng chí Tô Hiền làm Bí thư Đảng ủy. Tại Đại hội Đảng bộ trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng

(tháng 9 năm 1976) đồng chí Nguyễn Trọng Lô được bầu làm Bí thư Đảng bộ nhà trường. Năm 1977, đồng chí Nguyễn Trọng Lô chuyển công tác về Sở Giáo dục Hải Phòng, đồng chí Đặng Văn Lợi, Phó Hiệu trưởng được giao nhiệm vụ phụ trách trường; các đồng chí Trần Mậu Thường, Đoàn Lạp làm Phó Hiệu trưởng.

Để nhanh chóng đào tạo lực lượng giáo viên cấp II cho địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã quan tâm, chỉ đạo các ban ngành tạo nhiều điều kiện giúp trường nhanh chóng xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên và tăng cường về cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo. Sở Giáo dục đã điều động một lực lượng khá lớn những giáo viên có trình độ chuyên môn tốt, có nghiệp vụ sư phạm vững vàng từ nhiều nguồn về tăng cường cho Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng. Nhiều giáo viên trẻ có trình độ đại học, đào tạo chính quy theo hệ 4 và 5 năm ở trong nước và nước ngoài (Liên Xô, Đức, Rumani...) và giáo viên các trường đại học sư phạm đã về công tác tại trường.

Bộ máy tổ chức của nhà trường có Ban Giám hiệu, các phòng chức năng và các tổ chuyên môn trực thuộc. Đảng bộ nhà trường là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc cơ quan Đảng bộ khối các trường học thành phố, có 14 chi bộ trực thuộc với tổng số 68 đảng viên, các đảng viên là giáo sinh được sinh hoạt cùng chi bộ giáo viên. Công đoàn, Đoàn Thanh niên là những tổ chức hoạt động tích cực trong mọi hoạt động của nhà trường. Các tổ chuyên môn gồm: Tổ Văn, Tổ Toán, Tổ Vật lý, Tổ Hóa-Sinh, Tổ Tâm lý Giáo dục, Tổ Chính trị, Tổ Lịch sử, Tổ Địa lý, Tổ Kỹ thuật công nghiệp, Tổ Kỹ thuật nông nghiệp, Tổ Sinh vật, Tổ Văn - Thể - Mỹ. Các tổ chuyên môn đều có số lượng giáo viên khá lớn, số giáo viên một số tổ có đến 25-30 người.

Khoá học đầu tiên theo hệ 10+3 (1972-1975) của nhà trường có 400 giáo sinh, khoá 2 (1973-1976) có 800 giáo sinh. Đối tượng tuyển sinh là những học sinh đã tốt nghiệp lớp 10 phổ thông. Việc đào tạo giáo viên cấp II thực hiện theo chương trình sư phạm 10+3 (hệ đào tạo 3 năm, cấp Chứng nhận tốt nghiệp Sư phạm 10+3), các ban đào tạo được ghép 2 môn như Văn - Sử, Toán - Lý, Sinh - Hoá, Sinh - Địa, Địa - Kỹ thuật nông nghiệp... Quy mô đội ngũ và quy mô đào tạo tăng nhanh. Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường năm học 1976-1977 lên đến 284 người. Số giáo sinh năm học 1976-1977 đã tăng đến 2.400 người. Những giáo viên cấp II tốt nghiệp hệ sư phạm 10+3 sau này trở về trường học bổ sung chương trình hoàn chỉnh để được cấp Bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm.

Những năm 1976-1977, số lượng giáo sinh tăng rất nhanh, nên điều kiện ở nội trú của giáo sinh cực kỳ khó khăn. Nhà trường phải sử dụng hội trường và một số phòng học để bố trí làm nơi ở cho giáo sinh nội trú. Trước tình hình đó, Thành phố đã quan tâm đầu tư và xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Khu tập thể ở Khúc Trì, phường Ngọc Sơn với 14 dãy nhà tập thể được xây dựng dành cho giáo sinh và cán bộ giáo viên nhà trường. Để đẩy nhanh tiến độ, giáo viên và giáo sinh nhà trường đã cùng phối hợp với đơn vị xây dựng để tham gia vận chuyển vật liệu đồ nền, san nền các dãy nhà. Đến năm học 1977-1978, về cơ bản

khu tập thể này đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Mặc dù mới chỉ là những dãy nhà tập thể cấp 4, mái nhà lợp ngói được đỡ bằng những thanh cọ chuyên về từ tỉnh Vĩnh Phú hoặc xà gồ tổng hợp được làm từ sắt phế liệu, chất lượng không cao, nhưng đã là nơi ở nội trú âm cúng cho hàng nghìn giáo sinh, giúp nhà trường khắc phục cơ bản được khó khăn về ăn ở, sinh hoạt và học tập cho giáo sinh và giáo viên. Tuy nhiên, cơ sở vật chất phục vụ dạy và học còn rất thiếu thốn, đòi hỏi nhà trường và các cán bộ, giáo viên phải cố gắng rất lớn để đảm bảo yêu cầu dạy và học, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Với ý chí khắc phục mọi khó khăn, Đảng ủy và Ban Giám hiệu nhà trường luôn xác định công tác chuyên môn, nghiệp vụ là công tác trọng tâm, tập trung chỉ đạo toàn diện, tăng cường cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, tăng cường khả năng nghiên cứu, tự học của giáo sinh, nhằm “biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo”.

Thực hiện nguyên lý giáo dục “Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội” cùng với phương châm đào tạo “Kết hợp giảng dạy, học tập với lao động sản xuất, thực nghiệm và nghiên cứu khoa học”, trường đã thành lập Tổ Giáo dục lao động thuộc Phòng Giáo vụ. Tổ Giáo dục lao động là bộ phận tham mưu, thường trực xây dựng kế hoạch, tổ chức cho cán bộ, giáo viên và giáo sinh tham gia lao động sản xuất, với định mức mỗi tuần 1 buổi lao động theo quy định của Bộ Giáo dục. Nhà trường thành lập một số nhóm lao động chuyên, như lao động môi trường (đảm bảo vệ sinh cảnh quan, môi trường), lao động thư viện (duy tu bảo dưỡng sách, tạp chí thư viện), lao động kỹ thuật điện (sửa chữa, lắp đặt mạng điện nhỏ trong trường), lao động kỹ thuật mộc (sửa chữa bàn ghế, đồ mộc), lao động sản xuất vật liệu xây dựng (đóng gạch papanh để xây dựng trong trường)... Ngoài lao động sản xuất tại trường, thầy và trò còn tham gia sản xuất nông nghiệp với quy mô lớn ở Nông trường Thành Tô, đắp đường ra đảo Đình Vũ, đắp đê biển đỳờng 14, đào hào phòng tuyến trên núi Đồ Sơn và xây dựng các vườn, trạm thực hành. Trường đã kết nghĩa với Hợp tác xã thủ công nghiệp Thủy tinh Nam Hải, Hợp tác xã nông nghiệp Ngọc Sơn và Hợp tác xã nông nghiệp Nam Hà để đưa giáo sinh đi thực tế lao động sản xuất.

Thực hiện chỉ đạo của ngành và Ban chỉ huy quân sự địa phương, nhà trường đã thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng trong chương trình đào tạo toàn khóa. Tập thể giáo sinh sư phạm của trường luôn luôn đạt thành tích cao nhất trong các mùa huấn luyện và hội thao quốc phòng ở địa phương. Nền nếp sinh hoạt, học tập trong toàn trường được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tốt kỷ cương học đường. Các đợt lao động tập trung, lực lượng giáo sinh của trường được biên chế theo các đơn vị trung đội, đại đội tự vệ với tổ chức chặt chẽ, làm tăng hiệu quả và năng suất lao động trên hiện trường. Các hoạt động trên đã góp phần tích cực trong công tác giáo dục toàn diện đối với giáo sinh trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường.

Trong 6 năm (1972-1978), Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng đã đào tạo hàng ngàn giáo viên theo hệ 10+3, cung cấp cho thành phố đội ngũ giáo viên cấp

II có chất lượng đào tạo cao hơn so với các hệ đào tạo trước đó. Lực lượng giáo viên tốt nghiệp với số lượng lớn trong thời kỳ này chuẩn bị sẵn sàng để thực hiện chủ trương chỉ viện cho sự nghiệp giáo dục của các tỉnh phía Nam sau ngày giải phóng. Đây là một giai đoạn phát triển tuy ngắn nhưng có ý nghĩa rất quan trọng, vì đó là giai đoạn hoàn thiện các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, chương trình đào tạo... để chuẩn bị cho bước phát triển mới thành Trường Cao đẳng sư phạm.

### **5. Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng (1978 - 1997)**

Ngày 21 tháng 3 năm 1978, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 164-QĐ/TTg công nhận 16 trường sư phạm của các địa phương trong toàn quốc, trong đó có Trường Sư phạm 10+3 Hải Phòng, chính thức là Trường Cao đẳng sư phạm. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã ghi rõ “Trường cao đẳng sư phạm có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên cấp II có trình độ đại học cho địa phương. Các trường cao đẳng sư phạm thuộc hệ thống giáo dục đại học, nên được hưởng các chính sách, chế độ, ... do Nhà nước ban hành cho các trường đại học. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường cao đẳng sư phạm do Bộ Giáo dục bổ nhiệm và điều động sau khi đã thỏa thuận với ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố”.

Tháng 6 năm 1978, đồng chí PTS Trịnh Khắc Tu, nguyên Phó Giám đốc Sở Giáo dục Hải Phòng được Bộ Giáo dục điều động và bổ nhiệm làm Hiệu trưởng nhà trường, các đồng chí Trần Mậu Thương, Đặng Văn Lợi, Đoàn Lạp, Tô Hiền, Đinh Thị Nghĩa được bổ nhiệm làm phó hiệu trưởng. Đồng chí Đinh Thị Nghĩa được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Năm 1980, đồng chí Đinh Thị Nghĩa chuyển về Bộ Giáo dục, đồng chí Đặng Văn Lợi được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Tháng 5 năm 1982, đồng chí Đặng Văn Lợi chuyển sang Trường Cán bộ quản lý giáo dục, đồng chí Ngô Đăng Duyên được bầu làm Bí thư Đảng ủy kiêm Trưởng phòng Tổ chức cán bộ. Năm 1984, Bộ Giáo dục thống nhất với UBND thành phố Hải Phòng bổ nhiệm các đồng chí Ngô Đăng Duyên và Nguyễn Văn Vị làm Phó Hiệu trưởng. Năm 1986, đồng chí Trần Mậu Thương là Phó Hiệu trưởng chuyển công tác sang Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục. Năm 1988, đồng chí Ngô Đăng Duyên đi học ở Liên Xô, đồng chí Nguyễn Văn Vị được bổ nhiệm làm Bí thư Đảng ủy. Đầu năm 1990, đồng chí Nguyễn Văn Vị chuyển công tác, đồng chí Ngô Đăng Duyên được bổ nhiệm làm Bí thư Đảng ủy.

Tháng 3 năm 1990, Bộ Giáo dục sáp nhập vào Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp thành Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ đây Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng chịu sự chỉ đạo về chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tháng 4 năm 1990, đồng chí PTS Trịnh Khắc Tu, Hiệu trưởng nhà trường được nghỉ hưu, UBND thành phố chỉ đạo Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng tổ chức bầu hiệu trưởng theo cơ chế bầu cử trực tiếp. Đồng chí Phạm Quang Chu, nguyên Chủ nhiệm khoa Xã hội đã được bầu làm Hiệu trưởng nhà trường, nhiệm kỳ 1990-1994. Đồng chí Ngô Đăng Duyên, Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Việt Cường, Phó Bí thư Đảng ủy được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đào tạo, được sự quan tâm lãnh đạo,

chỉ đạo của các cấp, các ngành từ trung ương tới địa phương, Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Theo quá trình các trường cao đẳng sư phạm thực hiện quy chế đào tạo, có thể chia thành 2 giai đoạn phát triển:

Từ năm 1978 đến năm 1990 là giai đoạn đào tạo theo niên chế, chương trình đào tạo được cấu trúc bởi các môn học, không có hệ số môn học.

Từ năm học 1991-1992, theo Quyết định số 2238/QĐ-ĐH, ngày 17/12/1990, của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo, nhà trường bắt đầu chuyển sang đào tạo theo học chế, các chương trình đào tạo được cấu trúc bởi các học phần (tuy nhiên biên chế năm học vẫn theo niên chế). Đây là giai đoạn đánh dấu sự đổi mới phương thức và đa dạng hoá các loại hình đào tạo, một hình thức sơ khai của phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ hiện nay.

Cơ cấu tổ chức bộ máy Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng bao gồm: Ban Giám hiệu; 6 phòng chức năng (Phòng Giáo vụ, Phòng Tổ chức - Chính trị, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Quản trị đời sống, Trạm y tế và Tổ Tài vụ); 6 đơn vị chuyên môn (Khoa Văn - Sử - Chính trị, Khoa Sinh - Hoá - Địa - Kỹ thuật nông nghiệp, Khoa Toán - Lý - Kỹ thuật công nghiệp, Khoa Ngoại ngữ, Tổ Tâm lý - Giáo dục học, Tổ Thể dục - Quân sự). Đảng bộ Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ thị xã Kiến An. Toàn Đảng bộ có 54 đảng viên, sinh hoạt tại 11 chi bộ trực thuộc. Đảng bộ thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của nhà trường, cùng tập thể nhà trường vượt qua mọi khó khăn để phát triển. Đảng ủy đã phát huy dân chủ, lãnh đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phát huy tích cực vai trò tập hợp quần chúng trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường.

Giai đoạn 1988-1993 là giai đoạn hết sức khó khăn của nhà trường, do quy mô đào tạo dần dần thu hẹp, số biên chế giáo viên giảm nên các tổ chức quản lý nhà trường cũng có thay đổi cho phù hợp, nhiều giáo viên đã phải chuyển công tác. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên còn dưới 100 người (lúc thấp nhất còn 87 người); quy mô tuyển sinh giảm, tổng số sinh viên toàn trường chỉ còn khoảng từ 100 đến 300 sinh viên. Các phòng chức năng giảm còn 4 đơn vị: Phòng Tổ chức - Chính trị, Phòng Giáo vụ, Phòng Hành chính - Quản trị, Tổ Tài vụ - Y tế. Các đơn vị chuyên môn còn 2 khoa: Khoa Khoa học tự nhiên, Khoa Khoa học xã hội và 4 tổ trực thuộc: Tổ Tâm lý - Giáo dục học, Tổ Chính trị, Tổ Ngoại ngữ và Tổ Thể dục - Quân sự. Cơ sở vật chất của trường trong giai đoạn này bị xuống cấp trầm trọng, nhiều nhà học bị bong tróc, dột, thấm nước, điện nước thường xuyên bị mất, nhiều đêm sinh viên phải học đèn dầu. Để có thêm cơ sở thực hành sư phạm cho sinh viên, năm 1991, nhà trường lập đề án đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Trường Trung học cơ sở thực hành, trực thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng. Đồng chí Nguyễn Dư được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, tiếp đó đồng chí Nguyễn Thị Liên Châu được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng. Giáo viên của Trường Trung học cơ sở thực hành là những giảng viên các bộ môn khoa học cơ bản, có nhiều kinh nghiệm giảng dạy ở các khoa chuyên môn của Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng sang dạy kiêm nhiệm.

Các giảng viên bộ môn Phương pháp dạy học trực tiếp tổ chức các tiết thực hành sư phạm cho sinh viên tại trường thực hành, giúp sinh viên rèn luyện và nắm vững nghiệp vụ sư phạm ngay trong quá trình học tập. Chất lượng giáo dục của Trường Trung học cơ sở thực hành được đảm bảo tốt ngay từ những năm đầu thành lập. Nhiều học sinh của trường nay đã thành đạt, trở thành những cán bộ chuyên môn giỏi trong nhiều lĩnh vực như: giáo dục, y tế, kinh tế và các ngành khoa học kỹ thuật.

Tháng 5 năm 1994, đồng chí Phạm Quang Chu hết nhiệm kỳ hiệu trưởng và chuyển công tác sang Sở Khoa học - Công nghệ. Tháng 6/1994, TS Ngô Đăng Duyên, Bí thư Đảng uỷ được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng; đồng chí Nguyễn Việt Cương làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Ngày 29 tháng 8 năm 1994, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 100-NĐ/CP về việc thành lập quận Kiến An thuộc thành phố Hải Phòng. Quận Kiến An trở thành quận nội thành thứ tư của thành phố Hải Phòng. Đây là một điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nhà trường về cơ sở hạ tầng, về giao thông, điện, nước và an sinh xã hội.

Từ năm 1994, quy mô đào tạo của trường tăng nhanh, đội ngũ giảng viên được bổ sung kịp thời. Đến năm 1997, toàn trường đã có 150 cán bộ, giáo viên và công nhân viên, tăng gần 2 lần so với thời kỳ giảm biên thấp nhất của trường. Nhà trường đã thực hiện tốt công tác đào tạo với quy mô liên tục tăng nhanh qua từng năm học: từ 816 sinh viên/ năm học 1994-1995 lên 1.346 sinh viên/ năm học 1995-1996. Năm học 1996-1997 có 1.802 sinh viên với 35 lớp thuộc 19 ban đào tạo, sang năm học 1997-1998 đã tăng lên hơn 2.000 sinh viên, với 44 lớp thuộc 27 ban đào tạo. Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về khắc phục tình trạng thiếu giáo viên trầm trọng của một số địa phương (Thuỷ Nguyên, Tiên Lãng), trong khóa học 1994-1997 nhà trường đã đào tạo nhanh 2 lớp Cao đẳng sư phạm ngành Toán - Lý và Văn - Địa trong thời gian 2 năm (1994-1996). Sinh viên ra trường đi nhận nhiệm vụ giảng dạy ngay và trở lại trường để hoàn chỉnh kiến thức vào các đợt bồi dưỡng thường xuyên. Số sinh viên ở nội trú của trường cũng tăng lên tới gần 1.000 sinh viên, đòi hỏi phải có mô hình tổ chức quản lý phù hợp, đảm bảo điều kiện để sinh viên học tập và rèn luyện tốt. Đáp ứng những yêu cầu phát triển mới, nhà trường đã thành lập Ban Quản lý Ký túc xá, tái thành lập Khoa Ngoại ngữ, thành lập Trung tâm Ngoại ngữ và thành lập Khoa Thể dục - Quân sự.

Tháng 10 năm 1995, Đảng bộ Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1995-1998. Dự Đại hội có 86 đảng viên chính thức của toàn Đảng bộ. Đại hội đã khẳng định kết quả lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1993-1995. Nhà trường đã vượt qua giai đoạn khó khăn, giữ vững ổn định và phát triển mạnh cả về quy mô và chất lượng đào tạo, tạo được những tiền đề quan trọng cho những năm tiếp theo. Nghị quyết Đại hội xác định phương hướng công tác của nhà trường trong nhiệm kỳ tới, trọng tâm là phát triển đội ngũ giáo viên về chất lượng và số lượng; tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học; thực hiện

đoàn kết, thống nhất, xây dựng trường phát triển nhanh và bền vững. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Đồng chí TS Ngô Đăng Duyên, Hiệu trưởng, được bầu làm Bí thư Đảng uỷ; đồng chí Phạm Huy Tuấn, Trưởng phòng Tổ chức - Chính trị, làm Phó Bí thư. Đảng uỷ viên gồm có: đồng chí Nguyễn Việt Cường, Phó Hiệu trưởng; đồng chí Lê Hữu Lộ, Trưởng phòng Hành chính quản trị; đồng chí Nguyễn Văn Thư, Trưởng phòng Đào tạo; đồng chí Nguyễn Hữu Điện, Chủ nhiệm khoa Khoa học xã hội; đồng chí Nguyễn Văn Tiến, Chủ nhiệm khoa Khoa học tự nhiên; đồng chí Lê Thăng, Chủ nhiệm Khoa Thể dục - Quân sự; đồng chí Trần Văn Duynh, Chủ nhiệm Khoa Ngoại ngữ; đồng chí Nguyễn Thị Gái, Phó Trưởng phòng Hành chính quản trị, Chủ tịch Công đoàn trường; đồng chí Dương Đức Hùng, Bí thư Đoàn trường.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường đã kịp thời nắm bắt và tranh thủ được thời cơ để phát triển, tăng mạnh về quy mô đào tạo, về cơ sở vật chất và về đội ngũ chuyên môn. Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng được thực hiện Chương trình 4 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên các trường sư phạm. Với kinh phí từ Chương trình 4, trường đã xây dựng khu ký túc xá 4 tầng và nhà thi đấu đa năng, kịp thời phục vụ các đoàn vận động viên nghỉ ngơi và thi đấu hai môn thi của Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 1996. Tiếp theo Chương trình 4, nhà trường còn thu hút được nhiều nguồn đầu tư tích cực khác nên cơ sở vật chất tăng nhanh, nhiều công trình được đưa vào sử dụng như khu nhà học, ký túc xá sinh viên, nhà làm việc, khu hiệu bộ, nhà tập đa chức năng, hội trường, sân chơi, bãi tập, thư viện, phòng thí nghiệm, phòng học tiếng, phòng máy vi tính đến các công trình bảo vệ, khuôn viên. Tất cả đã khẳng định sự thay đổi to lớn về diện mạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, vui chơi giải trí và sinh hoạt tập thể của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên trong toàn trường.

Đảng uỷ, Ban Giám hiệu chỉ đạo toàn trường vừa tập trung đẩy mạnh công tác chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ, củng cố tổ chức bộ máy, xây dựng cơ sở vật chất vừa chú trọng cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, viên chức, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Từ năm 1994, nhà trường đã thực hiện phân loại giáo chức, viên chức làm cơ sở cho việc phân phối thu nhập ngoài lương hàng tháng. Mức thưởng hàng tháng của viên chức xếp loại A xấp xỉ mức lương tối thiểu là một cố gắng rất lớn của nhà trường.

Một đặc điểm lớn trong thời kỳ đào tạo trình độ cao đẳng là tổ chức đào tạo các ban ghép 2 môn theo tỷ lệ 70% và 30% như: Văn - Sử, Toán - Lý, Toán - Hoá, Sử - Chính trị, Lý - KTCN, Sinh - Hoá, Sinh - Địa, Địa - KTNN, Toán - Tin, Văn - Đoàn đội, Thể dục - Sinh. Nhà trường đã quan tâm nâng cao chất lượng đào tạo thông qua việc tổ chức dạy - học các bộ môn văn hoá cơ bản và các môn chung (Tâm lý, Giáo dục học, Chính trị, Thể dục, Quân sự...) đi đôi với tăng cường rèn luyện nghiệp vụ sư phạm trong trường cũng như tổ chức tốt các đợt

kiến tập và thực tập sư phạm hàng năm ở các trường phổ thông cấp II. Nhà trường đã mạnh dạn cải tiến việc đưa sinh viên đi thực tập theo hình thức gửi thẳng. Đó là loại hình thực tập không có trưởng đoàn là giảng viên mà giao trực tiếp đoàn thực tập cho trường phổ thông quản lý, chỉ đạo toàn diện kế hoạch, nội dung thực tập và đánh giá kết quả toàn đợt. Đây là hình thức thực tập có nhiều ưu điểm, phù hợp với yêu cầu thực tế, đảm bảo được chất lượng, thể hiện rõ tính "rèn nghề" qua quá trình thực tập của sinh viên dưới sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên phổ thông. Nhờ vậy, các hoạt động nghiệp vụ, thực tập sư phạm đã đạt được kết quả rất cao, hầu hết sinh viên thực tập tốt nghiệp hàng năm đều được đánh giá xếp loại khá, giỏi.

Nhà trường có kế hoạch và yêu cầu cụ thể đối với việc bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ quản lý và cán bộ giảng dạy chuyên môn. Ngay từ những năm đầu của thời kỳ cao đẳng sư phạm, ngoài 2 đồng chí có học vị tiến sỹ được cử về, nhà trường đã cử 6 giảng viên làm nghiên cứu sinh về các chuyên ngành khoa học cơ bản và phương pháp giảng dạy, đồng thời đã cử 42 giảng viên đi bồi dưỡng sau đại học và thực tập sinh. Trường đã mở các lớp chuyên đề bồi dưỡng về lý luận dạy học đại học; các hội thảo khoa học về xây dựng và cải tiến bài giảng; các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ, chính trị. Đồng thời chỉ đạo tất cả các đơn vị tổ chức cho giảng viên đẩy mạnh việc viết giáo trình phục vụ giảng dạy. Các tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức cho giảng viên nghiên cứu các tài liệu chuyên môn mới, viết và báo cáo chuyên đề ở tổ, nghiên cứu khoa học, học ngoại ngữ, hướng dẫn sinh viên làm khoá luận tốt nghiệp. Nhờ những biện pháp tích cực nâng cao chất lượng đội ngũ, nhà trường đã thực hiện tốt công tác đào tạo giáo viên cấp II có trình độ cao đẳng sư phạm với nhiều ban đào tạo khác nhau, đáp ứng yêu cầu của giáo dục địa phương. Bên cạnh đó, trường còn tích cực hoàn thành việc bồi dưỡng chuẩn hoá đội ngũ giáo viên cấp II (các hệ 7+2, 7+3, 10+1) dưới hình thức chuyên tu (tập trung 2 năm) và hàm thụ tại chức. Đến năm học 1987-1988, về cơ bản nhà trường đã hoàn thành việc chuẩn hoá cao đẳng sư phạm cho giáo viên cấp II các quận, huyện toàn thành phố. Đây là công việc có khối lượng lớn, được hoàn thành với quy mô rộng và tốc độ nhanh, chất lượng tốt, được Bộ Giáo dục và thành phố đánh giá cao.

Công tác nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh với nhiều đề tài phục vụ lao động sản xuất và đời sống, cải tiến nội dung phương pháp giảng dạy của thầy và phương pháp học tập của trò. Đặc biệt, các đề tài nghiên cứu thay sách giáo khoa phổ thông cải cách giáo dục các bộ môn Văn, Tiếng Việt, Sử, Địa, Toán, Lý, Hoá, Sinh của trường phổ thông cấp II do Bộ Giáo dục giao cho trường đã được triển khai nghiên cứu đạt chất lượng cao, với 7 đề tài đạt chất lượng tốt và 1 đề tài đạt loại khá. Các giờ dạy minh họa của trường tại các hội thảo thay sách giáo khoa phổ thông cải cách giáo dục của Bộ Giáo dục những năm 1986-1988 đều đạt loại tốt và khá. Nhìn chung hoạt động nghiên cứu khoa học ở Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đã có tác dụng thiết thực, nhất là trong việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng giảng dạy, góp phần không nhỏ vào việc giải quyết nhiều vấn đề lý luận cũng như thực tiễn của khoa học giáo dục này

sinh trong quá trình đào tạo và bồi dưỡng giáo viên.

## **6. Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng (1997-2000)**

Theo Quyết định số 2711-QĐ/UBND, ngày 27 tháng 11 năm 1997 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng, Trường Trung học sư phạm Hải Phòng sáp nhập vào Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng trở thành Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng (đa cấp, đa hệ). Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng, đa cấp đa hệ, có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng các loại hình giáo viên từ mầm non, tiểu học đến trung học cơ sở có trình độ trung cấp, cao đẳng và liên kết đào tạo đại học.

Cơ sở vật chất của trường được mở rộng thành 3 khu gồm: Khu A, khu B và khu C (khu A là địa điểm của Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng cũ, khu B là địa điểm của trường Trung học sư phạm Hải Phòng cũ, khu C là địa điểm khu Sư phạm mẫu giáo cũ). Tổng diện tích của trường sau khi sáp nhập là hơn 5 ha, tổng giá trị tài sản (cả động sản và bất động sản) khoảng 25 tỷ đồng, biên chế đội ngũ là 310 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Ban Giám hiệu trường có 5 người. Đồng chí TS. Ngô Đăng Duyên tiếp tục làm Hiệu trưởng; các đồng chí Lê Quốc Bằng, Nguyễn Việt Cường, Phạm Trung Tạng, Phí Thị Hiền làm Phó Hiệu trưởng. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 15 người. Đồng chí Ngô Đăng Duyên làm Bí thư, đồng chí Lê Quốc Bằng và đồng chí Phạm Huy Tuấn làm Phó Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ trường có 14 chi bộ với 117 đảng viên.

Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời cùng với Ban Giám hiệu đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị, ổn định về tư tưởng, kiện toàn về tổ chức, cán bộ; xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ và cơ sở vật chất; rà soát hệ thống các chương trình đào tạo, để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn.

Tháng 9 năm 1998, Đảng bộ Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1998-2000. Dự Đại hội có 122 đảng viên chính thức của toàn Đảng bộ. Đại hội khẳng định kết quả lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ trong năm đầu sáp nhập và đề ra phương hướng công tác của nhà trường trong nhiệm kỳ tới, trọng tâm là phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, thực hiện đoàn kết, thống nhất, xây dựng trường phát triển nhanh và bền vững. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Đồng chí TS. Ngô Đăng Duyên, Hiệu trưởng làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lê Quốc Bằng, Phó Hiệu trưởng thường trực làm Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Huy Tuấn, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; các đồng chí Phó Hiệu trưởng Nguyễn Việt Cường, Phạm Trung Tạng, Phí Thị Hiền làm Đảng ủy viên. Ban Chấp hành Công đoàn trường có 13 người. Đồng chí Nguyễn Thị Gái, Đảng ủy viên làm Chủ tịch Công đoàn. Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường gồm 17 người. Đồng chí Dương Đức Hùng, Đảng ủy viên làm Bí thư Đoàn trường. Đoàn trường có 54 chi đoàn các lớp đào tạo thuộc 6 Liên chi đoàn trực thuộc.

Về cơ cấu tổ chức, trường có 17 đơn vị trực thuộc Ban Giám hiệu, gồm 06 khoa: Khoa Khoa học tự nhiên, Khoa Khoa học xã hội, Khoa Thể dục - Quân sự, Khoa Ngoại ngữ, Khoa Tiểu học và Khoa Mầm non; 04 phòng: Phòng Tổ chức - Chính trị, Phòng Đào tạo - Quản lý nghiên cứu khoa học, Phòng Tài vụ và Phòng Hành chính quản trị; 03 tổ: Tổ Tâm lý giáo dục, Tổ Chính trị và Tổ Nhạc - Hoạ; 01 Ban quản lý ký túc xá và 03 trường thực hành: Trường Trung học cơ sở thực hành, Trường Tiểu học thực hành và Trường Mầm non thực hành. Số cán bộ lãnh đạo từ trường đến các đơn vị có 68 người (5 đồng chí trong Ban Giám hiệu, 40 cán bộ lãnh đạo các phòng ban, khoa, tổ và 23 tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn thuộc khoa).

Về quy mô đào tạo, năm học 1997-1998, nhà trường có 95 lớp với 4.914 sinh viên, học viên, học sinh đào tạo hệ chính quy. Trong đó, hệ CĐSP có 35 lớp với 1.703 sinh viên; hệ THSP có 23 lớp với 924 sinh viên; 03 trường thực hành có 26 lớp với gần 1.000 học sinh; 2 lớp cao đẳng tiểu học, 6 lớp mầm non bồi dưỡng chuẩn hoá theo nhu cầu của các quận huyện và 03 lớp liên kết đào tạo đại học

Việc thành lập Trường Cao đẳng sư phạm đa cấp, đa hệ đã tạo nên một bước phát triển mới về quy mô tổ chức cán bộ, quy mô đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (các loại hình) và quy mô về cơ sở vật chất của nhà trường. Đó là những điều kiện thuận lợi giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, là cơ sở để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, giáo viên, công nhân viên nhanh chóng ổn định, đoàn kết và yên tâm công tác. Đây là những thuận lợi cơ bản, then chốt để nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học. Sau khi sáp nhập, các tổ chức nhà trường đã đi vào hoàn thiện, nâng cao được tính tích cực chủ động trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, đáp ứng được yêu cầu phát triển của trường.

Nhà trường đã tạo điều kiện động viên được nhiều giảng viên đi học tập nâng cao trình độ. Năm 1999, đội ngũ giảng viên nhà trường có 35 tiến sĩ và thạc sĩ, 48 đồng chí đang đi đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ. Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cả về số lượng và chất lượng, thực hiện tốt các chế độ chính sách, đảm bảo tốt đời sống vật chất tinh thần của cán bộ giáo viên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu kết hợp chặt chẽ với Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường đã chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đoàn viên, học sinh, sinh viên về truyền thống cách mạng, truyền thống của ngành, của nhà trường, truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, xây dựng củng cố nếp sống lành mạnh có văn hoá của thanh niên sinh viên sư phạm từ ăn ở học tập đến giao tiếp ứng xử. Nhà trường đã tạo điều kiện kinh phí, thời gian cần thiết cho các hoạt động hoạt tập thể của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên với những hình thức phong phú, nội dung thiết thực, hấp dẫn, tạo ra không khí vui tươi, phấn khởi trong toàn trường.

Trong 3 năm (1997-1999), Đảng bộ Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đã bồi dưỡng và làm thủ tục hồ sơ đề nghị Quận uỷ Kiến An ra quyết định kết nạp 20 đoàn viên sinh viên ưu tú có thành tích học tập và rèn luyện tốt vào Đảng Cộng sản Việt Nam, giới thiệu hơn 200 đoàn viên sinh viên ưu tú tham dự các lớp bồi dưỡng kết nạp đảng. Hiện tượng vi phạm quy chế của sinh viên trong học tập, thi cử và sinh hoạt tập thể đã giảm rất nhiều. Một số sinh viên bị mắc khuyết điểm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, có tác dụng giáo dục tích cực đối với bản thân sinh viên và tập thể lớp, chi đoàn.

Nhà trường đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và đồng chí TS Ngô Đăng Duyên, Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng nhà trường được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú. Nhiều tập thể và cá nhân cán bộ giáo viên có thành tích trong giảng dạy và công tác đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập trường (1959-1999).

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo tuyệt đối an toàn trên quy mô lớn với địa bàn rộng. Đây là giai đoạn thể hiện rất rõ quyền tự chủ tuyển sinh của trường. Trường tự ra đề, tự xác định ngày thi và tổ chức thi, tự xác định điểm chuẩn, không có điểm sàn. Thí sinh dự thi vào trường rất đông, điểm trúng tuyển cao tương đương các trường đại học trên địa bàn (kỳ thi năm 1999 có 12.268 thí sinh dự thi, có 1.120 thí sinh trúng tuyển). Các quy trình làm công tác tuyển sinh đã được thực hiện rất chặt chẽ, đúng quy chế ở tất cả các khâu theo quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo, với sự phối hợp chặt chẽ của Phòng PA25 - Công an thành phố, thanh tra của Sở Giáo dục - Đào tạo và Bộ Giáo dục - Đào tạo. Công tác coi thi, chấm thi, xét tuyển được tiến hành rất nghiêm túc, đúng quy chế. Các đoàn thanh tra của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Sở Giáo dục - Đào tạo đều có những nhận xét và kết luận tốt về công tác tuyển sinh của Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng.

Nhà trường đã thực hiện tốt các chính sách xã hội như việc trợ cấp cho học sinh, sinh viên thuộc diện đối tượng chính sách; tích cực tham gia đóng góp quỹ của Hội chữ thập đỏ thành phố; tham gia đóng góp hỗ trợ đồng bào bị lũ lụt, quỹ xoá đói giảm nghèo và giúp đỡ nạn nhân chiến tranh; đã xây dựng và tặng 2 ngôi nhà tình nghĩa cho 02 gia đình liệt sĩ ở quận Kiến An ...

Năm 1999, sau 40 xây dựng và phát triển, Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đã đào tạo được 35.037 giáo viên các cấp, các hệ; bồi dưỡng chuẩn hoá trình độ cho 8.532 giáo viên. Nhiều thế hệ học sinh, sinh viên ra trường nhanh chóng trưởng thành, nhiều người được giao những cương vị quan trọng của ngành giáo dục và của thành phố. Tiêu biểu là đồng chí Nguyễn Thị Bảy, nguyên Thành uỷ viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng; đồng chí Nguyễn Thị Nghĩa, Phó Bí thư thường trực Thành uỷ, Phó Chủ tịch HĐND thành phố, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng; NGƯT.TS Ngô Đăng Duyên, nguyên Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng và Trường Đại học sư phạm Hải Phòng ...

Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đứng đầu là NGƯT.TS. Ngô Đăng Duyên là một tập thể trí tuệ, bản lĩnh và đoàn kết, đã khẳng định được vai trò lãnh đạo, vừa có tầm nhìn chiến lược vừa có những bước đi sáng tạo, quyết liệt, phù hợp, nhanh chóng khẳng định uy tín, thương hiệu hàng đầu quốc gia của Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng trong hệ thống các trường cao đẳng sư phạm toàn quốc. Sự phát triển nhanh, mạnh của Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng cả về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học là tiền đề rất quan trọng, có vai trò quyết định đối với việc thành lập Trường Đại học sư phạm Hải Phòng.

Ngày 20/04/2000, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 48/2000/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học sư phạm Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất 4 cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng, Trường Đại học tại chức Hải Phòng, Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng và Trường Cán bộ quản lý giáo dục và Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng, trong đó Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đóng vai trò nòng cốt. Sự kiện này đã khép lại lịch sử hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành của các cơ sở hợp thành Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng, mở ra một giai đoạn phát triển mới của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá của thành phố Hải Phòng và khu vực Duyên hải Bắc Bộ.

## **CHƯƠNG HAI**

### **CHI BỘ TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN HẢI PHÒNG (1964-2000)**

Trường Cán bộ quản lý giáo dục và Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng từ khi thành lập đến trước khi sáp nhập vào Trường Đại học sư phạm Hải Phòng, có các tổ chức tiền thân và trải qua các giai đoạn phát triển cụ thể như sau:

#### **I. TRƯỜNG CHÍNH TRỊ HẢI PHÒNG (1964-1970)**

Năm 1964, Sở Giáo dục Hải Phòng ra quyết định thành lập Trường Chính trị. Trường Chính trị có nhiệm vụ bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cốt cán của ngành giáo dục Hải Phòng.

Chi bộ Đảng Trường Chính trị Hải Phòng là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Sở Giáo dục Hải Phòng, có nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của nhà trường. Đồng chí Vũ Ngọc Lâm là Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Xạ, Ủy viên Thành ủy Hải Phòng, Giám đốc Sở Giáo dục kiêm Hiệu trưởng nhà trường.

Trong quá trình phát triển, Chi bộ đã lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ bồi dưỡng chính trị và kiến thức quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cốt cán trong toàn thành phố.

Năm 1966, đồng chí Vũ Ngọc Lâm được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, đồng chí Nguyễn Đức Hoà và đồng chí Ngô Bát làm Phó Hiệu trưởng. Nhà trường đã vượt mọi khó khăn, chủ động biên tập chương trình, tài liệu giảng dạy để hoàn thành tốt nhiệm vụ, đã bồi dưỡng lý luận chính trị cho 750 cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cốt cán cho ngành giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng quản lý giáo dục ở các địa phương. Do chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tháng 5 năm 1966, trường được lệnh sơ tán về xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng.

#### **II. Trường Bồi dưỡng giáo viên (1970-1978)**

Năm 1970, Trường Chính trị hợp nhất với bộ phận Bồi dưỡng đại học sư phạm khoa cấp II (trực thuộc Sở Giáo dục) thành Trường Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng, đóng tại thị xã Kiến An. Trường có nhiệm vụ bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục, bồi dưỡng trung cấp hoàn chỉnh cho giáo viên cấp I, cấp II trong toàn thành phố.

Chi bộ Trường Bồi dưỡng giáo viên là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy Kiến An. Đồng chí Ngô Bát làm Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; đồng chí Trịnh Bảo làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Về tổ chức bộ máy, nhà trường có 4 tổ công tác: Tổ Bồi dưỡng giáo viên, Tổ Tâm lý - Chính trị, Tổ Hành chính - Kế toán và Tổ Nghiệp vụ quản lý giáo dục.

Chi bộ đã lãnh đạo nhà trường tập trung mọi điều kiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Từ năm 1971 đến 1977, trường đã bồi dưỡng trung học hoàn chỉnh cho 1.912 giáo viên và 465 cán bộ quản lý ở các trường phổ thông cấp I và cấp II; bồi dưỡng 187 cán bộ, giáo viên tăng cường cho các tỉnh miền núi, bồi dưỡng gần 1.000 cán bộ quản lý và giáo viên về chính trị, quản lý kinh tế cho địa phương. Trường đã liên kết với Trường Đại học sư phạm Hà Nội đào tạo được 62 giáo viên, bồi dưỡng 253 cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên, trong đó có nhiều đồng chí đã tình nguyện tham gia chi viện cho Miền Nam và làm nghĩa vụ quốc tế tại các nước Lào, Cam-pu-chia.

### **III. Trường Cán bộ quản lý giáo dục (1978-1989)**

Tháng 4 năm 1978, Trường Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng đổi tên thành Trường Cán bộ quản lý giáo dục Hải Phòng, trụ sở đặt tại thị xã Kiến An. Đồng chí Ngô Bát tiếp tục Hiệu trưởng nhà trường; đồng chí Trịnh Bảo làm Phó Hiệu trưởng.

Đảng bộ trường là cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ thị xã Kiến An, có nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện mọi mặt công tác của nhà trường. Đồng chí Nguyễn Huy Phấn làm Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Trịnh Bảo, Vũ Huy Chừng, Hà Thảo, Lê Thái là Đảng ủy viên. Đảng bộ trường có 5 chi bộ trực thuộc, gồm Chi bộ Nghiệp vụ quản lý, Chi bộ Bồi dưỡng giáo viên, Chi bộ Hành chính quản trị và 2 chi bộ học viên.

Tháng 2 năm 1980, đồng chí Ngô Bát được đề bạt làm Phó Giám đốc Sở Giáo dục Hải Phòng. Đồng chí Trịnh Bảo được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng nhà trường; đồng chí Nguyễn Huy Phấn làm Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng; đồng chí Vũ Huy Chừng làm Phó Hiệu trưởng. Trường có 4 tổ chuyên môn: Tổ Tâm lý - Chính trị, Tổ Nghiệp vụ quản lý, Tổ Bồi dưỡng trung học hoàn chỉnh và Tổ Hành chính quản trị.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, nhà trường đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện những chủ trương lớn như: đào tạo chuẩn hóa cán bộ quản lý giáo dục các bậc học Mầm non, Tiểu học, Phổ thông cơ sở, Phổ thông trung học; bồi dưỡng tổ trưởng chuyên môn, giáo viên thực hành bộ môn; đào tạo nhân viên văn thư, kế toán, phụ tá thí nghiệm; liên kết với Trường Chính trị Tô Hiệu đào tạo cán bộ quản lý có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Do yêu cầu của nhiệm vụ được giao, nhà trường phát triển mạnh về quy mô và đội ngũ, số cán bộ giáo viên tăng nhanh. Trường đạt được nhiều thành tích nổi bật, quy mô đào tạo được mở rộng, đã bồi dưỡng được 12 khóa cán bộ quản lý các trường phổ thông, trường mầm non; đào tạo được hàng trăm nhân viên văn thư, kế toán, phụ tá thí nghiệm có trình độ trung cấp chuyên nghiệp; liên kết đào tạo hàng trăm cán bộ có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Tổng kết 10 năm (1978-1988), nhà trường được Bộ Giáo dục tặng Cờ thi đua xuất sắc. Đảng bộ trường liên tục 10 năm được công nhận đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, trong đó có 3 năm đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc.

### **IV. Trạm Đại học sư phạm Hải Phòng (1978-1989)**

Năm 1978, Trạm Đại học sư phạm Hải Phòng được thành lập trực thuộc Sở Giáo dục Hải Phòng, trụ sở đặt tại khu Đồng Thiện, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Trạm Đại học sư phạm Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cấp II cấp III theo phương thức vừa học vừa làm cho các trường phổ thông. Đây là mô hình mới, sinh viên được đào tạo theo chương trình vừa học lý thuyết vừa thực hành tay nghề kỹ thuật.

Khi mới thành lập, PTS Trịnh Khắc Tụ làm Trạm trưởng, sau đó đồng chí Đào Nguyên Tụ từ Trường Đại học sư phạm Hà Nội II được điều về làm Trạm trưởng, các đồng chí Lê Quang Đạm, Nguyễn Việt Kha, Đặng Văn Lợi, Vũ Đình Toàn làm Phó Trạm trưởng.

Chi bộ Trạm Đại học sư phạm Hải Phòng là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Quận Lê Chân. Chi bộ có nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của trạm, trong đó có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cấp II, cấp III theo phương thức vừa học vừa làm. Trong 10 năm (1978-1988), dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, Trạm Đại học sư phạm Hải Phòng đã đào tạo, bồi dưỡng được 900 giáo viên trung học phổ thông các môn Văn, Toán, Sinh, Kỹ thuật công nghiệp, Giáo dục chính trị cho thành phố và đất nước.

#### **IV. TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN HẢI PHÒNG (1989-2000)**

Tháng 7 năm 1989, UBND thành phố Hải Phòng ra quyết định hợp nhất Trường Cán bộ quản lý giáo dục với Trạm Đại học sư phạm thành Trường Cán bộ quản lý giáo dục và Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng. Trường có trụ sở tại số 246B, Đà Nẵng, thuộc Quận Ngô Quyền. Nhiệm vụ của trường là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, các trung tâm dạy nghề và các trường bổ túc văn hóa; bồi dưỡng nâng cao trình độ và cập nhật kiến thức cho đội ngũ giáo viên các bậc học; đào tạo, bồi dưỡng các nhân viên nghiệp vụ phục vụ trường học; nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm về quản lý giáo dục.

Đảng bộ trường là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Quận Ngô Quyền. Đồng chí Lê Quang Thọ làm Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ có 51 đảng viên sinh hoạt tại 4 chi bộ trực thuộc. Ban Giám hiệu nhà trường có ba người, đồng chí Vũ Đình Toàn được làm Hiệu trưởng, đồng chí Nguyễn Duy Tráng và Vũ Huy Chùng làm Phó Hiệu trưởng. Năm 1994, nhiều đồng chí nghỉ hưu và chuyển công tác, số lượng đảng viên giảm, nên Đảng bộ trường trở thành Chi bộ đảng, trực thuộc Quận ủy Ngô Quyền. Năm 1995, đồng chí Nguyễn Văn Bào làm Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng, đồng chí Nguyễn Duy Tráng làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Trường có 4 đơn vị trực thuộc: Phòng Đào tạo và Quản lý nghiên cứu khoa học, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Khoa Nghiệp vụ quản lý và Khoa Đại học sư phạm tại chức. Trường có nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ quản lý các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, các trung tâm dạy nghề, các trường bổ túc văn hóa; bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên các bậc học; đào tạo, bồi

dưỡng đội ngũ nhân viên nghiệp vụ phục vụ trường học; nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm về quản lý giáo dục.

Dưới sự lãnh đạo của tổ chức đảng, nhà trường đã đạt được nhiều thành tích nổi bật, trong đó đã đào tạo, bồi dưỡng 07 khóa cán bộ quản lý trường tiểu học, 02 khóa cán bộ quản lý mầm non, 4 khóa nhân viên phục vụ trường học và 08 khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước. Trường liên kết với các Trường Đại học sư phạm, Trường Đại học ngoại ngữ thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Cán bộ quản lý giáo dục trung ương và Học viện Hành chính Quốc gia để mở nhiều lớp đại học tại chức từ xa, các lớp chính quy ngành mầm non, tiểu học, và các ngành Văn, Toán, Vật lý, Hóa học, Lịch sử và Giáo dục chính trị. Những năm 1996-2000, trường liên tục có quy mô đào tạo, bồi dưỡng trên 1.000 sinh viên và các lớp cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ với số lượng hàng trăm học viên.

Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết sáng kiến kinh nghiệm được đẩy mạnh. Khoa nghiệp vụ quản lý đóng góp rất tích cực và hiệu quả trong việc cộng tác xây dựng chương trình, viết tài liệu giảng dạy cho Trường Cán bộ quản lý giáo dục trung ương và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã tham gia tổng kết sáng kiến kinh nghiệm như: “Thực trạng và giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý đến năm 2000”, “Đổi mới hình thức và phương pháp đào tạo cán bộ quản lý giáo dục”, “Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giai đoạn thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”... Cán bộ giảng dạy biên soạn nhiều giáo trình sử dụng trong trường và trao đổi với các trường cán bộ quản lý trong toàn quốc.

Về mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế, nhà trường đã thiết lập quan hệ hợp tác đào tạo và trao đổi chương trình, kinh nghiệm với 28 trường trong nước và 3 đối tác nước ngoài là Học viện Quản lý giáo dục Thái Lan, Trung Quốc và Lào.

Kỷ niệm 35 năm thành lập (1964-1999), trường vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Tháng 4 năm 2000, Trường được sáp nhập và trở thành Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, trực thuộc Trường Đại học sư phạm Hải Phòng. Từ đây, một thời kỳ phát triển mới của đơn vị được bắt đầu.

## **CHƯƠNG BA**

### **CHI BỘ TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ HẢI PHÒNG**

**(1976 - 2000)**

Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng từ lúc thành lập tới khi được sáp nhập trở thành một thành viên của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã trải qua 23 năm. Trong thời gian đó, theo chỉ đạo của cấp trên và yêu cầu của nhiệm vụ, Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng đã nhiều lần được thay đổi về tên gọi cũng như mô hình tổ chức.

#### **I. Trường Bổ túc ngoại ngữ (1976-1980)**

Sau ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước, công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội được đẩy mạnh, các mặt của đời sống kinh tế - xã hội đều phát triển. Nhu cầu học tập ngoại ngữ của các tầng lớp nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ, công nhân viên tăng nhanh, đòi hỏi có đơn vị chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ ở nhiều cấp, nhiều trình độ tại thành phố Hải Phòng.

Ngày 13 tháng 10 năm 1976, Trường Bổ túc ngoại ngữ Hải Phòng được thành lập trên cơ sở bộ phận ngoại ngữ tách ra từ Trường Bổ túc cấp III Dân chính, Hải Phòng. Trường có nhiệm vụ bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ cho cán bộ quản lý các cấp trong thành phố, đào tạo ngoại ngữ cho học sinh và cấp chứng chỉ theo trình độ A, B, C. Đồng chí Phạm Đình Chương được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng nhà trường.

Khi thành lập, nhà trường chưa có trụ sở riêng. Cơ sở của trường đặt chung trong Trường Bổ túc cấp III Dân chính. Các phòng học được Ban Giám hiệu hai trường chỉ đạo phối hợp sử dụng, sao cho có hiệu quả và an toàn đối với giáo viên, học viên và học sinh của cả hai đơn vị đào tạo. Đội ngũ giáo viên của trường được biên chế có 3 người, số giáo viên tham gia giảng dạy chủ yếu là những cán bộ kiêm nhiệm từ một số trường và các cơ quan, đơn vị trong Thành phố. Điều kiện phục vụ giảng dạy và học tập rất thiếu thốn, nhất là phương tiện hỗ trợ thực hành tiếng nước ngoài.

Trường Bổ túc Ngoại ngữ Hải Phòng khi mới thành lập không có Chi bộ đảng, chỉ có một đảng viên là đồng chí Hiệu trưởng Phạm Đình Chương. Đồng chí Phạm Đình Chương được sinh hoạt đảng cùng với Chi bộ Trường Bổ túc cấp III Dân Chính.

#### **II. TRƯỜNG NGOẠI NGỮ TẠI CHỨC HẢI PHÒNG (1980 - 1986)**

Do yêu cầu phát triển các lớp đào tạo ngoại ngữ tại chức cho các cán bộ của các cơ quan trong thành phố, đồng thời liên kết đào tạo những lớp có trình độ đại học hệ tại chức, nhà trường đã lập hồ sơ trình Sở Giáo dục và lãnh đạo thành phố.

Tháng 10/1980, Trường Bồ túc Ngoại ngữ được đổi tên thành Trường Ngoại ngữ tại chức Hải Phòng. Đồng chí Phạm Đình Chương tiếp tục được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng. Thời điểm này, trường có 2 đảng viên được bố trí sinh hoạt ghép với Chi bộ Trường Bồ túc cấp III Dân Chính.

Trường Ngoại ngữ tại chức Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo ngoại ngữ cho học sinh và cấp chứng chỉ theo trình độ A, B, C; tổ chức các khóa bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ cho học viên là cán bộ quản lý các cấp; liên kết với Trường đại học ngoại ngữ để đào tạo các lớp ngoại ngữ hệ tại chức có trình độ đại học, nâng chất lượng đào tạo của nhà trường.

Trường được chuyển từ Trường Bồ túc cấp III Dân Chính về địa điểm số 10 Trần Phú, Ngô Quyền, Hải Phòng. Nhà trường đã có trụ sở riêng. Cơ sở vật chất của trường được nâng cấp rất nhiều so với khi mới thành lập năm 1976. Các phòng học được bố trí hợp lý, đáp ứng số lượng các lớp học. Do đặc thù của chương trình ngoại ngữ, đồng thời là các lớp hệ tại chức nên Ban Giám hiệu đã bố trí lịch học theo ca một cách khoa học. Đội ngũ giáo viên của trường đã được biên chế 6 người, nhưng do số lớp khá nhiều nên nhà trường tiếp tục mở rộng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ kiêm nhiệm trong thành phố để đáp ứng yêu cầu giảng dạy. Điều kiện phục vụ giảng dạy và học tập từng bước được trang bị, đáp ứng được yêu cầu chuyên môn.

### **III. TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ HẢI PHÒNG (1986 - 2000)**

Tháng 11 năm 1986, Trường Ngoại ngữ tại chức Hải Phòng đổi tên thành Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng, trụ sở đặt tại số 10 Trần Phú, Ngô Quyền, Hải Phòng. Đồng chí Phạm Đình Chương được bổ nhiệm làm Giám đốc trung tâm. Chi bộ trung tâm gồm có 03 đảng viên (đ/c Chương, đ/c Chính và đ/c Dự), đồng chí Chương được bầu làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ Trung tâm Ngoại ngữ trực thuộc Đảng bộ Quận Ngô Quyền. Từ năm 1986 đến năm 1999 Chi bộ Trung tâm Ngoại ngữ đã làm tốt công tác xây dựng đảng, bồi dưỡng và kết nạp được thêm 03 đảng viên.

Sau khi đồng chí Phạm Đình Chương nghỉ hưu, đồng chí Khoa Năng Chính được bổ nhiệm làm Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ và được bầu làm Bí thư Chi bộ. Năm 2000, Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng cùng với 03 cơ sở giáo dục đào tạo khác đã sáp nhập thành Trường Đại học sư phạm Hải Phòng. Chi bộ Trung tâm Ngoại ngữ trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học sư phạm Hải Phòng. Chi bộ có 6 đảng viên, do đồng chí Khoa Năng Chính làm Bí thư.

Năm 2004, Trường Đại học sư phạm Hải Phòng đổi tên thành Trường Đại học Hải Phòng, Trung tâm Ngoại ngữ vẫn là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Hải Phòng, Chi bộ trung tâm trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng. Giai đoạn từ 2000-2004 Chi bộ phát triển thêm 04 đảng viên mới. Đồng chí Khoa Năng Chính làm Bí thư Chi bộ, Giám đốc trung tâm; đồng chí Nhữ Văn Lược là Phó Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc trung tâm.

Ngày 13 tháng 10 năm 2006, Trung tâm Ngoại ngữ thuộc Đại học Hải Phòng tổ chức kỉ niệm 30 thành lập (13/10/1976 - 13/10/2006). Sau 30 năm xây dựng và phát triển, Trung tâm Ngoại ngữ ngày càng mở rộng cả về quy mô và loại hình đào tạo. Trung tâm có từ 180 đến 200 lớp học với gần 10 nghìn học viên thuộc mọi đối tượng. Hệ đào tạo cũng ngày càng phong phú như: đại học tại chức, đào tạo ngoài giờ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm... Số ngoại ngữ đưa vào giảng dạy cũng tăng, hiện trung tâm đào tạo 4 thứ tiếng là: Anh, Nga, Pháp, Trung,... Đội ngũ cán bộ giảng viên tăng về số lượng và nâng cao về chất lượng, nhiều giảng viên có 2 bằng đại học. Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng còn tham gia công tác dịch thuật, tạo điều kiện cho giáo viên dự các khoá huấn luyện nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước, giảng dạy tại các trường, lớp đại học khác trên địa bàn thành phố.

Với những thành tích đạt được trên chặng đường 30 năm xây dựng và phát triển, Trung tâm Ngoại ngữ đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen. Nhà giáo Khoa Năng Chính, Phó hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, Giám đốc Trung tâm được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Phát biểu với thầy và trò Trung tâm Ngoại ngữ (Đại học Hải Phòng), Phó chủ tịch UBND thành phố Hoàng Văn Kê đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng của đội ngũ cán bộ giảng viên, học viên trung tâm đã khắc phục những khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất để đạt được những thành tích cao, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, nhân dân thành phố. Đồng chí cũng nhấn mạnh, trong xu thế hội nhập với khu vực và thế giới hôm nay, Trung tâm cần tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng viên, nâng cấp cơ sở hạ tầng để đáp ứng được yêu cầu dạy và học ngoại ngữ của cán bộ công chức và nhân dân thành phố.

Năm 2007, đồng chí Khoa Năng Chính, Bí thư Chi bộ, Giám đốc trung tâm nghỉ hưu; đồng chí Nhữ Văn Lược, Phó Giám đốc trung tâm được bầu là Bí thư Chi bộ. Chi bộ trung tâm có 11 đảng viên. GS. TS. Vương Toàn Thuyên, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng kiêm Giám đốc trung tâm. Tháng 12 năm 2011, đồng chí Nhữ Văn Lược được bổ nhiệm làm Giám đốc trung tâm.

Qua hơn 30 năm, Chi bộ Trung tâm Ngoại ngữ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đã khẳng định được vai trò lãnh đạo toàn diện trong quá trình phát triển của đơn vị. Trung tâm đã mở hàng ngàn lớp bồi dưỡng ngoại ngữ theo các cấp độ A, B, C cho học viên Tiếng Anh, Nhật, Trung, Nga, Pháp, Hàn Quốc, hoặc đào tạo theo yêu cầu của các tổ chức doanh nghiệp cho hàng chục vạn học viên. Trung tâm đã mở 6 khóa huấn luyện nghiệp vụ sư phạm cho hàng trăm sinh viên tốt nghiệp đại học tại chức nhằm bổ sung đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ cho các trường phổ thông trung học và trung học cơ sở. Trung tâm đã hợp tác, đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ với các trường đại học trong và ngoài nước; mở hàng trăm lớp đại học tại chức ngoại ngữ tiếng Anh, Nga, Trung. Trong những năm gần đây, do nhu cầu sử dụng tiếng Nhật trong các khu công nghiệp và các dự án có vốn đầu tư của Nhật Bản tại thành phố Hải Phòng tăng cao, Trung tâm

Ngoại ngữ đã liên tục mở các lớp tiếng Nhật với số lượng trên 3.000 học viên/năm, đáp ứng yêu cầu của người học. Trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng luôn khẳng định vị thế là trung tâm ngoại ngữ hàng đầu của thành phố Hải Phòng.

Bên cạnh những cố gắng trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng còn luôn tích cực trong các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện. Với những thành tích đạt được, Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2001) và nhiều Bằng khen, Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Hải Phòng, Liên đoàn Lao động Thành phố...

Chi bộ Trung tâm Ngoại ngữ ngày càng lớn mạnh, luôn đạt danh hiệu chi bộ trong sạch, vững mạnh, xuất sắc.

## **CHƯƠNG BỐN**

### **CHI BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI CHỨC HẢI PHÒNG**

**(1965-2000)**

Trường Đại học tại chức Hải Phòng là đơn vị có kinh nghiệm đào tạo đại học trên 30 năm, là một đơn vị hợp thành có vai trò rất lớn trong việc xây dựng khối kinh tế - kỹ thuật khi thành lập Trường Đại học sư phạm Hải Phòng.

#### **I. Những đơn vị tiền thân (1965-1968)**

Sau khi miền Bắc hoàn thành kế hoạch 3 năm (1958-1960), Đảng ta lãnh đạo thực hiện Kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) với nhiệm vụ cơ bản là "phấn đấu xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của Chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đưa Miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên Chủ nghĩa xã hội". Thực hiện kế hoạch 5 năm, đến năm 1964 Miền Bắc đã bảo đảm được lương thực cơ bản và tự giải quyết được 90% hàng tiêu dùng, đồng thời bắt đầu có tích lũy từ trong nước. Quân và dân miền Bắc đã giành được nhiều thắng lợi trên các mặt chiến đấu, sản xuất, giáo dục, văn hoá..., trong đó, thắng lợi về xây dựng và phát triển kinh tế địa phương có ý nghĩa rất quan trọng, mở ra những triển vọng tốt đẹp. Tuy nhiên, so với tiềm năng, với khối lượng thiết bị, công sức và kinh phí được đầu tư thì tốc độ phát triển kinh tế địa phương (kể cả công nghiệp và nông nghiệp) còn chậm, hiệu quả kinh tế đạt được còn thấp, sản lượng chưa cao, chất lượng nhiều mặt hàng chưa tốt.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình hình trên là do đội ngũ cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý và công nhân lành nghề của địa phương còn thiếu và yếu về số lượng và chất lượng, mà chủ yếu là chất lượng, chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển của sản xuất nông nghiệp và công nghiệp địa phương. Do yêu cầu phát triển nhanh của kinh tế, nhiều cán bộ chính trị, cán bộ đoàn thể, cán bộ quân đội chuyển ngành... được đưa sang lãnh đạo nông nghiệp và công nghiệp; nhiều anh chị em nông dân tập thể được đưa vào làm việc ở các cơ sở cơ khí nhỏ, các xí nghiệp cơ khí địa phương mới được xây dựng. Số cán bộ này có những mặt tích cực, song cũng có những hạn chế. Đó là những cán bộ đã qua rèn luyện, thử thách, có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực tổ chức lãnh đạo, có tinh thần dũng cảm, mạnh dạn đảm đương những công việc vượt xa trình độ và năng lực của mình, song trình độ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật của cán bộ còn yếu. Điều đó ảnh hưởng tới việc nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, hạn chế việc sử dụng hết công suất của thiết bị. Do đó, vấn đề nâng cao trình độ, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý kinh tế, kỹ thuật là một đòi hỏi cấp bách của địa phương.

Trước tình hình đó, lãnh đạo thành phố Hải Phòng đã xác định: công tác đào tạo, bồi dưỡng tại chức đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế là một nhiệm vụ rất quan

trọng. Nếu thực hiện tốt, không những phục vụ đắc lực cuộc cách mạng quan hệ sản xuất, thúc đẩy mạnh mẽ cách mạng kỹ thuật, mà còn góp phần thực hiện cách mạng tư tưởng và văn hoá, nhằm xây dựng những con người mới, có phẩm chất cách mạng tốt đẹp, hiểu biết kinh tế và khoa học, lao động cần cù, dũng cảm, có kỹ thuật và có năng suất cao. Với tư tưởng chỉ đạo đó, Hải Phòng đã chủ động đề nghị phối hợp với các trường đại học mở một số cơ sở đào tạo đại học tại chức về các lĩnh vực kinh tế và khoa học kỹ thuật tại địa phương.

Thực hiện Nghị định số 171-CP, ngày 20 tháng 11 năm 1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành về Quy chế mở trường và lớp đại học và trung học chuyên nghiệp, lãnh đạo thành phố đã trực tiếp chỉ đạo ngành giáo dục phối hợp với các trường đại học để mở các cơ sở đào tạo đại học hệ tại chức tại Hải Phòng.

Năm 1965, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội I (nay là Học viện Nông nghiệp) mở Trạm đào tạo tại chức tại Hải Phòng, làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng các kỹ sư nông nghiệp, các kỹ sư quản lý kinh tế nông nghiệp cho địa bàn thành phố Hải Phòng và các địa phương lân cận. Đối tượng đi học chủ yếu là các cán bộ đang công tác trong lĩnh vực nông nghiệp. Các kế toán, các thư ký đội sản xuất của hợp tác xã nông nghiệp đi học ngành quản lý kinh tế nông nghiệp. Các cán bộ chuyên môn thì học chương trình trồng trọt, chăn nuôi. Tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn cho rất nhiều cán bộ cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế nông nghiệp theo mô hình hợp tác xã tập thể ngày đó.

Năm 1966, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội đã mở Phân hiệu Đại học bách khoa tại chức Hải Phòng. Phân hiệu Đại học bách khoa tại chức Hải Phòng có nhiệm vụ đào tạo các kỹ sư cơ khí, xây dựng... hệ tại chức cho thành phố Hải Phòng và khu vực. Phân hiệu Đại học bách khoa tại chức Hải Phòng ngay khi thành lập đã tuyển sinh đào tạo tại chức các ngành Cơ khí chế tạo máy, Kinh tế công nghiệp, Động lực ô tô máy kéo và Xây dựng dân dụng và công nghiệp. Kịp thời cung cấp đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ đại học cho các nhà máy, xí nghiệp trong giai đoạn phát triển ban đầu của nền kinh tế công nghiệp Hải Phòng.

Năm 1967, Trường Đại học Kinh tế kế hoạch (nay là Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội) đã mở Trạm đào tạo bằng thư tại Hải Phòng. Trạm đào tạo bằng thư khi đó có nhiệm vụ đào tạo các kỹ sư kinh tế hệ tại chức cho thành phố Hải Phòng và khu vực. Trạm đào tạo bằng thư tại Hải Phòng, với hình thức đào tạo không tập trung đã phát huy rất tốt trong công tác đào tạo các ngành về kinh tế công nghiệp, về kế hoạch hóa nền kinh tế, nhất là những năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Đã cung cấp cho các cơ quan, đơn vị trong và ngoài thành phố đội ngũ các nhà quản lý, các cán bộ chuyên môn tài chính giỏi, đáp ứng yêu cầu phát triển chung.

Nhìn chung, về tổ chức bộ máy của các cơ sở đào tạo đại học tại chức đặt tại Hải Phòng thời kỳ này có quy mô còn rất nhỏ. Mỗi đơn vị chỉ có một bộ phận cơ hữu với số ít cán bộ làm nhiệm vụ quản lý các lớp học. Đội ngũ cán bộ giảng dạy chủ yếu là giảng viên các trường đại học được cử về thực hiện chương trình

theo kế hoạch giảng dạy cụ thể. Có một số đồng chí có trình độ chuyên môn ở các sở, ngành được mời làm giáo viên kiêm chức. Đây cũng là lực lượng giáo viên kiêm chức tham gia giảng dạy chuyên môn của Trường đại học tại chức Hải Phòng sau này.

## **II. Trường Đại học tại chức Hải Phòng (1968-2000)**

Ngày 23/07/1968, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 117/CP về việc thành lập Trường Đại học tại chức Hải Phòng. Điều 1 trong quyết định đã ghi: “Nay thành lập Trường đại học tại chức Hải Phòng thuộc Ủy ban hành chính thành phố Hải Phòng. Trường đại học tại chức Hải Phòng được xây dựng trên cơ sở biên chế và thiết bị của Phân hiệu đại học Bách khoa tại chức Hải Phòng và Trạm đào tạo bằng thư của Trường đại học Kinh tế kế hoạch.” Nhiệm vụ của nhà trường là: “Bồi dưỡng kiến thức khoa học, kỹ thuật, quản lý kinh tế cho cán bộ của Hải Phòng và một số tỉnh lân cận. Bổ túc cho cán bộ kỹ thuật và quản lý kinh tế từ trình độ trung học chuyên nghiệp lên trình độ đại học và đào tạo cán bộ kỹ thuật và quản lý kinh tế có trình độ đại học cho Hải Phòng và một số tỉnh lân cận.”

Đồng chí Võ Thị Hoàng Mai, Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính Hải Phòng được phân công kiêm chức vụ Hiệu trưởng; đồng chí Hoàng Giao làm Phó Hiệu trưởng thường trực, trực tiếp điều hành hoạt động của nhà trường; đồng chí Nguyễn Văn Ân là Bí thư chi bộ. Khi thành lập, cơ sở của trường đóng tại thị xã Kiến An, đến năm 1970, trường chuyển về đóng tại khu vực số 2 Nguyễn Bình, quận Ngô Quyền.

Năm 1971, Ủy ban hành chính thành phố Hải Phòng ra quyết định sáp nhập Trạm đào tạo tại chức của Trường Đại học Nông nghiệp I tại Hải Phòng vào Trường Đại học tại chức Hải Phòng. Sau khi sáp nhập, Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã bước vào giai đoạn phát triển ổn định với ba khối đào tạo: Kinh tế, Kỹ thuật và Nông nghiệp. Năm 1977, trường tiếp nhận thêm khu Nam Pháp, Đông Quốc Bình thuộc Quận Ngô Quyền, Hải Phòng, với tổng diện tích là 1,5 ha.

Trên cơ sở kế thừa và phát triển các ngành đào tạo của Phân hiệu Đại học Bách khoa Hà Nội, Trạm đào tạo bằng thư của Trường Đại học Kinh tế kế hoạch và Trạm đào tạo tại chức của Trường Đại học Nông nghiệp I, Trường Đại học Tại chức Hải Phòng đã tổ chức đào tạo nhiều ngành học như Cơ khí chế tạo máy, Kinh tế công nghiệp, Động lực ô tô máy kéo, Xây dựng dân dụng - công nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Kế hoạch hóa kinh tế quốc dân, Kỹ sư nông nghiệp... Đây là những ngành học rất phù hợp với nhu cầu xã hội, đáp ứng một phần yêu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Năm 1978, đồng chí Nguyễn Văn Tình, Phó Giám đốc Sở Giáo dục được điều về làm Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ nhà trường; các đồng chí Lê Duy Hải, Nguyễn Văn Bông làm Phó

Hiệu trưởng nhà trường.

Ngày 22/12/1986, theo Quyết định số 993/TCCQ của UBND thành phố Hải Phòng, Trường Đại học tại chức Hải Phòng được giao thêm nhiệm vụ phối hợp với các trường đại học tổ chức bồi dưỡng sau đại học và đào tạo những ngành nghề khác.

Năm 1987, trường đã phối hợp với Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội mở lớp bồi dưỡng sau đại học cho 59 học viên ngành Kinh tế công nghiệp, khoảng 50% trong số này đã học tiếp và đã bảo vệ luận án Phó Tiến sĩ (nay là Tiến sĩ). Như vậy, Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã có kinh nghiệm liên kết đào tạo sau đại học hàng chục năm. Giai đoạn này, đồng chí Lê Duy Hải làm Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ; các đồng chí Nguyễn Văn Bông và Nguyễn Trọng Bình làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Năm 1991, Bộ Giáo dục và Đào tạo có chủ trương mở các lớp đại học hệ mở rộng (thường gọi là hệ phi chính quy), đối tượng tuyển sinh không phải là cán bộ, viên chức đương chức được cơ quan cử đi học mà là những thí sinh dự thi đại học có điểm thi xấp xỉ điểm trúng tuyển hệ chính quy. Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã phối hợp với Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Tổng hợp và Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội để mở nhiều lớp học thuộc loại hình này. Đồng thời, nhà trường cũng mở rộng quan hệ hợp tác với 14 trường và viện đại học mở để đào tạo các ngành nghề khác và duy trì phương thức tuyển sinh tại chức. Thời gian này, đồng chí Nguyễn Trọng Bình được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, các đồng chí Đỗ Trọng Hùng, Phạm Văn Hữu làm Phó Hiệu trưởng. Đồng chí Vũ Hùng Quyết được bầu làm Bí thư chi bộ.

Cùng với hoạt động đào tạo, nhà trường thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng các kiến thức về các ngành nghề khác nhau. Trong hơn 30 năm, trường đã cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh tế công nghiệp cho hơn 1.300 học viên, kiến thức kinh tế và nông nghiệp cho hàng trăm học viên. Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã tham gia đào tạo nghề cho người Việt Nam hồi hương do Cộng đồng Châu Âu (EC) trợ giúp với các ngành Cơ khí, Tin học, Cơ điện... và đã cấp chứng chỉ cho 1.750 học viên.

Về xây dựng đội ngũ, khi mới thành lập năm 1968, Trường Đại học tại chức Hải Phòng chỉ có 7 giáo viên, 9 cán bộ quản lý và nhân viên phục vụ. Đến năm 1998, trường đã có 6 Phó tiến sĩ (nay là Tiến sĩ), 5 thạc sĩ, 11 giáo viên học cao học. Nhà trường có trên 20% cán bộ, giảng viên đã học qua các lớp lý luận chính trị, các lớp quản lý nhà nước.

Song song với công tác đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học cũng được nhà trường chú trọng phát triển. Trường đã hợp tác với quân đội để nghiên cứu các phương pháp rà phá bom mìn do Mỹ phong tỏa khu vực Cảng Hải Phòng trong thời kỳ chiến tranh. Giáo viên của trường đã nghiên cứu các đề tài thiết thực phục vụ cho sản xuất như thiết kế chế tạo máy cưa giấy, thiết kế cân bàn chìm 25 tấn; các đề tài nghiên cứu về giống cây trồng mới, giống vật nuôi mới; đề tài nghiên cứu sử dụng năng lượng mặt trời; đề tài xây dựng mô hình trường

đại học địa phương Hải Phòng,...

Do nhà trường là một đơn vị đào tạo tại chức, không có đủ đội ngũ giảng viên cơ hữu và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, nên việc liên kết và hợp tác với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước đóng một vai trò rất quan trọng. Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã liên kết chặt chẽ với các trường: Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội, Đại học Nông nghiệp I Hà Nội, Đại học Xây dựng Hà Nội..., tham gia chương trình của Cộng đồng Châu Âu (EC), hợp tác đào tạo với Trường Đại học Lahti (Phần Lan), Trường Đại học UCFV (Canada), Trường Đại học Viễn đông (Liên bang Nga)...

Năm 1998, tổng kết 30 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã đào tạo được 944 kỹ sư cơ khí - chế tạo máy, 1.110 kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp, 2.369 cử nhân kinh doanh công nghiệp, 418 cử nhân kinh doanh nông nghiệp, 202 kỹ sư nông nghiệp, 136 kỹ sư chăn nuôi và thú y, 151 kỹ sư trồng trọt và bảo vệ thực vật. Ngoài 7 ngành do trường đào tạo và cấp bằng, Trường Đại học tại chức Hải Phòng còn liên kết đào tạo 14 ngành khác: Quản trị kinh doanh bằng 2, Kế toán tài chính, Kế toán thương mại, Quản trị thương mại, Tin học và tin học quản lý, Mỹ thuật công nghiệp, Địa chính - quản lý đất đai, Luật, Tiếng Anh, Điện - điện tử, Kinh tế ngoại thương, Xây dựng dân dụng - công nghiệp, Cao học Quản trị kinh doanh, Cao học Kinh tế nông nghiệp. Số sinh viên tốt nghiệp hệ này lên đến hàng vạn người. Giai đoạn này, TS Hoàng Văn Sánh được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, TS Đỗ Trọng Hùng và TS Phạm Văn Hữu làm Phó Hiệu trưởng. ThS. Vũ Hùng Quyết được bầu làm Bí thư chi bộ.

Trường Đại học tại chức Hải Phòng, với 32 năm xây dựng và phát triển là một mô hình đào tạo bậc đại học tại chức duy nhất ở Việt Nam trong suốt một phần ba thế kỷ. Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã đào tạo và liên kết đào tạo hàng vạn kỹ sư, cử nhân kinh tế - kỹ thuật, đáp ứng một phần nhu cầu học tập của cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố Cảng, đã tạo cơ hội học tập nâng cao trình độ cho hàng ngàn người, để từ đó họ phấn đấu và trưởng thành. Nhiều người trong số đó đã trở thành người lao động giỏi, người cán bộ quản lý, lãnh đạo giỏi, có đủ phẩm chất và năng lực phục vụ tích cực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng và đất nước.

Với bề dày truyền thống và thành tích đã đạt được, Trường Đại học tại chức Hải Phòng đã vinh dự được nhận Huân chương Lao động hạng Ba, nhiều bằng khen, giấy khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Hải Phòng; 02 nhà giáo được tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, gần 12 cán bộ, giáo viên được tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Huy chương "Vì sự nghiệp giáo dục".

Năm 2000, Trường Đại học tại chức Hải Phòng cùng với 3 cơ sở đào tạo lớn của thành phố đã tiến hành sáp nhập để thành Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng, mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử phát triển của đơn vị.



**PHẦN II**  
**ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG**  
**(2000 – 2014)**

**CHƯƠNG NĂM**

**TẬP TRUNG MỌI ĐIỀU KIỆN, XÂY DỰNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HẢI PHÒNG**  
**(4/2000- 4/2004)**

**I. NHỮNG BƯỚC ĐI BAN ĐẦU**

Bước vào thập niên 90 của thế kỉ XX, đất nước bắt đầu khởi sắc với đường lối "đổi mới, mở cửa" trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội. Đảng ta quyết định đưa đất nước chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh “công nghiệp hoá, hiện đại hoá” nhằm mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước đi lên CNXH”. Nghị quyết Trung ương II, khóa VIII khẳng định "Muốn tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa thắng lợi, phải phát triển mạnh giáo dục, đào tạo, phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản của sự phát triển bền vững". Nghị quyết cũng chỉ rõ mục tiêu cụ thể đến năm 2000 là "Nâng quy mô giáo dục đại học, cao đẳng lên 1,5 lần". Ngày 12/04/1999, trong phiên họp Hội đồng quốc gia giáo dục về quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, Thủ tướng Phan Văn Khải đã kết luận "...Mở thêm các trường đại học ở một số vùng để đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước".

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng và chỉ đạo của Chính phủ, từ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Khóa X, Thành ủy Hải Phòng đã định hướng và có những bước chuẩn bị, nhằm tiến tới xây dựng một trường đại học của thành phố Hải Phòng.

Từ năm học 1995-1996, Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng đa cấp đa hệ, đã liên kết với các trường đại học phía Bắc triển khai đào tạo một số lớp đại học các ngành sư phạm. Trường Đại học tại chức Hải Phòng và Trường Cán bộ quản lý và Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng cũng tiến hành đào tạo đại học các ngành kinh tế, kỹ thuật theo hình thức vừa làm vừa học và liên kết đào tạo đại học. Đây là những bước đi quan trọng nhằm nâng tầm đội ngũ cán bộ giảng dạy, rút kinh nghiệm đào tạo đại học, tạo cơ sở ban đầu chuẩn bị cho việc mở trường đại học sau này.

Những năm cuối của thế kỷ XX, công cuộc đổi mới càng đẩy mạnh, nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao tăng nhanh, đặc biệt với các ngành khoa học công nghệ - kỹ thuật và quản lý kinh tế, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã

hội. Hàng năm, vùng Duyên hải Bắc Bộ có hơn 200.000 lượt thí sinh dự thi đại học cao đẳng, trong đó thành phố Hải Phòng có khoảng 30.000 thí sinh. Nhu cầu đào tạo rất lớn, song số lượng thí sinh của khu vực được tuyển chọn vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp rất thấp so với nhu cầu, đặt ra sự cần thiết phải thành lập một trường đại học của thành phố Hải Phòng.

Trường Đại học sư phạm Hải Phòng được thành lập theo Quyết định số 48/2000/QĐ-TTg, ngày 20 tháng 4 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở sáp nhập 4 đơn vị đào tạo lớn của thành phố là Trường Đại học tại chức Hải Phòng, Trường Cao đẳng sư phạm Hải Phòng, Trường Cán bộ quản lý giáo dục và Bồi dưỡng giáo viên Hải Phòng và Trung tâm Ngoại ngữ Hải Phòng. Từ khi thành lập, Trường Đại học sư phạm Hải Phòng đã làm nhiệm vụ của một trường đại học đa ngành. Trường có 4 khối ngành đào tạo, khối sư phạm, khối cử nhân khoa học, khối kinh tế và khối công nghệ - kỹ thuật, các khối ngành này vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển đến ngày nay. Trong lễ công bố thành lập trường, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, GS.TSKH Vũ Ngọc Hải đã phát biểu "Lây cái mô phạm của trường sư phạm để đào tạo những kỹ sư, những cử nhân của các ngành khác cho Hải Phòng, khu vực và đất nước". Đồng chí Thứ trưởng còn nhấn mạnh: "Đảng bộ và nhà trường phải thực hiện ổn định và phát triển ngay từ học kỳ đầu tiên của năm học đầu tiên...". Thực hiện tư tưởng chỉ đạo đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức, tập trung mọi điều kiện, giữ vững ổn định và tạo bước phát triển mới ngay từ năm học 2000-2001, làm tiền đề cho nhà trường ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo.

Trường Đại học sư phạm Hải Phòng có 4 cơ sở đào tạo tại 2 quận Kiến An và Ngô Quyền, với tổng diện tích toàn trường đang sử dụng là gần 16 ha. Trụ sở chính của trường đặt tại số 171 Phan Đăng Lưu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, với tổng diện tích sử dụng là hơn 13 ha.

Tại trụ sở chính của trường, số 171 Phan Đăng Lưu, quận Kiến An, có Ban Giám hiệu; các phòng, ban, trạm và thư viện; các khoa khối Sư phạm, Khoa học cơ bản, Tin học và Ngoại ngữ; trường thực hành sư phạm: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; năm 2002 mở thêm Trường Trung học phổ thông thực hành theo hình thức bán công.

Tại khu vực số 2, Nguyễn Bình, Quận Ngô Quyền, có các khoa khối Kinh tế và khối Kỹ thuật - Công nghệ; khu vực số 246B, Đà Nẵng, có Trung tâm Đào tạo cán bộ và Bồi dưỡng giáo viên và khu vực số 10, Trần Phú, có Trung tâm Ngoại ngữ. Các cơ sở đào tạo của trường đều thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và có khả năng tiếp nhận các nhiệm vụ theo quy mô đào tạo đa ngành rộng hơn.

Đảng bộ Trường Đại học sư phạm Hải Phòng được Thành ủy Hải Phòng ra quyết định thành lập và là đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy Hải Phòng. Ngay sau khi thành lập, trên cơ sở đề nghị của Đảng bộ nhà trường, Thành ủy Hải Phòng đã ra quyết định chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời Trường Đại học sư phạm Hải Phòng. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời có nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện công tác của Đảng bộ, thực hiện công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội

Đảng bộ Trường Đại học sư phạm Hải Phòng lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2001-2003.

Ban chấp hành lâm thời gồm có 9 đồng chí. Đồng chí TS Ngô Đăng Duyên, Hiệu trưởng, được giao giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lê Quốc Bằng làm Phó Bí thư kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; đồng chí Hoàng Văn Sánh là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Hải Phòng, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời đã lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của nhà trường ngay sau khi thành lập. Nhà trường đã ổn định về cơ cấu bộ máy và tổ chức cán bộ, các đơn vị ở cả 4 khu vực thuộc trường đều thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên trong toàn trường đều yên tâm và phấn khởi trước sự nâng tầm của nhà trường.

Ngày 23 tháng 8 năm 2000, Hội nghị Đảng ủy họp dưới sự chủ trì của đồng chí Ngô Đăng Duyên, Bí thư Đảng ủy. Hội nghị đã thống nhất về kết quả bàn giao công tác Đảng của 04 cơ sở đảng, gồm có 17 chi bộ với tổng số 191 đảng viên (có 01 chi bộ sinh viên). Tại Hội nghị, Đảng ủy đã đề xuất và thông qua cơ cấu tổ chức bộ máy và sắp xếp tổ chức cán bộ của Trường Đại học sư phạm Hải Phòng để trình UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt. Theo đó, tổ chức bộ máy của trường gồm có 08 phòng ban (Phòng Đào tạo - NCKH và QHQT, Phòng Tổ chức cán bộ và QLSV, Phòng Chính trị Tổng hợp, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Hành chính Quản trị, Phòng Bồi dưỡng Tại chức, Phòng Thiết bị - Thư viện, Phòng Ban QLKTX), 11 khoa chuyên môn (Toán -Tin, Ngữ Văn, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội, Ngoại ngữ, Thể dục - Quân sự, Mầm non, Tiểu học, Kinh tế quản lý, Công nghệ, Nông nghiệp); 02 tổ trực thuộc (Tâm lý Giáo dục, Chính trị); 02 trung tâm (TT Đào tạo bồi dưỡng giáo viên, TT Ngoại ngữ); 04 trường thực hành (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông).

Tháng 9 năm 2000, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã lãnh đạo việc chuẩn bị và tổ chức thành công Hội nghị công nhân viên chức trường lần thứ nhất. Tại hội nghị, cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường đã khẳng định tinh thần đoàn kết với ý thức trách nhiệm cao. Hội nghị đã tập trung thảo luận, thống nhất các chương trình công tác và các giải pháp thực hiện trong năm học đầu tiên, tạo đà cho sự phát triển của nhà trường.

Ngày 09 tháng 10 năm 2000, Đảng ủy họp kiểm điểm, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ, giảng viên, công nhân viên trong toàn trường. Trước sự thay đổi to lớn của nhà trường, cán bộ, giảng viên, nhân viên toàn trường đều phấn khởi. Tập thể cán bộ chủ chốt của trường thể hiện sự vững vàng về tư tưởng và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đảm bảo sự ổn định và có hiệu quả trên các mặt công tác quản lý và công tác chuyên môn. Tuy nhiên, ở một số bộ phận còn có tâm lý chờ đợi, công tác tài chính còn lúng túng nên có ảnh hưởng tới nhiều hoạt động trong trường. Công đoàn, Đoàn Thanh niên nhà trường còn chậm trong việc phân công nhiệm vụ cụ thể sau khi có quyết định công nhận của cấp trên, dẫn tới hoạt

động đoàn thể có lúc ngừng trệ, ảnh hưởng tới hoạt động chung trong toàn trường.

Sau khi hoàn thành việc sáp nhập, theo chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã có sự phân công công tác hợp lý, đảm bảo được nguyên tắc tôn trọng và kế thừa các kế hoạch, đồng thời đảm bảo được tính đặc thù của 4 cơ sở đào tạo hợp thành. Đồng chí Ngô Đăng Duyên làm Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, phụ trách chung; đồng chí Lê Quốc Băng làm Phó Bí thư, Phó Hiệu trưởng thường trực, phụ trách khu vực Kiến An; đồng chí Hoàng Văn Sánh, làm Phó Hiệu trưởng cùng với đồng chí Đỗ Trọng Hùng làm Phó Hiệu trưởng phụ trách khu vực số 2 Nguyễn Bình; đồng chí Khoa Năng Chính làm Phó Hiệu trưởng kiêm Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, phụ trách khu vực số 10 Trần Phú; đồng chí Nguyễn Duy Tráng, làm Phó Hiệu trưởng kiêm Giám đốc Trung tâm Đào tạo cán bộ và Bồi dưỡng giáo viên, phụ trách khu vực 246B Đà Nẵng. Về lãnh đạo các tổ chức đoàn thể, đồng chí Nguyễn Thị Gái làm Chủ tịch Công đoàn trường; đồng chí Dương Đức Hùng làm Bí thư Đoàn trường.

Trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ, điều kiện hiện có và mục tiêu phấn đấu của nhà trường trong giai đoạn mới, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tích cực chuẩn bị tiến hành Đại hội Đảng bộ trường Đại học sư phạm Hải Phòng khóa I, nhiệm kỳ 2001-2003, nhằm kiện toàn cấp ủy, thông qua Nghị quyết của Đảng bộ để lãnh đạo nhà trường phát triển, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Ngay từ năm học 2000-2001, Trường Đại học sư phạm Hải Phòng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Hải Phòng giao nhiệm vụ cụ thể: Đào tạo giáo viên các cấp phổ thông và mầm non; đào tạo kỹ sư, cử nhân một số ngành khoa học công nghệ, kinh tế - quản lý; đào tạo tại chức các ngành có đào tạo chính quy; đào tạo trung học nghiệp vụ hành chính - văn thư và thiết bị thí nghiệm.

Thực hiện nhiệm vụ đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo khẩn trương chuẩn bị các khâu để thực hiện hiện công tác tuyển sinh đào tạo đại học hệ chính quy khóa đầu tiên của nhà trường.

Năm 2000 là năm có dấu ấn lịch sử với nhà trường trong công tác tuyển sinh hệ chính quy. Trước đó, kế hoạch tuyển sinh năm 2000 của Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng đã chuẩn bị và được các cấp phê duyệt từ tháng 12 năm 1999. Theo đó, Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng với mã ký hiệu tuyển sinh C03, được tuyển sinh Cao đẳng sư phạm, Trung học sư phạm hệ chính quy là 770 chỉ tiêu và tổ chức thi 2 đợt: đợt 1 trong 2 ngày 18+19/07/2000 (Khối B, C, D, Thể dục, Nhạc) và đợt 2 trong 2 ngày 20+21/07/2000 (Khối A, C1, Mầm non, Tiểu học, Họa). Kết quả: Số thí sinh đăng ký dự thi: 14.326; số thí sinh dự thi: 12.023; số trúng tuyển: 770 (trong đó cao đẳng có 718 và trung học có 52 thí sinh)

Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng do mới thành lập (04/2000) nên đã làm đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy bổ sung năm 2000, trình các cấp thẩm quyền.

Theo Công văn số 6464/KH-TC, ngày 14/07/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo đại học và cao đẳng năm 2000 và Quyết định số 1395/QĐ-UB, ngày 18/07/2000 của UBND thành phố Hải Phòng về việc giao chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng năm 2000, trường Đại học Sư phạm Hải Phòng với mã ký hiệu tuyển sinh SHP, được phép tuyển sinh đào tạo, bồi dưỡng các hệ, các bậc, các ngành với tổng số 4.680 chỉ tiêu. Trong đó:

1. Đại học hệ chính quy (khóa đầu tiên): 235 chỉ tiêu, cho các chuyên ngành: ĐHSP Toán: 50; ĐHSP Ngữ văn: 50; Cử nhân Anh ngữ: 35; Kỹ sư Xây dựng: 50; Cử nhân Quản trị doanh nghiệp: 50 (ngành sư phạm: 100 chỉ tiêu, ngoài sư phạm: 135 chỉ tiêu).

2. Cao đẳng hệ chính quy: 770 chỉ tiêu, cho các khối A, B, C, C1, D, Thể dục, Mầm non, Tiểu học, Nhạc, Họa.

3. Đại học hệ chuyên tu: 335 chỉ tiêu, cho các chuyên ngành ĐHSP Toán, Lý, Hóa, Văn, Sử, Địa, Anh văn.

4. Trung học Mầm non: 50 chỉ tiêu.

5. Đại học hệ tại chức: 640 chỉ tiêu, cho 5 chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật - công nghệ.

6. Liên kết đào tạo: 1.200 chỉ tiêu, cho phép liên kết với 8 trường đại học tại Hà Nội và Thái Nguyên, đào tạo các chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật - công nghệ.

7. Bồi dưỡng: 1.450 chỉ tiêu, cho cán bộ quản lý trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; Tổ trưởng chuyên môn các trường Tiểu học; bồi dưỡng thường xuyên theo chu kỳ.

Hội đồng tuyển sinh đại học của trường đã tổ chức thi tuyển sinh đại học hệ chính quy trong 2 ngày 27+28/08/2000. Kết quả: số thí sinh đăng ký dự thi đại học có: 6.916; số thí sinh dự thi: 5.737; số trúng tuyển: 223 thí sinh.

Như vậy, có 223 thí sinh, đến từ 6 tỉnh, thành trong cả nước đã trúng tuyển vào học 5 chuyên ngành đại học hệ chính quy khóa đầu tiên của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng.

Những kết quả trên cho thấy, ngay từ năm đầu thành lập, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng thực chất đã là trường đại học đào tạo đa ngành. Nhà trường được giao và đã thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển sinh đào tạo đa ngành, đa cấp, đa hệ, đáp ứng nhu cầu học tập của thí sinh đến từ Hải Phòng và nhiều địa phương trong cả nước. Đây là cơ sở quan trọng để nhà trường tập trung mọi điều kiện, tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.

Đảng ủy trường đã tập trung chỉ đạo việc nghiên cứu đề xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép mở các mã ngành đào tạo đại học mới. Tích cực làm việc với Ban Tổ chức chính quyền thành phố để tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng sớm phê duyệt biên chế đội ngũ cán bộ giảng viên năm 2001 để trường có điều kiện chủ động trong công tác đào tạo.

## **II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN TRONG NHIỆM KỲ 2001-2003**

Đại hội Đảng bộ trường Đại học Sư phạm Hải Phòng Khóa I, nhiệm kỳ 2001-2003 tổ chức trong hai ngày 8, 9 tháng 12 năm 2000. Tham dự đại hội có 198 đồng chí đảng viên chính thức của 21 chi bộ thuộc Đảng bộ. Đại hội đã thông qua Nghị quyết với chủ đề “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ trường khóa I, nhiệm kỳ 2001-2003 gồm 13 đồng chí. Đồng chí TS Ngô Đăng Duyên được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Quốc Bằng làm Phó bí thư Đảng ủy.

Tháng 01 năm 2001, đồng chí Hoàng Văn Sán chuyển sang Trường Cao đẳng cộng đồng làm Hiệu trưởng cùng với 9 đồng chí cán bộ, giáo viên xin chuyển công tác sang theo. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường kịp thời bố trí đội ngũ cán bộ đảm nhiệm các vị trí thay thế, đảm bảo tính ổn định công tác của các đơn vị.

Ngày 01/03/2001, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ra Quyết định số 29/QĐ/TU về việc giao quyền cho Đảng ủy cơ sở chuẩn y kết nạp người vào Đảng và thi hành kỷ luật khai trừ đảng viên cho Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng. Đây là điều kiện thuận lợi đồng thời cũng là yêu cầu cao về trách nhiệm của Đảng bộ nhà trường trong công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác kết nạp đảng viên. Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ làm tốt công tác phát triển đảng viên, giao nhiệm vụ cho Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường và Chi bộ Sinh viên có kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng về mọi mặt để có thể kết nạp được nhiều đảng viên mới từ những đoàn viên ưu tú trong đội ngũ sinh viên hệ đào tạo chính quy.

Năm học 2000-2001 là năm học đầu tiên Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ đào tạo đại học chính quy. Cùng với việc mở các mã ngành đại học và thực hiện ngay công tác tuyển sinh đại học, nhà trường đã gấp rút xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo phù hợp. Ban Giám hiệu nhà trường xác định vừa phải giữ vững các hệ đào tạo đã có của các ngành học sư phạm, kinh tế, kỹ thuật, vừa phải đảm bảo chất lượng đào tạo hệ chính quy và không chính quy đối với các mã ngành đào tạo mới. Các đơn vị trong trường đã có nhiều cố gắng, Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học - Quan hệ quốc tế, Phòng Bồi dưỡng tại chức đã phối hợp tốt với các khoa, tổ, các địa phương và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện học tập của người học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và cán bộ các ngành kinh tế - kỹ thuật. Trung tâm Đào tạo Cán bộ quản lý và Bồi dưỡng giáo viên đã mạnh dạn thí điểm mở các lớp cán bộ quản lý tổ bộ môn. Trung tâm Ngoại ngữ liên tiếp mở các lớp mới với nhiều hệ đào tạo và bồi dưỡng nhiều ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu người học. Các khoa khối sư phạm và các khoa khối kinh tế kỹ thuật đã có sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình đào tạo

chính quy và tài chức, phát huy được tiềm năng đội ngũ giảng dạy của trường. Nhà trường tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác với đại học Lahti - Phần Lan, Đại học Tổng hợp Viễn Đông Nga. Nhiều giảng viên và sinh viên đại học Lahti đã sang Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng công tác và học tập.

Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng được thành lập là một sự kiện có nhiều ý nghĩa trước thềm thế kỷ mới, đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân Hải Phòng và các địa phương khu vực Duyên hải Bắc Bộ. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường phấn khởi đón nhận sự kiện thành lập trường như đón nhận vận hội mới của sự phát triển. Ngay sau khi hoàn thành việc sáp nhập, việc quan trọng hàng đầu được Đảng ủy, Ban Giám hiệu tập trung chỉ đạo là việc sắp xếp tổ chức cán bộ từ các đơn vị thành bộ máy tổ chức và đội ngũ thống nhất của trường. Chưa đầy 3 tháng, với những bước đi thận trọng, chắc chắn, dân chủ, công khai trong công tác cán bộ, cùng với sự giúp đỡ của các cơ quan tổ chức thành phố và bằng sự nhiệt tâm, đầy trách nhiệm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, đặc biệt là tinh thần xây dựng của toàn Đảng bộ, của mỗi cán bộ, giáo viên, công nhân viên, nhà trường đã sắp xếp xong bộ máy tổ chức gồm 26 đơn vị trực thuộc với 8 phòng, ban, 11 khoa, 02 tổ trực thuộc, 02 trung tâm, 03 trường thực hành. Giữa năm học, tổ chức bộ máy được bổ sung và điều chuyển cho phù hợp với nhiệm vụ, xây dựng thêm 1 Trường thực hành Trung học phổ thông bán công. Tổng số cán bộ cấp trường, phó đơn vị trực thuộc Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng khi đó là 65 người.

Nhà trường thành lập Hội đồng đào tạo, Hội đồng khoa học, Hội đồng thi đua - khen thưởng và các hội đồng khác theo yêu cầu công tác. Các hội đồng này do Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng làm Chủ tịch.

Trường thành lập Ban Chỉ huy quân sự, Ban phòng chống bão lụt, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và các ban khác. Các ban này do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm trưởng ban. Theo chỉ đạo của cơ quan quân sự cấp trên, trường thành lập và biên chế 01 đại đội tự vệ.

Dưới sự lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy và sự quản lý, điều hành có hiệu quả của Ban Giám hiệu nhà trường, năm 2001 đã khẳng định sự ổn định toàn diện của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng. Theo sự chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng và Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã làm tốt việc xây dựng và phát triển đội ngũ cả về số lượng và chất lượng. Từ đầu năm đã có 74 cán bộ, giáo viên của trường đi học nghiên cứu sinh, cao học và ôn thi đầu vào nghiên cứu sinh. Năm học 2001-2002, trường đã tổ chức tuyển sinh và đào tạo 10 mã ngành đại học hệ chính quy, trong đó có 4 ngành sư phạm và 6 ngành ngoài sư phạm. So với năm học 2000-2001, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã phát triển nhanh theo hướng một trường đại học đa ngành. Tháng 11 năm 2001, trường đăng cai tổ chức Hội thi Nghiệp vụ sư phạm - Văn nghệ - Thể thao các trường đại học, cao đẳng sư phạm toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Qua Hội thi, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã giới thiệu về sự phát triển của trường sau một năm xây dựng, góp phần mở rộng quan hệ hợp tác về nhiều mặt với các tổ chức, các trường sư phạm trong toàn quốc, góp phần khẳng định vị

thế của nhà trường.

Trong năm học 2001-2002, nhà trường đã vinh dự được đón đoàn đại biểu lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng về thăm và kiểm tra kết quả công tác của trường sau một năm thành lập. Đoàn đại biểu đã đánh giá cao những thành tích đạt được của Đảng bộ và nhà trường trong việc xây dựng Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo thành phố Hải Phòng chỉ đạo nhà trường cần giữ vững ổn định, tập trung mọi điều kiện, đẩy mạnh đào tạo đa ngành, đa cấp, mở rộng đối tượng tuyển sinh trong khu vực ngoài thành phố Hải Phòng.

Qua hơn hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ đầu tiên (2001-2003), nhà trường đã nhanh chóng ổn định, tập trung mọi điều kiện hiện có để phát triển theo định hướng đa ngành. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác xây dựng bộ máy tổ chức cán bộ, hệ thống các đơn vị quản lý, đơn vị chuyên môn, mở mã ngành đào tạo mới, xây dựng cơ sở vật chất... tạo điều kiện vững chắc ban đầu, chuẩn bị tốt cho những bước phát triển tiếp theo.

### **III. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN TRONG NHIỆM KỲ 2003-2005**

Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng Khóa II, nhiệm kỳ 2003-2005 tổ chức ngày 24/5/2003. Tham dự đại hội có 182 đồng chí đảng viên chính thức, đại biểu cho đảng viên của 25 chi bộ (có 1 chi bộ sinh viên) trực thuộc Đảng bộ trường. Đại hội đã thông qua Nghị quyết với chủ đề “Giữ vững ổn định, phát triển đa ngành để trở thành Trường Đại học Hải Phòng”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ trường khóa II, nhiệm kỳ 2003-2005 gồm 13 đồng chí. Tại Hội nghị Đảng ủy lần thứ nhất, đồng chí Lê Quốc Bằng được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Đào Văn Hiệp làm Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra; đồng chí Nguyễn Văn Tiến làm Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Văn phòng Đảng ủy.

Ngay sau Đại hội, Đảng ủy trường đã thông qua kế hoạch công tác toàn khóa và tập trung chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ chuyên môn, đẩy nhanh tiến độ dự án xây dựng trường, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng các ngành đào tạo đại học, từng bước đề xuất mở mã ngành đào tạo sau đại học.

Năm 2003, trường đã tổ chức tốt công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy. Chỉ tiêu tuyển sinh các ngành cao đẳng, đại học hệ chính quy của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng năm 2003 là 1.300 chỉ tiêu, đã tuyển được 1.220 sinh viên.

Thực hiện kế hoạch nâng cao trình độ đội ngũ, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã tham mưu và được Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đăng cai tổ chức thi nâng ngạch giảng viên lên giảng viên chính cho các trường đại học, cao đẳng khu vực Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Nam

Định, Thái Bình và một số đơn vị ở Hà Nội. Cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Bộ Nội vụ chủ trì tổ chức tại Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã đạt kết quả tốt. Nhà trường có 36 giảng viên dự thi đạt kết quả tốt và được công nhận là giảng viên chính, góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên môn của nhà trường.

Tháng 8 năm 2003, NGƯT. TS Ngô Đăng Duyên, Hiệu trưởng nhà trường thôi giữ chức vụ Hiệu trưởng để tham gia Ban xây dựng đề án đổi tên trường thành Trường Đại học Hải Phòng, đến ngày 01 tháng 01 năm 2005 nghỉ hưu.

Ngày 05 tháng 8 năm 2003, UBND thành phố Hải Phòng ra quyết định điều động và bổ nhiệm đồng chí NGƯT. GS. TS Vương Toàn Thuyên, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải làm Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng. Cùng ngày, Thành ủy Hải Phòng ra quyết định chỉ định đồng chí Vương Toàn Thuyên tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy trường.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã phát huy truyền thống và năng lực đào tạo của nhà trường, vừa tiếp tục làm tốt nhiệm vụ đào tạo ngành học sư phạm vừa tích cực đào tạo các ngành ngoài sư phạm để phát triển đào tạo đa ngành. Năm học 2003-2004, sau 4 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo đại học chính quy (hệ 4 - 5 năm) trường đã duy trì và phát triển mô hình đào tạo đa ngành, từ 5 ngành đào tạo bậc đại học năm 2000, năm 2004 đã nâng lên 20 mã ngành và chương trình đào tạo bậc đại học hệ chính quy, trên tổng số 32 ngành đào tạo của trường. Trong đó, khối khoa học công nghệ và kinh tế quản lý có 8 ngành; khối sư phạm có 7 ngành; bậc cao đẳng sư phạm có 14 ngành; bậc trung học chuyên nghiệp có 3 ngành. Năm 2004, tổng số sinh viên hệ chính quy của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng là hơn 6.000 người, đến từ 15 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Đào tạo trình độ đại học sư phạm có các ngành: Toán học, Hóa học, Kỹ thuật công nghiệp, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh. Đào tạo trình độ cao đẳng sư phạm có các ngành: Tiếng Anh, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc, Mỹ thuật, Toán học, Hóa học, Vật lý, Sinh học, Giáo dục thể chất, GD Tiểu học và GD Mầm non. Đào tạo trình độ trung cấp có Trung cấp sư phạm mầm non, Trung cấp hành chính - văn thư, Trung cấp thiết bị - thí nghiệm. Đào tạo trình độ đại học các ngành ngoài sư phạm có các ngành: Quản trị kinh doanh công nghiệp, Quản trị kinh doanh nông nghiệp, Quản trị Tài chính kế toán doanh nghiệp, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Cơ khí chế tạo máy, Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Nông học.

Trường đã liên kết đào tạo đại học, cấp bằng cử nhân, kỹ sư các ngành: Quản trị doanh nghiệp bằng 2 (với Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội); Luật hành chính, Luật kinh tế (với Viện đại học Mở Hà Nội); Kinh tế Ngoại thương (với Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội). Thương mại, Kế toán thương mại (với Trường Đại học Thương mại Hà Nội). Tài chính - Kế toán (với Học viện Tài chính - Kế toán); Điện - Điện tử (với Trường Đại học Công nghiệp Thái

Nguyên); Anh văn, Trung văn (với Trường Đại học Ngoại ngữ thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội). Đồng thời liên kết đào tạo sau đại học, cấp bằng thạc sỹ các ngành: Thạc sỹ Tổ chức quản lý công tác văn hóa giáo dục, Thạc sỹ Công nghệ thông tin, Thạc sỹ Cơ khí chế tạo máy, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (với Đại học Quốc gia Hà Nội và Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội).

Ngày 06 tháng 6 năm 2003, UBND Thành phố Hải Phòng ra Quyết định bổ nhiệm đồng chí TS Nguyễn Việt Hải giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường đội ngũ lãnh đạo chủ chốt, tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ và nhà trường trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đưa nhà trường phát triển toàn diện.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, với nhận thức việc xây dựng đội ngũ chuyên môn giỏi là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển của nhà trường, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo một cách quyết liệt. Sau ngày sáp nhập, số lượng cán bộ, giảng viên trong trường có trình độ sau đại học là 101 tiến sỹ, thạc sỹ và 57 người đang học cao học và nghiên cứu sinh. Để đáp ứng nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nhà trường đã có chế độ ưu đãi đối với những người đi học nâng cao trình độ, có những chính sách khuyến khích, thu hút nhân tài về tham gia công tác tại trường. Năm học 2003-2004, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng có 525 cán bộ, giảng viên, công nhân viên, trong đó có 47% cán bộ giảng dạy có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ. Cuối năm học, có 11 cán bộ giảng dạy của trường thi đỗ nghiên cứu sinh, 25 cán bộ, giảng viên thi đỗ đầu vào cao học, trong đó có một số giảng viên học cao học và nghiên cứu sinh ở nước ngoài, nâng tổng số tiến sỹ và nghiên cứu sinh lên 30 người. Một số khoa, tổ chuyên môn đã có 100% số cán bộ giảng dạy có trình độ chuyên môn là thạc sỹ, tiến sỹ. Đội ngũ cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đủ đáp ứng cho nhiệm vụ đào tạo trước mắt. Đến năm học 2003-2004, đội ngũ cán bộ, viên chức của Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, có trình độ chuyên môn cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo của một trường đại học đa ngành.

Sau khi thành lập, được sự quan tâm của trung ương và địa phương, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã từng bước bổ sung được những trang thiết bị có tính đồng bộ, hiện đại. Năm 2004, nhà trường có 22 phòng thí nghiệm thực hành, phòng máy tính, phòng học tiếng, phòng học nhạc, nhà tập đa năng, các xưởng thực hành kỹ thuật - công nghệ và vườn ươm. Cũng trong năm 2004, nhà trường khánh thành và đưa vào sử dụng Thư viện trung tâm với hàng nghìn chỗ ngồi và các trang thiết bị đồng bộ, hiện đại. Số đầu sách trong thư viện lên tới gần 11.000 bản, bao gồm các giáo trình, tài liệu, báo tạp chí, và các ấn phẩm khác trong và ngoài nước. Hàng năm, Thư viện còn được bổ sung nguồn tư liệu trị giá hàng trăm triệu đồng nhằm phục vụ cho việc đào tạo các chuyên ngành, lĩnh vực.

Công tác nghiên cứu khoa học phát triển theo sự phát triển của hoạt động đào tạo đa ngành. Số lượng đề tài hàng năm tăng từ 5-10%, chất lượng tốt. Các đề tài bám sát nhiệm vụ đào tạo và thực tế phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trường chú trọng công tác hợp tác quốc tế, giữ quan hệ thường xuyên với các học viện, trường đại học và tổ chức đào tạo của các nước: Liên bang Nga, Phần Lan, Thái Lan, Trung Quốc, Hoa Kỳ, các nước Đông Nam Á... Trường đã cử cán bộ sang một số nước giảng dạy và tiếp nhận giảng viên của các nước giảng dạy tại trường, tiếp nhận sinh viên các nước sang học tập.

Hằng năm, trường có hàng trăm cán bộ, giảng viên được bình chọn đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, Giảng viên giỏi. Nhà trường được tặng nhiều cờ thi đua xuất sắc. Trong đó, có 3 lần được Bộ Công an tặng Cờ “Đơn vị xuất sắc xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tô quốc”. Đồng chí Lê Quốc Bằng được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú (2000), đồng chí Nguyễn Việt Cương được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú (2002).

Tính đến tháng 4 năm 2004, Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng có 247 đảng viên, sinh hoạt tại 25 Chi bộ trực thuộc. Công đoàn trường có hơn 400 đoàn viên, sinh hoạt tại 26 tổ chức công đoàn bộ phận. Năm 2004, đồng chí Nguyễn Thị Gái nghỉ hưu, đồng chí Bùi Văn Khuê được bầu làm Chủ tịch Công đoàn trường. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường có 11 Liên chi đoàn và 2 Chi đoàn trực thuộc, với hơn 4.000 đoàn viên thanh niên.

Trong giai đoạn phát triển Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng, lưu lượng sinh viên các hệ đạt trên 12.000 người/năm, trong đó có hơn 6.000 sinh viên hệ chính quy. Sinh viên khối Khoa học công nghệ và Kinh tế quản lý (cả chính quy và vừa làm vừa học) chiếm tỷ lệ 2/3 sinh viên toàn trường. Tỷ lệ sinh viên được xếp loại khá, giỏi hằng năm tăng, năm học 2003-2004 đạt trên 30%. Bên cạnh đó, đội tuyển sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng tham gia các Hội thi sinh viên toàn quốc đạt nhiều giải cao, toàn đoàn được xếp trong top 10 khối các trường đại học dự thi trong toàn quốc.

Sau hơn ba năm thành lập, với sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, với tinh thần quyết tâm của toàn trường, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng đã đạt những kết quả to lớn về mọi mặt. Đội ngũ chuyên môn được tăng cường về số và chất lượng, cơ sở vật chất phục vụ dạy học được bổ sung, quy mô đào tạo ngày càng mở rộng, nhà trường đã từng bước khẳng định được vị thế trong hệ thống các trường đại học của cả nước. Đảng bộ cùng toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên và học sinh, sinh viên nhà trường đồng sức, đồng lòng, tranh thủ mọi điều kiện hỗ trợ của Trung ương và thành phố Hải Phòng, quyết tâm đưa nhà trường phát triển mạnh mẽ hơn trong giai đoạn mới

## CHƯƠNG SÁU

### DUỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG (2004 - 2014)

#### I. QUÁ TRÌNH TIẾN TỚI THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

Ngày 05/08/2003, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 32-NQ/TW về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết đã chỉ rõ “... Với vị trí, vai trò của mình, từ nay đến năm 2020, Thành phố phải tập trung xây dựng và phát triển để Hải Phòng xứng đáng là thành phố cảng, công nghiệp hiện đại; là đô thị trung tâm cấp quốc gia; (...) một cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế động lực phía Bắc; một trọng điểm phát triển kinh tế biển; một trong những trung tâm công nghiệp, thương mại lớn của cả nước và trung tâm dịch vụ, du lịch, thủy sản, giáo dục và y tế của vùng Duyên hải Bắc Bộ...”. Tại mục 3.3 của Nghị quyết đã ghi “Bộ Giáo dục và Đào tạo, (...) sớm trình Chính phủ việc thành lập Trường Đại học Hải Phòng (trên cơ sở nâng cấp Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng) theo mô hình đại học đa ngành (...) nhằm phục vụ cho cả vùng Duyên hải Bắc Bộ, góp phần giảm tải cho Thủ đô Hà Nội”.

Ngày 07/08/2003, Hội nghị chuyên đề của Chính phủ về “Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2003 và dự kiến kế hoạch năm 2004 của ngành Giáo dục và Đào tạo” đã nêu rõ: “Chỉ đạo Trường Đại học sư phạm Quy Nhơn và Trường Đại học sư phạm Hải Phòng xây dựng kế hoạch đào tạo đa ngành”. Thông báo số 4273/VP, ngày 26/05/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nêu ý kiến của Bộ trưởng trong buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng, trong đó đã khẳng định: “Bộ Giáo dục và Đào tạo ủng hộ chủ trương của Thành ủy, tiến tới chuyển Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng thành Trường Đại học Hải Phòng đào tạo đa ngành, đa nghề phục vụ cho nhu cầu đào tạo của khu vực”.

Trong bối cảnh đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu tăng cường chỉ đạo, đẩy nhanh công tác chuẩn bị, thống nhất trong tư tưởng và hành động, thực hiện vừa giữ vững ổn định và phát triển nhà trường vừa phải tích cực để nâng cấp thành Trường Đại học Hải Phòng, tạo điều kiện cho trường phát triển nhanh hơn. Nhà trường đã đề nghị và được lãnh đạo thành phố Hải Phòng ra quyết định kiện toàn Ban xây dựng đề án Trường Đại học Hải Phòng. Đồng chí Bùi Thị Sinh, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UNND thành phố Hải Phòng làm Trưởng ban, GS. TS Vương Toàn Thuyên, Hiệu trưởng làm Phó Ban thường trực. Từ tháng 9 năm 2003 đến tháng 12 năm 2003, cùng với sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành thành phố, Ban xây dựng đề án đã hoàn thiện Đề án xây dựng trường Đại học Hải

Phòng. Nhà trường đã gửi và xin ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về Đề án xây dựng Trường Đại học Hải Phòng trên cơ sở Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng.

Tháng 12 năm 2003, nhà trường tổ chức hội thảo nhằm tranh thủ ý kiến đóng góp của các ban, ngành Trung ương và Thành phố, để chỉnh lý, bổ sung và hoàn thiện bản Đề án. Tháng 01 năm 2004, Văn phòng Chính phủ, lãnh đạo các bộ và các vụ, viện chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng đã thẩm định và góp ý kiến đối với Đề án xây dựng Trường Đại học Hải Phòng. Nhà trường đã tiếp thu đầy đủ những ý kiến đóng góp và hoàn thiện chính thức bản Đề án xây dựng Trường Đại học Hải Phòng trên cơ sở Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng.

Ngày 24 tháng 02 năm 2004, Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng vinh dự được đón Chủ tịch nước Trần Đức Lương về thăm và làm việc tại trường. Phát biểu với cán bộ, giảng viên, nhân viên và đại biểu học sinh, sinh viên nhà trường, bên cạnh những động viên về cố gắng đạt được trong những năm đầu thành lập trường Đại học Sư phạm, Chủ tịch nhấn mạnh: Đảng bộ, nhà trường cần phải cố gắng hơn nữa để làm tốt nhiệm vụ đào tạo nhân lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Hải Phòng và khu vực, chuẩn bị mọi điều kiện để nâng cấp thành trường Đại học Hải Phòng đào tạo đa ngành, đa cấp. Thay mặt nhà trường, Hiệu trưởng, GS. TS Vương Toàn Thuyên đã hứa với Chủ tịch, toàn trường đoàn kết một lòng, phát huy mọi khả năng và điều kiện, dù bất kỳ hoàn cảnh nào cũng tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, đưa nhà trường phát triển toàn diện.

Ngày 09 tháng 4 năm 2004, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 60/2004/QĐ-TTg, về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng thành Trường Đại học Hải Phòng. Đây là sự kiện vô cùng quan trọng, đánh dấu một giai đoạn phát triển mạnh mẽ của nhà trường theo hướng đào tạo đa ngành, đa cấp, đa hệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Hải Phòng và các địa phương trong cả nước.

## **II. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA NHÀ TRƯỜNG**

### **1. Sứ mạng**

*Trường Đại học Hải Phòng là cơ sở giáo dục đại học đa cấp, đa ngành, đa lĩnh vực, có sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; là trung tâm giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và trung tâm văn hóa phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố Hải Phòng, vùng Duyên hải Bắc Bộ và cả nước.*

### **2. Tầm nhìn**

*Đến năm 2030, trường trở thành một trường đại học hàng đầu Việt Nam theo định hướng ứng dụng, tiệm cận trình độ tiên tiến trong khu vực.*

### **3. Giá trị cốt lõi**

*Chất lượng - Hiệu quả - Đáp ứng nhu cầu xã hội - Phát triển bền vững - Hội nhập.*

### **III. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng là Đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy Hải Phòng. Năm 2004, Đảng bộ có 28 chi bộ trực thuộc (có 01 chi bộ Sinh viên và 3 chi bộ ghép 2 đơn vị) với 259 đảng viên. Ngay sau khi được đổi tên thành Trường Đại học Hải Phòng, Đảng bộ đã lãnh đạo triển khai tích cực toàn diện các mặt công tác của nhà trường.

Sau khi đổi tên thành Trường Đại học Hải Phòng, NGUT. GS.TS. Vương Toàn Thuyên tiếp tục giữ chức vụ Hiệu trưởng, Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Lê Quốc Bằng làm Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng thường trực, các đồng chí Khoa Năng Chính, Nguyễn Duy Tráng, Nguyễn Việt Hải làm Phó Hiệu trưởng. Đồng chí Bùi Văn Khuê làm Chủ tịch Công đoàn, đồng chí Dương Đức Hùng làm Bí thư Đoàn trường. Tháng 04/2005, đồng chí Dương Đức Hùng thôi giữ chức vụ Bí thư Đoàn trường để chuyển công tác khác. Đồng chí Nguyễn Thị Hiền, Phó Bí thư Đoàn trường được bầu làm Bí thư Đoàn trường.

Trường Đại học Hải Phòng là cơ sở đào tạo trực thuộc UBND thành phố Hải Phòng và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trụ sở chính của Trường đặt tại số 171 Phan Đăng Lưu, quận Kiến An. Các cơ sở khác của trường đặt tại Quận Ngô Quyền, gồm có cơ sở tại số 2 Nguyễn Bình và khu Nam Pháp; cơ sở tại số 246B Đà Nẵng và cơ sở tại số 10 Trần Phú, tiếp tục ổn định và phát huy hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của nhà trường.

Trường Đại học Hải Phòng là một trung tâm đào tạo đại học đa lĩnh vực, đa ngành, là cơ sở nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia và khu vực, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hải Phòng, các tỉnh Duyên hải Bắc Bộ và cả nước.

Trường Đại học Hải Phòng có chức năng đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật đa ngành, đa hệ, đa lĩnh vực và là trung tâm nghiên cứu, tiếp thu và chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ đa ngành của khu vực Duyên hải Bắc bộ.

Trường Đại học Hải Phòng có các nhiệm vụ chính như sau:

Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý có trình độ đại học, trên đại học trong các lĩnh vực Khoa học giáo dục, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội, Khoa học công nghệ - kỹ thuật, Khoa học kinh tế, Khoa học quản lý... và đào tạo một số ngành bậc học thấp hơn.

Tổ chức nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ gắn với đào tạo, gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực và thành phố Hải

Phòng. Thực hiện các quy trình chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh, đào tạo... và phục vụ đời sống. Bao gồm các lĩnh vực nghiên cứu khoa học cơ bản, nghiên cứu khoa học giáo dục, nghiên cứu khoa học công nghệ - kinh tế và chuyển giao ứng dụng khoa học - công nghệ.

Phát triển hợp tác quốc tế đa lĩnh vực, trọng tâm là phát triển đào tạo đa ngành, phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy trình độ cao (tiến sỹ, thạc sỹ); trao đổi cán bộ giảng dạy, sinh viên, công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ đào tạo. Hỗ trợ, tư vấn về học thuật, về chuyển giao khoa học công nghệ; bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ, hợp tác với các học viện, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp dạy nghề và các cơ sở khác ở khu vực, trong nước và nước ngoài.

Tháng 5 năm 2004, GS. TS Vương Toàn Thuyên, Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường được bầu làm đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2004-2011. Từ đây, Trường Đại học Hải Phòng có đại biểu trực tiếp trong Hội đồng nhân dân thành phố, là một điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong quá trình phát triển.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã tập trung chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu tăng nhanh của quy mô đào tạo. Tháng 10 năm 2004, nhà trường tổ chức khánh thành và đưa vào sử dụng khu nhà học C3 và nhà thư viện C4 và khởi công nhiều hạng mục trong đề án xây dựng trường.

Tháng 11 năm 2004, Trường Đại học Hải Phòng long trọng tổ chức kỷ niệm 45 năm truyền thống phát triển nhà trường và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất. Tại Lễ kỷ niệm, lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo thành phố Hải Phòng đã ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đạt được của nhà trường sau 4 năm thành lập và đào tạo đại học, đồng thời đặt ra những yêu cầu công tác trong giai đoạn mới, đòi hỏi tập thể nhà trường phải tập trung mọi điều kiện để nâng cao chất lượng đào tạo, đưa Trường Đại học Hải Phòng phát triển lên một tầm cao mới.

Ngày 09 tháng 9 năm 2005, nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình về thăm và làm việc tại Trường Đại học Hải Phòng. Đồng chí Nguyễn Thị Bình rất vui mừng về sự phát triển của nhà trường. Đồng chí nói, lần trước về thăm khi trường còn là trường Cao đẳng sư phạm, với nhiệm vụ chủ yếu là đào tạo giáo viên cho thành phố Hải Phòng, quy mô của trường còn nhỏ; nay trở thành trường đại học đa ngành, quy mô lớn hơn rất nhiều, trách nhiệm của nhà trường cũng nâng lên, đòi hỏi phải thật cố gắng, thật nỗ lực, để làm tốt công tác đào tạo thế hệ trẻ, đáp ứng niềm tin của nhân dân. Thấm nhuần tư tưởng đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã đi sâu, đi sát, tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch công tác trên phạm vi toàn trường.

Đảng bộ Trường Đại học sư phạm Hải Phòng đã lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 2003-2005) với tinh thần "Giữ vững ổn định, phát triển đa ngành để trở thành Trường Đại học Hải Phòng". Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Hải Phòng; sự đầu tư tạo điều kiện của các

cấp, các ngành từ Trung ương tới địa phương, Đảng bộ Trường Đại học sư phạm Hải Phòng đã nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2003-2005 với những kết quả mang tính toàn diện, khẳng định được năng lực và hướng đi đúng đắn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện tích cực cho bước phát triển mới của Trường Đại học Hải Phòng.

#### **IV. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN TRONG NHIỆM KỲ 2005-2008**

Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng Khóa III, nhiệm kỳ 2005-2008 được tổ chức ngày 21, 22 tháng 9 năm 2005. Tham dự Đại hội có 147 đại biểu chính thức, là những đồng chí ưu tú đại diện cho 270 đảng viên của 28 chi bộ trực thuộc Đảng bộ. Chủ đề của Đại hội: *"Phát huy đoàn kết, phát huy mọi tiềm năng, phấn đấu xây dựng Trường Đại học Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vững mạnh vùng Duyên hải Bắc Bộ"*.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III đã xác định rõ phương hướng chung trong giai đoạn 2005-2008 của Trường Đại học Hải Phòng là: Phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, thực hiện "Đổi mới, kỷ cương, dân chủ, chất lượng", đẩy mạnh phát triển đa ngành, vươn lên đủ điều kiện đào tạo trên đại học một số ngành; từng bước xây dựng Trường Đại học Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vững mạnh.

Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ trường khóa III, nhiệm kỳ 2005-2008 gồm 15 đồng chí. Ngày 29/09/2005, Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ kỳ họp thứ nhất đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lê Quốc Bằng được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Vương Toàn Thuyên làm Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Văn Tiến là Ủy viên Ban Thường vụ, thường trực Văn phòng đảng ủy; đồng chí Đào Văn Hiệp là Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; đồng chí Bùi Văn Khuê là Ủy viên Ban Thường vụ kiêm Chủ tịch Công đoàn trường; đồng chí Nguyễn Thị Hiền, Đảng ủy viên kiêm Bí thư Đoàn trường.

Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chỉ đạo nhà trường tập trung mọi nguồn lực, phát huy triệt để những điều kiện hiện có để phát triển, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao trình độ đội ngũ về mọi mặt; xây dựng cơ sở vật chất của một trường đại học đa ngành hiện đại, đảm bảo chất lượng đào tạo đại học, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và khu vực.

Về cơ cấu bộ máy, năm 2005 nhà trường có 35 đơn vị trực thuộc, gồm có 12 phòng, ban, trạm, thư viện; 16 khoa; 03 trung tâm và 04 trường thực hành. Các đơn vị trực thuộc đều có chức năng, nhiệm vụ độc lập, được bố trí đủ đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn và được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất. Dưới sự quản lý, điều hành của Ban Giám hiệu, các đơn vị trực thuộc đã phát huy được vai trò chủ động trong việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao, góp phần tích

cực vào sự phát triển chung của nhà trường.

Tháng 6 năm 2005, thành lập Trung tâm Giáo dục quốc phòng thuộc Trường Đại học Hải Phòng, đồng chí Vương Toàn Thuyên, Hiệu trưởng kiêm Giám đốc, đồng chí Đại tá Nguyễn Bắc Phương làm Phó Giám đốc Trung tâm. Việc thành lập và phát triển Trung tâm Giáo dục Quốc phòng đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh cho học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng trong khu vực; góp phần hình thành thế trận quốc phòng toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, trong đó Hải Phòng là một vị trí trọng yếu, cửa ngõ phía Bắc. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng có khả năng tiếp nhận 1.400 sinh viên/đợt, đạt khoảng 16.800 lượt sinh viên/năm.

Từ ngày 18 đến 25 tháng 4 năm 2006, NGƯT. GS. TS Hiệu trưởng Vương Toàn Thuyên, Bí thư Đảng ủy nhà trường vinh dự là đại biểu chính thức tham gia đoàn đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng, cùng với 1176 đại biểu, đại diện cho 3,1 triệu đảng viên tham dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X tại Hà Nội. Đây là sự kiện rất có ý nghĩa, lần đầu tiên Đảng bộ nhà trường có đảng viên là đại biểu chính thức tham dự Đại hội Đảng toàn quốc, điều đó khẳng định vị thế của nhà trường trong công tác phát triển giáo dục và đào tạo.

Nhà trường đã đẩy nhanh tiến độ xây dựng các hạng mục công trình. Tháng 12 năm 2006, khánh thành và đưa vào sử dụng các khu nhà học C6, C8, C9. Tháng 5 năm 2007, khánh thành và đưa vào sử dụng các khu nhà học B8, B9, B10. Năm 2008, nhà trường lần lượt khánh thành và đưa vào sử dụng các khu nhà học C7, C5 và 2 nhà ký túc xá Trung tâm Giáo dục quốc phòng. Như vậy, các khoa đào tạo đã có đủ phòng làm việc của Ban chủ nhiệm khoa, văn phòng khoa, tổ bộ môn và nhất là hệ thống phòng học, giảng đường chính với vị trí phân công ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả trong dạy-học và công tác quản lý, điều hành.

Thực hiện chỉ đạo của thành ủy Hải Phòng về việc điều chỉnh thời gian nhiệm kỳ đại hội Đảng bộ cơ sở từ 2005 tới 2010, Đảng ủy nhà trường đã xây dựng kế hoạch bổ sung, tổ chức Hội nghị Đảng bộ giữa nhiệm kỳ, ra nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện mọi mặt công tác của nhà trường tới năm 2010.

Tháng 7 năm 2011, đồng chí ThS Nguyễn Duy Tráng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng được nghỉ hưu theo quy định. Tháng 11 năm 2011, đồng chí NGƯT. PGS. TS Nguyễn Việt Hải, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng được nghỉ hưu theo quy định. Đây là khó khăn lớn đối với nhà trường trong công tác lãnh đạo, đòi hỏi Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường phải khẩn trương triển khai quy trình đề nghị lãnh đạo thành phố Hải Phòng cho bổ sung cán bộ chủ chốt của nhà trường.

Thời gian này, Trường Đại học Hải Phòng đang phát triển mạnh mẽ. Năm 2009, toàn trường có 38 đơn vị trực thuộc, trong đó có 14 khoa; 15 phòng, ban, trạm, thư viện; 5 trung tâm và 4 trường thực hành. Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên gần 700 người, trong đó có 231 tiến sĩ, thạc sĩ; 1 giáo sư, 114 giảng viên chính; có 35 nghiên cứu sinh và 61 người học cao học. Đảng bộ nhà

trường có 33 Chi bộ trực thuộc với tổng số 327 đảng viên. Công đoàn trường có 32 Công đoàn cơ sở với gần 700 đoàn viên công đoàn. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có 14 Liên chi đoàn và 8 Chi đoàn trực thuộc với trên 12.000 đoàn viên thanh niên. Tháng 12 năm 2008, đồng chí Phạm Đức Cường được bầu làm Bí thư Đoàn trường Đại học Hải Phòng.

Quy mô đào tạo của nhà trường tăng nhanh, từ 32 ngành và chương trình (năm 2004) đến năm 2009 đã có 75 ngành và chương trình được thực hiện. Tổng số học sinh, sinh viên chính qui năm 2004 là hơn 6.000 người, đến từ 15 tỉnh, thành phố; năm 2009 là hơn 12.000 người, đến từ 45 tỉnh, thành phố trong cả nước. Lưu lượng người học tại trường năm 2009 đạt hơn 20.000 người, trong đó hệ chính quy có hơn 12.000 người, hệ tại chức có gần 8.000 người và có 330 sinh viên người nước ngoài.

Nhà trường đã triển khai tổ chức nhiều loại hình và hệ đào tạo:

Đào tạo giáo viên trung học phổ thông có trình độ đại học các ngành Tiếng Anh, Toán học, Hóa học, Vật lý, Kỹ thuật công nghiệp, Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục thể chất, Giáo dục chính trị. Đào tạo giáo viên trung học cơ sở có trình độ cao đẳng các ngành Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc, Mỹ thuật, Toán học, Hóa học, Vật lý, Sinh học, Giáo dục thể chất. Đào tạo giáo viên tiểu học trình độ đại học, cao đẳng, trung học. Đào tạo giáo viên mầm non có trình độ đại học, cao đẳng, trung học. Đào tạo nhân viên Hành chính - Văn thư, nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm có trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

Đào tạo cử nhân đại học các ngành Quản trị kinh doanh công nghiệp, Quản trị kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế vận tải và Dịch vụ, Kinh tế Ngoại thương, Kinh tế xây dựng, Tài chính ngân hàng, Kế toán - Kiểm toán, Tin học, Toán học, Toán - Tin ứng dụng, Văn học, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Trung, Lịch sử, Âm nhạc, Việt Nam học, Công tác xã hội.

Đào tạo cử nhân cao đẳng các ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính Ngân hàng, Kế toán, Quản trị văn phòng, Công nghệ kỹ thuật xây dựng.

Đào tạo kỹ sư các ngành Cơ khí chế tạo máy, Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Điện dân dụng và công nghiệp, Nông học, Nuôi trồng thủy sản, Chăn nuôi thú y.

Đào tạo liên thông từ trung cấp lên đại học với ngành Kế toán; liên thông từ trung cấp lên cao đẳng và từ cao đẳng lên đại học với tất cả các ngành đang đào tạo tại trường.

Đào tạo văn bằng 2 với các ngành Kế toán, Tin học, Quản trị kinh doanh, Tiếng Anh.

Trường đã liên kết với Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trường Đại học quốc gia Hà Nội để đào tạo sau đại học và cấp bằng thạc sỹ các ngành Tiếng Anh, Tiếng Trung, Quản lý giáo dục, Công nghệ thông tin, Quản trị kinh doanh, Cơ khí.

Ngày 07 tháng 8 năm 2008, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 1070/QĐ-TTg, cho phép Trường Đại học Hải Phòng được tuyển sinh đào tạo và cấp bằng thạc sĩ khóa đầu tiên với 02 mã ngành Quản trị kinh doanh và Ngôn ngữ học.

Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển từ đào tạo theo niên chế sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ, Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng đã chỉ đạo công tác chuẩn bị từ năm học 2007-2008. Năm học 2008-2009, Trường đã ban hành Quyết định số 44/QĐ-ĐTTC “Hướng dẫn tạm thời thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Hải Phòng” và Quyết định số 45/QĐ - ĐTTC về việc tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại các khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh và Kế toán - Tài chính từ năm học 2010-2011. Các đơn vị trong toàn trường đã nghiên cứu, biên soạn và sắp xếp lại các học phần, chuyển đổi từ đơn vị học trình sang cấu trúc theo tín chỉ, bố trí số tiết phù hợp nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả khi thực hiện chương trình mới.

Về kiểm định chất lượng, theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm học 2007-2008, trường đã tổ chức tự đánh giá theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục đại học, đã hoàn thành Báo cáo tự đánh giá và trình Bộ, chuẩn bị cho việc đánh giá ngoài. Theo hướng dẫn của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng, nhà trường đã xây dựng Báo cáo tự đánh giá bổ sung năm 2008 để hoàn thiện hồ sơ đánh giá trong, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, xin được kiểm định chất lượng.

Tháng 5 năm 2009, trường Đại học Hải Phòng được Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá kiểm định chất lượng đào tạo đại học. Đoàn chuyên gia của tổ chức kiểm định chất lượng IIG Hoa Kỳ và IIG Việt Nam đã tiến hành khảo sát, đánh giá ngoài tại trường theo kế hoạch. Kết quả, Trường Đại học Hải Phòng được công nhận đạt tiêu chuẩn theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục đại học Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Kết quả trên đã khẳng định: Trường Đại học Hải Phòng là một đơn vị đào tạo đại học công lập, đa ngành, đa cấp, có chất lượng, đáp ứng được yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương và cả nước.

Hoạt động hợp tác quốc tế được nhà trường chú trọng và đẩy mạnh cả về quy mô và chất lượng. Được phép của các cấp có thẩm quyền, Trường Đại học Hải Phòng thực hiện Góc nghiên cứu Việt Nam - Hoa Kỳ do Đại sứ quán Mỹ tài trợ để cán bộ giáo viên, học sinh, sinh viên nghiên cứu, khai thác tư liệu. Trường đã ký kết hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên, giảng viên; trao đổi kinh nghiệm quản lý và bồi dưỡng kiến thức; tham quan thực tế, thực tập của cán bộ giáo viên, sinh viên... với 19 trường, học viện nước ngoài (Trung Quốc, Liên bang Nga, Thái Lan, Phần Lan và Hoa Kỳ); có quan hệ hợp tác với 3 tổ chức quốc tế như Viện Anh ngữ Hoa Kỳ (ELI), Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, tổ chức Hỗ trợ Giáo dục Đại học Thế giới - Canada (WUSC). Trường đã hợp tác đào tạo sinh viên với các trường đại học của Trung Quốc, Nga, Phần Lan, Thái Lan. Từ năm 2006 đến năm 2009 có 758 lượt sinh viên Trung Quốc sang học tập tại Trường.

Trong quá trình phát triển đào tạo đa ngành, nhà trường luôn coi trọng chất lượng đào tạo toàn diện, phấn đấu tăng về quy mô, số lượng đồng thời đảm bảo nâng cao chất lượng toàn diện. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi đều tăng hàng năm: năm học 2004-2005 đạt 33,6%; năm học 2008 -2009 đạt 49%; có 44 đoàn viên sinh viên xuất sắc được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đội tuyển sinh viên Trường Đại học Hải Phòng tham gia đầy đủ các cuộc thi toàn quốc và đạt nhiều giải cao. Trong các cuộc thi Olympic của sinh viên đại học toàn quốc các môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Tin học, đội tuyển sinh viên của trường đã giành được nhiều giải cao. Đội tuyển Olympic Toán học của Trường đứng vào top 10 trường đại học có kết quả cao nhất trong cả nước.

Năm 2005, đội tuyển sinh viên của trường dự thi Giáo dục Quốc phòng các trường đại học trên địa bàn Quân khu III, đạt giải nhất toàn đoàn và 2 giải cá nhân vô địch toàn năng. Tháng 10 năm 2005, sinh viên của trường dự thi Tiếng Anh các trường đại học ở Hải Phòng, nhân kỉ niệm 10 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hoa Kỳ, đã đạt giải nhất toàn đoàn và 2 giải nhất, nhì cá nhân về viết luận và hùng biện. Trường đạt giải nhất toàn quốc cuộc thi “Sinh viên với an toàn giao thông 2007” do Công ty Honda Việt Nam tổ chức. Năm 2006 và 2008, đội tuyển của Trường đều đạt giải ba toàn quốc tại Hội thi Tiếng hát học sinh - sinh viên; đạt Huy chương vàng môn cờ vua tại Đại hội thể dục, thể thao sinh viên Đông Nam Á lần thứ XIII; đạt 01 Huy chương bạc và 03 Huy chương đồng tại Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ III.

Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng đã xác định công tác học sinh, sinh viên có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình phát triển của nhà trường. Đảng ủy, Ban Giám hiệu trường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác Đoàn thanh niên, Hội sinh viên nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực cho học sinh, sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường tổ chức thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên như học bổng khuyến khích học tập và miễn, giảm học phí học sinh, sinh viên; hàng năm chi từ 1,2 đến 1,4 tỷ đồng để cấp học bổng và miễn giảm học phí cho hàng nghìn sinh viên. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định 157/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cho học sinh, sinh viên vay vốn tại ngân hàng chính sách xã hội. Toàn trường đã có hơn 4.000 lượt sinh viên được vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi giúp các em hoàn thành nhiệm vụ học tập. Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên trường đã chủ động phối hợp tổ chức Hội chợ việc làm cho sinh viên cuối khóa, đã giới thiệu cho hàng trăm sinh viên có việc làm ổn định, 65%-80% sinh viên ra trường hằng năm có việc làm ngay sau tốt nghiệp, đúng chuyên môn đào tạo.

Ngày 20 tháng 5 năm 2007, bầu cử Quốc hội khoá XII, trường là một đơn vị bầu cử có 4 khu vực bỏ phiếu với hơn 7.000 cử tri cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên. Nhà trường đã vinh dự được đón đồng chí Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và các đồng chí lãnh đạo thành phố về thực hiện quyền bầu cử tại trường. Trong buổi thăm và làm việc với lãnh đạo nhà trường, Thủ tướng đã biểu dương những cố gắng về mọi mặt của Đảng bộ và tập

thể nhà trường, đồng thời đồng chí cũng nhắc nhở các cấp lãnh đạo nhà trường cần tập trung mọi điều kiện, nâng cao chất lượng dạy - học, phát triển nhiều ngành nghề, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho địa bàn Hải Phòng và các địa phương trong cả nước. Thủ tướng cũng lưu ý lãnh đạo thành phố cần quan tâm tạo điều kiện cho nhà trường, nhất là Dự án xây dựng mở rộng Trường Đại học Hải Phòng.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã tích cực đẩy nhanh tiến độ Dự án xây dựng mở rộng Trường Đại học Hải Phòng tại số 171 Phan Đăng Lưu, quận Kiến An có diện tích 27,17 ha. Tổng mức kinh phí đầu tư toàn bộ dự án là 1.201 tỷ đồng, đến năm 2009 đã được cấp 209 tỷ đồng, một số hạng mục đang thi công và gấp rút hoàn thành để đưa vào sử dụng.

Trong bối cảnh phải tập trung mọi điều kiện để mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo, nhà trường vẫn chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của cán bộ, viên chức trong toàn trường. Từ kết quả mở rộng đào tạo, tăng nguồn thu và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, nhà trường đã thực hiện đầy đủ và tăng các chế độ chính sách, tiền thưởng công khai, minh bạch, công bằng và kịp thời. Tổng thu nhập cá nhân năm 2007 tăng từ 17% đến 20%. Nhà trường đã trích quỹ phúc lợi để may đồng phục cho toàn thể cán bộ, giáo viên; kết hợp tổ chức các đợt đi nghiên cứu học tập kinh nghiệm với việc tham quan du lịch cho cán bộ, viên chức. Trường thường xuyên tổ chức các hội nghị chuyên đề về thời sự chính sách, học tập nghị quyết; khuyến khích cán bộ, giảng viên, nhân viên tham gia các hội thi văn hoá - văn nghệ - thể thao nhân các ngày kỉ niệm lớn; cung cấp báo Đảng, báo ngành cho các đơn vị, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên. Việc tăng cường đời sống tinh thần, vật chất cho cán bộ, viên chức đã góp phần gắn kết các thành viên trong trường thành một khối đoàn kết thống nhất, tạo được sức mạnh tập thể trong việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, hàng tuần Hiệu trưởng có lịch tiếp cán bộ, viên chức, học sinh, sinh viên nhằm kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan; mỗi học kỳ tổ chức một hội nghị dân chủ sinh viên với hình thức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với đại diện học sinh, sinh viên. Nhà trường có 8 hộp thư góp ý để cán bộ, viên chức và học sinh, sinh viên đóng góp ý kiến xây dựng cho trường. Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục vận động thực hiện luật pháp nhà nước, toàn trường không có ai vi phạm pháp luật, chế độ chính sách quy định. Trường Đại học Hải Phòng tham gia mọi hoạt động phát triển văn hoá - giáo dục ở thành phố Hải Phòng và các tỉnh lân cận, đặc biệt trong việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên phổ thông đạt chuẩn và trên chuẩn.

Ngày 23 tháng 7 năm 2009, UBND Thành phố Hải Phòng ra Quyết định bổ nhiệm đồng chí TS Bùi Đình Hưng làm Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2009-2014.

Ngày 01 tháng 8 năm 2009, đồng chí Lê Quốc Bằng, Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng nhà trường nghỉ hưu. Thành ủy Hải Phòng ra quyết định bổ nhiệm đồng chí NGND. GS. TS Vương Toàn Thuyên, Hiệu trưởng, làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Văn Tiến làm Phó Bí thư Đảng bộ nhà trường nhiệm kỳ 2005-2010. Đồng chí Vương Toàn Thuyên, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường đã tập hợp và phát huy được trí tuệ của tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu, xây dựng kế hoạch và hệ thống giải pháp thiết thực, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả trên mọi mặt công tác, đưa nhà trường tiến lên một bước mới.

Ngày 20 tháng 11 năm 2009, Trường Đại học Hải Phòng long trọng tổ chức kỷ niệm 50 năm truyền thống xây dựng và phát triển nhà trường, đồng thời được vinh dự đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba. Tại Lễ kỷ niệm, các đại biểu lãnh đạo Trung ương và thành phố Hải Phòng đã đánh giá cao những kết quả phấn đấu đạt được của nhà trường sau 10 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo đại học và sau đại học, đồng thời nhấn mạnh nhiệm vụ của nhà trường trong việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của địa phương và cả nước.

Tổng kết công tác nhiệm kỳ 2005-2010, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Trường Đại học Hải Phòng đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III; phát triển được đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn cao, tâm huyết với nghề; cơ sở vật chất kỹ thuật được xây dựng khang trang và ngày càng mở rộng; quy mô và chất lượng đào tạo ngày càng được tăng cường, tạo điều kiện tích cực cho giai đoạn phát triển Đảng bộ trường Đại học Hải Phòng, là nhân tố quyết định thành công của quá trình thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố Hải Phòng, của vùng Duyên hải Bắc Bộ và cả nước trong giai đoạn mới.

## **V. THỰC HIỆN “ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN”, ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ TRONG NHIỆM KỲ 2010-2015**

Đại hội Đảng bộ trường Đại học Hải Phòng Khóa IV, nhiệm kỳ 2010-2015 được tổ chức ngày 28, 29 tháng 5 năm 2010. Tham dự Đại hội có 132 đại biểu chính thức, đại diện cho 366 đảng viên của 35 chi bộ (có 1 chi bộ sinh viên) trực thuộc Đảng bộ nhà trường.

Đại hội IV Đảng bộ trường Đại học Hải Phòng được tổ chức vào thời điểm nhà trường vừa tiến hành trọng thể kỷ niệm 50 năm truyền thống xây dựng và phát triển; 10 năm thành lập và phát triển đại học đào tạo đa ngành. Đại hội đã tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ, khẳng định những kết quả đạt được mang tính toàn diện, có ý nghĩa quan trọng của nhà trường, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ thành phố, Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

Nghị quyết Đại hội đã xác định phương hướng chỉ đạo chung giai đoạn 2010-2015 của Đảng bộ là “*Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu*

*của Đảng bộ, tích cực đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng toàn diện, xây dựng Trường Đại học Hải Phòng sớm trở thành trung tâm giáo dục-đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vững mạnh”.*

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Hải Phòng khóa IV, nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 21 đồng chí. Ngày 31/5/2010, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ, kỳ họp thứ nhất đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 7 đồng chí. Đồng chí Vương Toàn Thuyên được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Văn Tiến và đồng chí Bùi Đình Hưng làm Phó Bí thư; các đồng chí Đào Văn Hiệp, Đoàn Quang Mạnh, Vũ Đức Văn, Phạm Thị Thúy là ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Đào Văn Hiệp là ủy viên Ban Thường vụ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Đồng chí Vũ Đức Văn là ủy viên Ban Thường vụ kiêm Chủ tịch Công đoàn trường. Đồng chí Phạm Đức Cường là Đảng ủy viên kiêm Bí thư Đoàn trường.

Đảng bộ tập trung lãnh đạo toàn diện, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, cụ thể hóa và vận dụng vào thực tiễn Trường Đại học Hải Phòng. Nhiệm vụ của nhà trường là chấp hành đúng các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; phát huy triệt để những điều kiện hiện có để phát triển; nâng cao trình độ đội ngũ, xây dựng cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo chất lượng giáo dục đại học và sau đại học, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và khu vực.

Ngày 29 tháng 12 năm 2010, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ra Quyết định bổ nhiệm đồng chí PGS.TS. Đào Văn Hiệp làm Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2010-2015.

Năm 2010, cùng với không khí thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Trường Đại học Hải Phòng đã có những vinh dự to lớn. Đồng chí Anh hùng lao động, Nhà giáo nhân dân - GS. TS Vương Toàn Thuyên, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường được Thủ tướng Chính phủ mời dự Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội (10/10/2010) và được Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương mời dự Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ 8 tại Hà Nội (27, 28/12/2010). Đây là những sự kiện có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, khẳng định vị thế và tầm vóc của một trường đại học có người lãnh đạo đứng đầu, với những đóng góp và cống hiến được ghi nhận ở cấp quốc gia, là điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong những bước phát triển tiếp theo.

Đảng bộ trường đã lãnh đạo thực hiện có hiệu quả cao đối với các hoạt động chính trị - xã hội tại địa phương. Ngày 22 tháng 5 năm 2011, bầu cử Quốc hội khoá XIII, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng trong danh sách ứng cử tại đơn vị bầu cử của trường. Trường Đại học Hải Phòng là một đơn vị bầu cử có 4 khu vực bỏ phiếu, đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch bầu cử cho hơn 12.000 cử tri là học sinh, sinh viên. Trong suốt thời gian diễn ra bầu cử Quốc hội, nhà trường đã làm tốt công tác tổ chức, đảm bảo an toàn tuyệt đối và đạt kết quả tốt, được Ban chỉ đạo bầu cử thành phố và quận Kiến An đánh giá biểu dương là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tháng 7 năm 2011, đồng chí ThS. Nguyễn Duy Tráng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng được nghỉ hưu theo quy định. Tháng 11 năm 2011, đồng chí Nhà giáo ưu tú, PGS. TS. Nguyễn Việt Hải, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng được nghỉ hưu theo quy định. Đây là khó khăn lớn đối với nhà trường trong công tác lãnh đạo, đòi hỏi Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường phải khẩn trương triển khai quy trình đề nghị lãnh đạo thành phố Hải Phòng cho bổ sung cán bộ chủ chốt của nhà trường.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường tập trung chỉ đạo mở rộng quy mô đào tạo với nhiều hình thức: chính qui, vừa làm vừa học, liên thông, liên kết; mở thêm cơ sở đào tạo tại tỉnh ngoài; mở thêm những mã ngành mới có tính đột phá, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố và cả nước; tập trung mọi điều kiện để tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ trên phạm vi toàn trường; thực hiện theo tiêu chuẩn kiểm định trường đại học; đổi mới công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế; chuẩn bị lực lượng giảng viên có trình độ cao làm việc trực tiếp với các trường đại học nước ngoài.

Năm 2012, nhà trường lần lượt khánh thành và đưa vào sử dụng 2 ký túc xá K2 và K1 với nguồn đầu tư từ trái phiếu Chính phủ. Đây là hai công trình nhà ở hiện đại với kết cấu 8 tầng sử dụng, mỗi nhà có hai thang máy, được thiết kế theo quy mô khép kín, từng phòng có trang bị đầy đủ công trình phụ và sân phơi. Mỗi nhà đều có phòng dùng chung, được lắp đặt đầy đủ bàn ghế và những thiết bị hiện đại nhằm phục vụ các sinh hoạt tập thể. Nhà ăn của sinh viên được xây dựng trong khuôn viên khu ký túc xá, với kiến trúc 2 tầng rộng và thoáng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu ăn uống và sinh hoạt của sinh viên nội trú an toàn, tiện lợi, yên tâm học tập.

Thực hiện đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, chất lượng quản lý toàn diện, cùng với việc thực hiện theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường đại học, nhà trường đã phối hợp với Công ty trách nhiệm hữu hạn WQA Việt Nam nghiên cứu và triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008 trên phạm vi toàn trường. Tất cả các đơn vị đã nghiêm túc thực hiện, tạo ra bước chuyển về chất trong công tác quản lý, điều hành. Công ty TNHH WQA Việt Nam đã tiến hành khảo sát đánh giá và kết luận đạt yêu cầu tiêu chuẩn. Ngày 01 tháng 5 năm 2012, tổ chức Quản lý chất lượng WQA Đông Nam Á đã cấp Chứng nhận chất lượng ISO 9001:2008, số QSJ1966, EA Code:37, với phạm vi “Đào tạo hệ đại học và sau đại học” cho trường Đại học Hải Phòng.

Với quy mô và tốc độ phát triển mạnh mẽ của Trường Đại học Hải Phòng, Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng đã quan tâm tạo điều kiện, kịp thời bổ sung cán bộ lãnh đạo chủ chốt cho nhà trường.

Ngày 01 tháng 01 năm 2012, UBND thành phố Hải Phòng ra Quyết định bổ nhiệm đồng chí TS Nguyễn Thị Hiền làm Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2012-2017.

Ngày 10 tháng 4 năm 2013, UBND thành phố Hải Phòng ra Quyết định bổ

nhiệm đồng chí TS Đoàn Quang Mạnh làm Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2013-2018.

Đến thời điểm này, Ban Giám hiệu nhà trường đã được kiện toàn đủ cơ cấu theo mô hình trường đại học có quy mô cấp I, một hiệu trưởng và bốn phó hiệu trưởng, gồm các đồng chí có trình độ cao, tuổi đời bình quân trẻ và đảm bảo cơ cấu về giới. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc tập hợp và phát huy trí tuệ của tập thể khoa học nhà trường trong việc đẩy mạnh phát triển đào tạo đa ngành.

Tháng 12 năm 2012, đồng chí Vương Toàn Thu Thủy, Bí thư Đoàn trường, được Đảng ủy đề nghị, Thường trực Thành ủy ra quyết định bổ sung làm Đảng ủy viên Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2010-2015.

Tháng 7 năm 2013, mặc dù kinh phí có nhiều khó khăn, nhưng nhà trường đã tập trung đầu tư để khánh thành và đưa vào sử dụng khán đài A và mặt sân vận động trung tâm. Đây là điều kiện rất tốt cho việc thực hành chuyên môn của các lớp chuyên ngành Giáo dục thể chất, đồng thời là cơ sở để tổ chức các hoạt động thể thao, nâng cao sức khỏe cho cán bộ giảng viên và sinh viên toàn trường.

Tháng 8 năm 2013, đồng chí Anh hùng lao động, Nhà giáo nhân dân, GS. TS Vương Toàn Thuyên, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường nghỉ hưu, đồng chí Nhà giáo ưu tú. PGS. TS Đào Văn Hiệp, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng được giao nhiệm vụ Phụ trách trường. Ban chấp hành Đảng bộ có 20 đồng chí, Ban Thường vụ đảng ủy có 6 đồng chí, đồng chí Bùi Đình Hưng là Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Tiến được Thành ủy Hải Phòng giao nhiệm vụ Phó Bí thư đảng ủy Phụ trách Đảng bộ trường.

Đồng chí Đào Văn Hiệp với trách nhiệm phụ trách trường đã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tranh thủ ý kiến của tập thể Đảng ủy, tập thể Ban Giám hiệu, bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường, tập trung chỉ đạo mọi mặt công tác, giữ vững sự ổn định và phát triển của nhà trường.

Tháng 6 năm 2013, Thành ủy Hải Phòng ra chủ trương tổ chức thi tuyển chức danh Hiệu trưởng trường Đại học Hải Phòng. Đây là lần đầu tiên tổ chức thi tuyển chức danh cấp trường đơn vị trực thuộc thành phố nên công tác tổ chức có nhiều khó khăn trong khâu chuẩn bị. Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Giám hiệu nhà trường đã tích cực phối hợp với Tổ công tác của thành phố làm tốt các bước trong kế hoạch thi tuyển. Kết quả, đồng chí NGƯT. PGS. TS Phạm Văn Cương, nguyên Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng Hải đã trúng tuyển với số điểm cao nhất.

Ngày 23 tháng 10 năm 2013, UBND thành phố Hải Phòng ra Quyết định bổ nhiệm đồng chí NGƯT. PGS. TS Phạm Văn Cương làm Hiệu trưởng trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2013-2018.

Ngày 28 tháng 11 năm 2013, Thành ủy Hải Phòng ra Quyết định số 1232-QĐ/TU về việc "Chỉ định đồng chí Phạm Văn Cương, Hiệu trưởng trường Đại học Hải Phòng tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Hải Phòng, nhiệm kỳ 2010-2015".

Từ đây, Trường Đại học Hải Phòng bước vào thời kỳ phát triển với sự lãnh đạo của đồng chí Bí thư, Hiệu trưởng mới đầy tâm huyết và trách nhiệm, quyết tâm cùng tập thể Đảng ủy, tập thể Ban Giám hiệu lãnh đạo đưa nhà trường phát triển lên một tầm cao mới.

Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Bí thư Phạm Văn Cương, Đảng ủy nhà trường đã thông qua Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ (bổ sung, chỉnh sửa) và phân công nhiệm vụ các đảng ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Tiến được giao nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy. Đảng ủy đã xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch công tác tiến tới thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa IV (2010-2015), chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ khóa V (nhiệm kỳ 2015-2020), trong đó có trọng tâm là công tác năm học 2014-2015.

Với quan điểm ôn định để phát triển và hội nhập, đồng chí Phạm Văn Cương, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường nhanh chóng nắm bắt tình hình, cùng tập thể Đảng ủy và Ban Giám hiệu tập trung chỉ đạo các công tác trọng tâm và đã hoàn thành tốt kế hoạch công tác năm học 2013-2014. Toàn trường đã tập trung xây dựng kế hoạch và triển khai các giải pháp tích cực nhằm hoàn thành nhiệm vụ năm học 2014-2015. Đây là năm học có ý nghĩa quan trọng, năm đầu tiên thực hiện "đổi mới căn bản, toàn diện" trong giáo dục đào tạo; năm kỷ niệm truyền thống 55 năm xây dựng và phát triển nhà trường; năm chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ trường Khóa V (nhiệm kỳ 2015-2020), tạo cơ sở cho sự phát triển mạnh mẽ của nhà trường trong giai đoạn tiếp theo.

Trường Đại học Hải Phòng là trường đại học công lập, đào tạo đa ngành, đa hệ, đa lĩnh vực. Năm 2014, trường có quy mô lớn với đội ngũ hơn 900 cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên; thực hiện đào tạo gần 12.000 sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy, hơn 7.000 sinh viên hệ vừa học vừa làm và hơn 300 học viên cao học. Về cơ cấu bộ máy, trường có 47 đơn vị trực thuộc, với 19 khoa, viện chuyên môn đào tạo; 16 đơn vị phòng, ban, trạm, thư viện; 9 trung tâm và 3 trường thực hành.

Về công tác tổ chức và phát triển đội ngũ, nhà trường hiện có 443 cán bộ, giảng viên có trình độ PGS, tiến sĩ, thạc sĩ; có 81 người đang làm nghiên cứu sinh (có 13 NCS ở nước ngoài), 85 người đang học cao học (có 06 người học ở nước ngoài). Về cơ cấu trình độ đội ngũ đã từng bước đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn và tỉ lệ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường quy hoạch và sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý các cấp với cơ cấu hợp lý, đảm bảo chất lượng, các Ban chủ nhiệm khoa, tổ trưởng bộ môn hầu hết có trình độ tiến sĩ, hoặc đang làm nghiên cứu sinh (hiện nay, Trường các khoa có trình độ tiến sĩ, phó giáo sư chiếm gần 80%/tổng số khoa). Phần đầu đến trước năm 2018, 100% Trường - Phó khoa, Tổ trưởng bộ môn có trình độ tiến sĩ, chức danh giáo sư, phó giáo sư.

Một số đơn vị chuyên môn được thành lập mới và sắp xếp lại đã phát huy tích cực vai trò trong công tác đào tạo. Tháng 7 năm 2013, Khoa Du lịch được thành lập trên cơ sở bộ môn Văn hóa - Du lịch được tách ra từ Khoa Khoa học xã

hội. Khoa có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho ngành du lịch ở trong và ngoài thành phố. Sau khi thành lập, Khoa Du lịch đã nhanh chóng ổn định tổ chức, sắp xếp đội ngũ chuyên môn, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo chuyên ngành. Khoa đã khẳng định được vị thế trong phát triển đào tạo đa ngành, gắn với nhu cầu xã hội, đã phối hợp khá chặt chẽ với các doanh nghiệp và các tổ chức quản lý du lịch trong việc tổ chức trang bị kiến thức thực tế cho sinh viên. Trung tâm Giáo dục thể chất mới thành lập đã từng bước khai thác sân vận động hiện đại phục vụ đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất và các hoạt động thể thao của cán bộ, giảng viên, sinh viên và nhân dân địa phương. Khoa Điện - Cơ tăng cường xây dựng cơ sở trang thiết bị kỹ thuật, mở mã ngành đào tạo mới, làm nòng cốt trong khối đào tạo kỹ thuật, công nghệ của nhà trường. Phòng Chính trị - Tổng hợp được sáp nhập với Phòng Công tác học sinh, sinh viên thành Phòng Chính trị - Công tác học sinh sinh viên, nhằm giảm số đầu mối, tăng cường chất lượng công tác tham mưu và tổ chức thực hiện trên hai lĩnh vực công tác quan trọng của nhà trường.

Công tác đào tạo là hoạt động trọng tâm, được Đảng ủy và Ban Giám hiệu tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch từ trung hạn đến dài hạn. Nhà trường hiện đang đào tạo 57 chuyên ngành đại học, cao đẳng và trung cấp hệ chính quy, 100% chương trình đào tạo được thực hiện theo hệ thống tín chỉ và được công bố chuẩn đầu ra. Từ năm 2004 đến năm 2014, trường đã đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp hệ chính quy cho 15.134 sinh viên đại học, 5.811 sinh viên cao đẳng và 2.768 học sinh trung cấp chuyên nghiệp thuộc các ngành sư phạm, kinh tế, khoa học, kỹ thuật và công nghệ, văn thư - lưu trữ, thiết bị thí nghiệm trường học, đáp ứng kịp thời một phần nhu cầu nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương và trong cả nước.

Từ năm học 2013-2014, toàn trường đã tập trung hoàn chỉnh hệ thống chương trình đào tạo, chuyển mạnh theo hướng tinh giản, thiết thực, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội. Các chương trình đào tạo chuyên ngành đã điều chỉnh từ 135-140 tín chỉ thành 125 tín chỉ, giảm áp lực cho người học, tăng tính hiệu quả của quá trình đào tạo. Nhiều khoa, viện đã tổ chức hội thảo chuyên đề về cải tiến, đổi mới chương trình đào tạo với sự tham gia của các nhà tuyển dụng là giám đốc, quản trị nhân sự của các doanh nghiệp trong địa bàn thành phố. Nhiều đại biểu đã đề xuất nội dung cần điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành cho phù hợp với thực tiễn của nghề nghiệp, những nội dung cần cập nhật trong quá trình đào tạo để tạo sự thuận lợi và chủ động cho sinh viên sau khi tốt nghiệp, bước vào hoạt động chuyên môn, nhất là trong lĩnh vực xây dựng, cơ khí, tài chính, ngân hàng, quản lý kinh tế.

Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy những năm gần đây, nhìn chung có nhiều khó khăn đối với các trường đại học. Trường Đại học Hải Phòng đã chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, giới thiệu về các ngành nghề, về các lĩnh vực đào tạo, cũng như các ưu đãi, điều kiện thuận lợi khi học tập tại trường. Kết quả tuyển sinh hàng năm cho thấy nhà trường đã đảm bảo chỉ tiêu được giao, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân thành phố

Hải Phòng và các địa phương trong cả nước. Năm 2014, có 8.182 hồ sơ dự thi, nhà trường đã tuyển được gần 2.800 sinh viên đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy; số sinh viên tốt nghiệp đạt loại xuất sắc, giỏi và khá đạt 72.37%; đội tuyển sinh viên đạt 39 giải thưởng và Huy chương vàng, bạc, đồng trong các cuộc thi Olympic Toán, Vật lý, Hóa học, Văn nghệ, Thể thao cấp quốc gia và thành phố. Sinh viên được đào tạo, rèn luyện, bồi dưỡng thêm các kỹ năng mềm, gắn với chuyên ngành đào tạo, tăng cường khả năng làm việc theo nhóm để đáp ứng với yêu cầu của thực tiễn xã hội.

Thực hiện chỉ thị số 296/CT-TTG, ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012 và Nghị quyết số 44//NQ-CP, ngày 09/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ về "Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29/NQ/TW, ngày 04/11/2013 Hội nghị trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã xác định các khâu trọng tâm, quyết liệt chỉ đạo các đơn vị trong toàn trường tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Tháng 8 năm 2014, đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường đã trực tiếp chỉ đạo tiếp nhận chuyển giao hệ thống phần mềm quản lý đào tạo đại học và triển khai trong toàn trường. Đây là lần đầu Trường Đại học Hải Phòng áp dụng một hệ thống phần mềm vào công tác quản lý đào tạo trong phạm vi toàn trường. Tất cả các đơn vị quản lý chuyên môn, tài chính, quản lý sinh viên đã tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu. Bộ phận thường trực và đơn vị chuyên gia đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên trong toàn trường để vận hành đồng bộ hệ thống phần mềm phục vụ công tác đào tạo, thu phí, đánh giá kết quả học tập, quản lý nội trú, ký túc xá... Bước đầu, việc áp dụng hệ thống phần mềm quản lý đào tạo đại học đã mang lại kết quả tích cực. Tháng 10 năm 2014, nhà trường đã tiếp nhận và chỉ đạo chuyển giao hệ thống phần mềm điện tử Bkav Office (eOffice) dùng trong công tác quản lý hành chính, tiến tới thực hiện chế độ văn bản điện tử nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành trên phạm vi toàn trường. Được sự nhất trí của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và sự giúp đỡ của các sở, ngành, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đang chỉ đạo tích cực thực hiện Đề án xây dựng trường đại học điện tử tại Trường Đại học Hải Phòng. Đây là một điều kiện thuận lợi trong thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục đại học, mở ra một giai đoạn phát triển mới, góp phần tích cực vào quá trình nâng cao chất lượng và hội nhập của nhà trường.

Nhà trường đẩy mạnh công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng, tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trên phạm vi toàn trường; gần 90% các học phần có ngân hàng đề thi; việc tổ chức học và thi Ngoại ngữ, Tin học theo chuẩn đầu ra cho tất cả các sinh viên hệ chính quy đảm bảo nhanh chóng, chính xác. Trường đã tổ chức thanh tra thi, chấm thanh tra định kỳ và đột xuất, đảm bảo tính khách quan, công bằng, tránh các hiện tượng tiêu cực trong thi và chấm thi. Ban đảm bảo chất lượng bên trong của trường đã triển khai 3 đợt lấy ý kiến phản hồi

với hơn 50 nghìn phiếu phản hồi về chất lượng giảng dạy, về công tác quản lý đào tạo, về chương trình, về phục vụ đào tạo... từ các đối tượng là sinh viên, sinh viên cuối khóa, từ giảng viên và nhà tuyển dụng, qua đó nhà trường có giải pháp phù hợp điều chỉnh trong tất cả các khâu để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo.

Công tác học sinh, sinh viên đã được nhà trường chỉ đạo thực hiện tốt, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác các chế độ, chính sách như xét cấp học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội; triển khai công tác bảo hiểm y tế bắt buộc; giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho sinh viên theo cơ chế cải cách thủ tục hành chính một cửa; tổ chức tuyên truyền pháp luật cho sinh viên, tăng cường đào tạo kỹ năng, chú ý hoạt động tư vấn, hỗ trợ việc làm cho sinh viên ra trường.

Trường Đại học Hải Phòng tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện, đền ơn, đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt; ủng hộ quỹ vì Trường Sa thân yêu; ủng hộ sinh viên nghèo vượt khó, quỹ khuyến học, khuyến tài với số tiền trên 400 triệu đồng; vấn đề an ninh chính trị nội bộ được giữ vững, tiếp tục là đơn vị dẫn đầu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện nghiêm túc.

Công tác nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh, Phòng Quản lý khoa học tuy mới thành lập trên cơ sở tách bộ phận quản lý khoa học từ Phòng Quản lý khoa học và Đào tạo sau đại học nhưng đã nhanh chóng ổn định và tổ chức có hiệu quả các hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học. Nhà trường đã ban hành Quy định về hoạt động khoa học công nghệ và hoạt động của Tạp chí khoa học Trường Đại học Hải Phòng; đã xuất bản 01 Thông báo khoa học và 06 số Tạp chí khoa học. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Hải Phòng* đã được cấp Giấy phép hoạt động báo chí in, theo Quyết định số: 329/GP-BTTTT, ngày 23/08/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin truyền thông; và được cấp Mã số chuẩn quốc tế: ISSN 1859-2868 theo Công văn số 38/TTKH-CN-ISSN, ngày 05/09/2013 của Cục trưởng Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ. Năm 2014, trường đã được duyệt và đang triển khai 06 đề tài cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo và 03 đề tài cấp thành phố. Phòng Quản lý khoa học nhà trường đã tham mưu, thường trực phối hợp tổ chức thành công nhiều hội thảo khoa học cấp toàn quốc (có in kỷ yếu) tại trường Đại học Hải Phòng như: "*Hội thảo Khoa học cán bộ trẻ các trường Đại học sư phạm trên toàn quốc*" (2013); Hội thảo Khoa học quốc gia "*Nghiên cứu giáo dục toán học theo hướng phát triển năng lực người học, giai đoạn 2014 - 2020*" (2014). Tổ chức thành công Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường và trao Giải thưởng tài năng khoa học trẻ Trường Đại học Hải Phòng lần thứ nhất - năm học 2013 - 2014. Đặc biệt, Phòng Quản lý khoa học đã hợp tác được với các doanh nghiệp tham gia tài trợ kinh phí tổ chức Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường. Ngày 15, 16 tháng 10 năm 2014, nhà trường đã tích cực phối hợp với các trường đại học trong cả nước để tổ chức thành công Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học các trường kinh tế và quản trị kinh doanh toàn quốc lần thứ 3 tại Trường Đại học Hải Phòng.

Về đào tạo sau đại học, Trường Đại học Hải Phòng là đơn vị được triển khai muộn. Năm 2008, nhà trường mới tuyển sinh cao học khóa đầu tiên với hai chuyên ngành là Ngôn ngữ Việt Nam và Quản trị kinh doanh. Năm 2014 nhà trường được mở mới mã ngành Quản lý kinh tế, tạo thời cơ cho nhiều cán bộ quản lý thuộc các cơ quan, ban ngành của địa phương có điều kiện học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Năm 2011, Trường Đại học Hải Phòng có khóa học viên cao học đầu tiên tốt nghiệp ra trường. Đến năm 2014, nhà trường đã đào tạo và cấp bằng Thạc sĩ cho 274 học viên thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam và Quản trị kinh doanh. Hiện nay, trường đang quản lý đào tạo hơn 800 học viên cao học với ba chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam, Quản trị kinh doanh và Quản lý kinh tế. Trường đang tích cực chuẩn bị hồ sơ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xin mở đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Kinh tế, thạc sĩ các ngành: Tổ chức và Quản lý vận tải, Ngữ văn, Phương pháp dạy học toán, Địa lý và Giáo dục tiểu học.

Với tinh thần đổi mới và hội nhập, Đảng ủy, Ban Giám hiệu trường Đại học Hải Phòng chủ trương mở rộng, tăng cường hợp tác đào tạo quốc tế. Được phép của các cơ quan thẩm quyền, nhà trường đã thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài trên cơ sở hợp tác song phương. Đến nay, trường đã có quan hệ hợp tác chính thức với 28 trường và viện đào tạo đại học thuộc các quốc gia Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, Thái Lan, Đài Loan, Nga và Phần Lan. Năm 2014 trường thiết lập quan hệ hữu nghị và kí kết văn bản hợp tác với các đối tác mới, đó là Trường Đại học Quốc tế Nhật Bản, Trường Đại học Walailak (Thái Lan), Trường Đại học Mahasarakham (Thái Lan), Trường Đại học Ngoại ngữ Busan (Hàn Quốc), Đại học Quốc gia Lào, Học viện Kỹ thuật nghề nghiệp Nam Ninh và Học viện Sư phạm dân tộc Quảng Tây (Trung Quốc). Về hợp tác trao đổi sinh viên, trường hiện có gần 300 sinh viên các nước Trung Quốc, Lào, Thái Lan theo học các chương trình 1+3, 2+2, và 5, 6 tháng, thực tập, thực tế, các chuyên ngành Tiếng Việt thương mại, Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam, Kinh tế Ngoại thương, Tiếng Việt cơ sở, Tiếng Việt nâng cao. Thực hiện chương trình công tác ngoại giao nhân dân của thành phố Hải Phòng, trường tiếp nhận và đang đào tạo 12 sinh viên Lào học Tiếng Việt dự bị đại học theo chương trình thỏa thuận giữa thành phố Hải Phòng với tỉnh Viên Chăn và tỉnh Uđômsay (Lào); tiếp nhận 20 sinh viên Trường Đại học Walailak (Thái Lan) sang tham gia khóa học nội trú. Trường đã tổ chức cho hơn 400 sinh viên các ngành đi học tại Trung Quốc, Phần Lan và Thái Lan. Về hợp tác trao đổi giảng viên, chuyên gia, trường đã đón nhận gần 50 lượt giảng viên, chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy, chủ yếu là tiếng Anh, tiếng Nhật và tiếng Trung Quốc. Trường đã cử 20 lượt giảng viên đi giảng dạy tại các trường đối tác ở Trung Quốc, Nga, Phần Lan, Thái Lan (chủ yếu dạy tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam). Về hợp tác thực hiện đề án, dự án, trường tiếp tục duy trì Góc Nghiên cứu Việt Nam - Hoa Kỳ; thực hiện Dự án giáo dục trường đại học với tổ chức Giáo dục Canada; thực hiện Dự án khu dự trữ sinh quyển Cát Bà với Trường Đại học Khoa học ứng dụng Turku Phần Lan; thực hiện Dự án DTEC với Trường Đại học Khoa học công nghệ Bắc Băng-cốc Thái Lan.

Đặc biệt, trước sự đầu tư tập trung của các doanh nghiệp Nhật Bản vào Hải Phòng, được sự chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy và UBND thành phố Hải Phòng, Trường Đại học Hải Phòng đang triển khai hợp tác tích cực với Trường Đại học Quốc tế Nhật Bản và Quỹ Nhật Bản tại Việt Nam để thực hiện Đề án đào tạo tiếng Nhật cho thành phố Hải Phòng. Hiện đang có 03 giảng viên Nhật Bản trực tiếp giảng dạy tiếng Nhật cho giảng viên ngoại ngữ của trường, đồng thời thực hiện chương trình bồi dưỡng tiếng Nhật cho cán bộ của địa phương, tạo điều kiện cho việc hội nhập trong hợp tác phát triển kinh tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn quá trình phát triển của Trường Đại học Hải Phòng trong thời gian này cũng đang đặt ra cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhiều vấn đề cần tập trung giải quyết.

Về xây dựng cơ sở vật chất, việc thực hiện Dự án xây dựng mở rộng Trường Đại học Hải Phòng, so với kế hoạch còn rất chậm về tiến độ. Thời gian triển khai Dự án bắt đầu từ năm 2000, với tổng mức kinh phí đầu tư là 1.201 tỷ đồng. Đến nay, sau 14 năm triển khai, kinh phí được cấp mới đạt 540 tỷ đồng. Còn thiếu 661 tỷ đồng (chưa tính kinh phí phát sinh) để triển khai các dự án bộ phận đã được phê duyệt trong dự án tổng thể. Quý IV năm 2014, việc giải phóng mặt bằng trong khu vực giao cho trường vẫn chưa thực hiện xong, 01 diện tích 1,7 ha mặt bằng trong đó có 60 hộ dân vẫn chưa được đền bù, kinh phí cần đền bù cho dân đến nay còn thiếu hơn 23 tỷ đồng. Nhiều hạng mục thi công còn dang dở như: Trung tâm giáo dục thể chất, khu ký túc xá sinh viên..., làm ảnh hưởng lớn đến việc khai thác sử dụng phục vụ công tác đào tạo. Khu ký túc xá sử dụng nguồn vốn từ trái phiếu Chính phủ, có 03 tòa nhà 8 tầng, 01 tòa nhà 5 tầng, hiện nay mới đưa vào sử dụng được 02 nhà 8 tầng, còn lại 01 nhà 8 tầng và 01 nhà 5 tầng đang thi công phần thô, để kéo dài hơn ba năm, đã có ảnh hưởng nghiêm trọng tới chất lượng công trình và tới điều kiện phục vụ chỗ ở cho hàng nghìn sinh viên nội trú. Tòa nhà trung tâm hành chính của trường với thiết kế được phê duyệt 11 tầng đến nay chưa được triển khai, làm ảnh hưởng lớn tới công tác quản lý, điều hành chung. Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học còn thiếu đồng bộ, nhất là lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Về tuyển sinh, mặc dù nhà trường vẫn duy trì được chỉ tiêu tuyển sinh trên 3.000 sinh viên hàng năm nhưng khó khăn đã tăng lên. Năm 2014, trường phải tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 2 nhưng chưa đủ chỉ tiêu được giao. Với thực trạng chung công tác tuyển sinh ở nước ta hiện nay và đối với các trường đại học thuộc địa phương, việc duy trì được chỉ tiêu tuyển sinh và nhất là thu hút được người học từ nhiều tỉnh thành trong cả nước như Trường Đại học Hải Phòng, có thể xem là một thành công. Tuy đó là sự cố gắng rất lớn của nhà trường trong việc bảo đảm kế hoạch tuyển sinh đào tạo, nhưng cũng là minh chứng sinh động về vị thế và chất lượng đào tạo của nhà trường trong hệ thống giáo dục đại học của cả nước.

## **VI. NHỮNG THÀNH TÍCH CƠ BẢN CỦA ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG**

Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng là một đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy Hải Phòng luôn luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ là tập thể trí tuệ, đoàn kết, sáng tạo, nhạy bén trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của nhà trường.

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Hải Phòng, Đảng bộ trường đã làm tốt công tác phát triển tổ chức cơ sở đảng và bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới. Năm 2000, toàn Đảng bộ có 23 chi bộ trực thuộc với tổng số 165 đảng viên. Năm 2014, Đảng bộ đã có 43 chi bộ trực thuộc với tổng số 505 đảng viên. Từ năm 2005 đến tháng 10 năm 2014, Đảng ủy đã tổ chức được 8 khóa bồi dưỡng nguồn kết nạp Đảng với tổng số 2.455 quân chúng ưu tú, trong đó có 441 cán bộ, giảng viên, nhân viên và 2.014 đoàn viên sinh viên. Về bồi dưỡng kết nạp đảng viên, cả năm 2000 đảng bộ mới kết nạp được 10 đảng viên; riêng 9 tháng đầu năm 2014 đã kết nạp được 95 đảng viên. Tổng hợp từ năm 2000 đến tháng 9 năm 2014, Đảng bộ trường đã kết nạp được 585 đảng viên, trong đó có 321 cán bộ, giảng viên, nhân viên và 264 đoàn viên sinh viên.

Đảng bộ trường đã lãnh đạo sâu sát, có hiệu quả hoạt động của Công đoàn và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường. Các chủ trương của Đảng ủy về công tác đoàn thể đều được triển khai kịp thời tới các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên. Đoàn viên Công đoàn đã thật sự tham gia làm chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Tổ chức Công đoàn các cấp đã phát huy được vai trò nòng cốt, vận động quần chúng tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và làm tốt công tác từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn. Công đoàn Trường Đại học Hải Phòng là đơn vị trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố, đã được tặng nhiều phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Công đoàn ngành Giáo dục và Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, liên tục được công nhận danh hiệu tổ chức Công đoàn xuất sắc.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường là đơn vị trực thuộc Thành đoàn Hải Phòng, luôn đi đầu trong hoạt động Đoàn, phong trào Thanh niên thành phố. Đoàn trường đã chủ động tham mưu, tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực, tập hợp được đoàn viên sinh viên trong phong trào học tập giỏi, rèn luyện giỏi, trong các hoạt động tình nguyện và phấn đấu tu dưỡng trở thành đảng viên. Đoàn trường đã phối hợp với Đoàn đặc công Hải quân 126, tổ chức các chương trình "*Đêm lửa tình bạn*" cùng các chiến sĩ trước ngày lên đường nhận nhiệm vụ tại Trường Sa; tham gia "*Gửi 10.000 lời nhắn tới các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ tại Trường Sa và Bạch Long Vĩ*"; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong đoàn viên sinh viên, đạt giải Nhì "*Tài năng khoa học trẻ Việt Nam*" năm 2011, "*Giải thưởng Sao tháng giêng*". Đoàn viên sinh viên nhà trường đã thực hiện rất tốt phong trào nhân đạo, từ thiện, đã quyên góp ủng hộ xây dựng nhiều nhà tình nghĩa ở quận Kiến An, huyện Vĩnh Bảo, huyện Tiên Lãng. Từ năm 2011 đến 2014 đã tham gia 4 đợt hiến máu nhân đạo, kết quả được 4.982 đơn vị máu, góp phần tích cực cho công tác cứu chữa bệnh nhân tại Hải Phòng và các địa phương. Đoàn trường đã được tặng nhiều Bằng khen của Trung ương

Đoàn, Trung ương Hội Sinh viên, Hội Thanh niên Việt Nam và liên tục đạt danh hiệu Cơ sở Đoàn xuất sắc, là một đơn vị dẫn đầu trong phong trào Đoàn của thành phố Hải Phòng.

Qua gần 15 năm phát triển của Trường Đại học Hải Phòng, Đảng bộ trường đã lãnh đạo nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và đã đạt nhiều thành tích xuất sắc, được nhận nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý.

Đảng bộ nhà trường là cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy Hải Phòng, liên tục 10 năm đạt "Tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh" cấp thành phố.

Trường Đại học Hải Phòng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (2004), Huân chương Độc lập hạng Ba (2009), Cờ "*Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2007*" của Chính phủ.

Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, Nhà giáo ưu tú, GS. TS. Vương Toàn Thuyên được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân (2006), danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới (2008), Huân chương Lao động hạng Nhì (2009); Phó Hiệu trưởng Khoa Năng Chính được tặng Huân chương Lao động hạng Ba (2005) và danh hiệu Nhà giáo ưu tú (2006); Phó Hiệu trưởng Lê Quốc Bằng được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú (2000), Huân chương Lao động hạng Ba (2007); Phó Hiệu trưởng Nguyễn Việt Hải được phong chức danh Phó Giáo sư (2010), Huân chương Lao động hạng Ba (2009); Phó Hiệu trưởng Đào Văn Hiệp được phong chức danh Phó Giáo sư (2012), Huân chương Lao động hạng Ba (2009); Đồng chí Nguyễn Văn Tiến, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, được tặng Huân chương Lao động hạng Ba (2014). Nhiều đơn vị và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động, bằng khen và các danh hiệu cao quý khác.

Nhà trường đã được tặng Bằng công nhận Đơn vị đạt chuẩn văn hoá xuất sắc của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; được tặng Cờ, Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; là đơn vị dẫn đầu phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc khối các cơ quan hành chính sự nghiệp của thành phố Hải Phòng, được Chính phủ, Bộ Công an, UBND thành phố tặng Bằng khen và Cờ thi đua. Ban chỉ huy quân sự và Đại đội tự vệ thường xuyên huấn luyện, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an ninh trật tự trong nhà trường; phối hợp có hiệu quả với Bộ chỉ huy quân sự thành phố và Quận đội Kiến An, kết nghĩa với Bộ Tham mưu Quân khu Ba, dự thi quốc phòng toàn dân địa bàn Quân khu Ba đạt giải Nhất toàn đoàn, liên tục là đơn vị Lá cờ đầu trên địa bàn quận Kiến An.

Trường Đại học Hải Phòng sau gần 15 năm xây dựng và phát triển, đã làm tốt công tác xây dựng đội ngũ, mở rộng các ngành đào tạo, tăng cường cơ sở vật chất - trang thiết bị kỹ thuật, đảm bảo an ninh, trật tự, xây dựng nền nếp, kỷ cương môi trường giáo dục; giữ vững khối đoàn kết thống nhất, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

## KẾT LUẬN

Trường Đại học Hải Phòng là trường đại học công lập hiện đang phát triển mạnh mẽ đào tạo đa ngành, đa hệ, đa lĩnh vực, cung cấp nguồn nhân lực cho địa phương và cho cả nước.

Với bề dày truyền thống 55 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhà trường đã kinh qua nhiều giai đoạn lịch sử và ở mỗi thời kỳ đều có những đóng góp quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng, cũng như nhiều địa phương khác.

Qua các thời kỳ, Đảng bộ Trường Đại học Hải Phòng luôn khẳng định được vai trò lãnh đạo toàn diện của mình đối với mọi hoạt động của nhà trường, đặc biệt là trong lãnh đạo đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên vượt mọi gian khó để làm tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo. Những năm chống Mỹ, từ những lớp học đầu tiên trong ngôi nhà nhỏ, tới những lớp học dưới mái tranh tre, liền kề với hầm hào và giao thông hào, nhưng với sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự đùm bọc, che chở của nhân dân địa phương cùng ý chí và nghị lực của thầy và trò, nhà trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Suốt chặng đường hơn nửa thế kỷ làm nhiệm vụ giáo dục đào tạo, với nhiều mô hình tổ chức và trải qua các thời kỳ phát triển của cách mạng, Trường Đại học Hải Phòng đã đạt được những kết quả to lớn. Hàng nghìn cán bộ quản lý và cán bộ khoa học kỹ thuật, hàng vạn giáo viên các bậc học được nhà trường đào tạo có đủ phẩm chất, năng lực, đã đem công sức, trí tuệ của mình cống hiến cho sự nghiệp chung. Nhiều thầy giáo, nhiều sinh viên của nhà trường đã hy sinh cho ngày thống nhất đất nước. Những đóng góp đó của nhà trường đã được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận.

Những thành tựu và kết quả đạt được của Trường Đại học Hải Phòng trong suốt chặng đường lịch sử là minh chứng sinh động, khẳng định vai trò lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ nhà trường. Dù ở mô hình tổ chức nào, dù có một đảng viên, một tổ đảng, một chi bộ tới một đảng bộ lớn mạnh... tổ chức cơ sở Đảng của nhà trường vẫn vững vàng, vẫn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, là hạt nhân tập hợp và phát huy sức mạnh của tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên để làm tốt công tác giáo dục, đào tạo.

Trong suốt chiều dài lịch sử 55 năm xây dựng và phát triển của Trường Đại học Hải Phòng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng, tập thể cán bộ đảng viên, giảng viên, công nhân viên và học sinh, sinh viên nhà trường đã đồng sức đồng lòng; kiên trì vượt khó vững bước đi lên qua nhiều thử thách, từ bước đi đầu tiên của những đơn vị nhỏ bé, tới sự phát triển toàn diện ngày nay của một trường

đại học đa ngành.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ nhà trường, bằng niềm tin, tình yêu và ý thức trách nhiệm với nghề, với trường, các thế hệ thầy trò cùng cán bộ, nhân viên Trường Đại học Hải Phòng đã luôn nỗ lực phấn đấu để xây đắp, bồi dưỡng, làm đẹp thêm những trang truyền thống của nhà trường. Từ muôn vàn khó khăn đã vượt qua đến những kết quả và thành công đã đạt được, tất cả như hội tụ lại, làm nên kinh nghiệm quý báu, những giá trị truyền thống mang đậm tính nhân văn sâu sắc, mãi đồng hành cùng sự phát triển bền vững của một trường đại học đa ngành hôm nay và mai sau. Có thể khái quát những giá trị, bài học kinh nghiệm đó như sau:

1. Tập thể cấp ủy, lãnh đạo nhà trường qua mỗi thời kì luôn kiên định, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức Đảng thành một đảng bộ trong sạch, vững mạnh ; thường xuyên nắm vững và vận dụng sáng tạo Nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước vào điều kiện của nhà trường; xây dựng khối đoàn kết thống nhất tạo sự đồng thuận trong mọi hoạt động của nhà trường.

2. Phát huy tích cực chức năng quản lý, điều hành của chính quyền trong mọi hoạt động của nhà trường; chỉ đạo và tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên... hoạt động tích cực, tham gia có hiệu quả vào quá trình đào tạo; thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giảng viên, nhân viên và học sinh, sinh viên nhà trường, tạo nên sức mạnh tổng hợp làm nền tảng cho sự phát triển, vững bước đi lên của nhà trường.

3. Tin tưởng và động viên phát huy tinh thần tự lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của cán bộ đảng viên, giảng viên nhà trường; thực hiện đổi mới trong quản lý, trong đào tạo; mở rộng quan hệ hợp tác trong nước và nước ngoài để nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện hội nhập.

4. Chú trọng công tác xây dựng đội ngũ, giỏi về chuyên môn, tâm huyết với nghề nghiệp; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, mạnh dạn ứng dụng khoa học công nghệ; tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội.

5. Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của các cấp, các ngành Trung ương và địa phương, đẩy nhanh tiến độ Dự án xây dựng mở rộng Trường Đại học Hải Phòng, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

\* \* \*

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, đúng đắn, sáng tạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu; sự vận hành đồng thuận, năng động của các đơn vị trực thuộc, Trường Đại học Hải Phòng đã khẳng định vị thế trong hệ thống các trường đại học Việt Nam, thật sự là “cơ sở giáo dục đại học đa cấp, đa ngành, đa lĩnh vực,

có sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; là trung tâm giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và trung tâm văn hóa phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố Hải Phòng, vùng Duyên hải Bắc Bộ và cả nước.”./.





Chủ tịch nước Trần Đức Lương về thăm và làm việc tại Trường Đại học Hải Phòng (11 - 2 - 2004)



Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình về thăm và làm việc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng (tháng 11 - 2009)

## PHỤ LỤC

### DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

Trường	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Đại học Hải Phòng	Phạm Văn Cương	Bí thư	11/2013-nay
	Bùi Đình Hưng	Phó Bí thư	5/2010-nay
	Nguyễn Văn Tiến	Phó Bí thư thường trực	11/2013- 8/2013
		Phó Bí thư phụ trách Đảng bộ	8/2013- 10/2013
	Vương Toàn Thuyên	Phó Bí thư	8/2009-7/2013
		Bí thư	8/2009- 7/2013
		Phó Bí thư	5/2004- 7/2009
Lê Quốc Bằng	Bí thư	5/2003- 7/2009	
Đại học Sư phạm Hải Phòng	Vương Toàn Thuyên	Phó Bí thư	8/2003- 4/2004
	Ngô Đăng Duyên	Bí thư	4/2000- 4/2003
	Lê Quốc Bằng	Phó Bí thư	4/2000- 4/2004

### DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ VÀ TRƯỞNG, PHÓ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (10-2014)

TT	Tên đơn vị	Họ và tên	Chức vụ
1.	Phòng tổ chức cán bộ	Vũ Thị Loan	Bí thư Chi bộ Trưởng phòng
		Nguyễn Thị Thanh Nhàn	Phó Trưởng phòng
		Phạm Khánh Toàn	Phó Trưởng phòng
2.	Phòng Chính trị - Công tác học sinh, sinh viên	Phạm Đức Cường	Trưởng phòng
		Nguyễn Mạnh Đoàn	Bí thư Chi bộ Phó Trưởng phòng
		Phạm Thị Thanh Vân	Phó Trưởng phòng
3.	Phòng Đào tạo	Bùi Bá Khiêm	Bí thư Chi bộ Trưởng phòng
		Lê Đăng Nguyên	Phó Trưởng phòng
		Đỗ Thị Thanh Toàn	Phó Trưởng

			phòng
4.	Phòng Quản lý khoa học	Trần Thị Minh	Bí thư Chi bộ Trưởng phòng
		Vương Toàn Thu Thủy	Phó Trưởng phòng
5.	Phòng Hợp tác và Đào tạo quốc tế	Nguyễn Thị Minh Loan	Bí thư Chi bộ Trưởng phòng
6.	Phòng Hành chính quản trị	Nguyễn Văn Tuấn	Bí thư Chi bộ Trưởng phòng
		Hoàng Trọng Phú	Phó Trưởng phòng
		Trần Xuân Dũng	Phó Trưởng phòng
		Phạm Hồng Quân	Phó Trưởng phòng
7.	Phòng Tài chính - Kế toán	Nguyễn Duy Long	Trưởng phòng
		Nguyễn Thị Huyền	Bí thư chi bộ
		Phan Thị Thu Hương	Phó Trưởng phòng
8.	Phòng Quản lý thiết bị	Ngô Đăng Quang	Bí thư chi bộ Trưởng phòng
		Phạm Đình Ninh	Phó Trưởng phòng
9.	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Dương Đức Hùng	Trưởng phòng
		Thái Thị Nga	Bí thư chi bộ Phó Trưởng phòng
		Đỗ Thị Ngọc Thắng	Phó Trưởng Phòng
10.	Phòng Bảo vệ	Bùi Đình Y	Phó phòng phụ trách
		Nguyễn Khắc Tư	Bí thư Chi bộ Phó Trưởng phòng
11.	Phòng Thanh tra pháp chế	Đào Thị Minh Thảo	Trưởng phòng
		Trần Quốc Bảo	Phó Trưởng phòng
12.	Thư viện	Vũ Thị Kim Dung	Bí thư chi bộ Giám đốc
		Đoàn Thị Xuyên	Phó Giám đốc
		Trần Thị Thu Hiền	Phó Giám đốc
13.	Ban Quản lý Dự án xây dựng	Phạm Văn Cương	Giám đốc
		Ngô Đức Mạnh	Bí thư chi bộ

			Phó Giám đốc
14.	Trạm y tế	Nguyễn Thị Nghĩa	Bí thư chi bộ Trạm trưởng
15.	Ban quản lý Ký túc xá	Tô Quốc Tuấn	Bí thư chi bộ Trưởng Ban
		Nguyễn Thế Huệ	Phó Trưởng ban
		Phạm Hồng Khoa	Phó Trưởng ban
16.	Khoa Đào tạo thường xuyên	Trần Văn Hòa	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Đỗ Phương Lâm	Phó trưởng khoa
17.	Khoa Đào tạo sau đại học	Nguyễn Hoài Nam	Trưởng khoa
		Nguyễn Văn Quyền	Bí thư chi bộ Phó Trưởng khoa
		Nguyễn Thị Huệ Chi	Phó trưởng khoa
18.	Khoa Toán	Phạm Văn Trạo	Trưởng khoa
		Lê Thị Phương Đông	Bí thư chi bộ Phó Trưởng khoa
19.	Khoa Công nghệ thông tin	Trịnh Thanh Bình	Trưởng khoa
		Lê Đắc Nhường	Bí thư chi bộ Phó Trưởng khoa
20.	Khoa Ngữ văn	Trần Văn Trọng	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Đào Thị Thu Thủy	Phó trưởng khoa
21.	Khoa Khoa học Tự nhiên	Vũ Thị Yến	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Vũ Thành Công	Phó trưởng khoa
		Hoàng Thị Hồng Liên	Phó trưởng khoa
22.	Khoa Khoa học Xã hội	Nguyễn Đức Minh	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Vũ Thị Kim Cúc	Phó trưởng khoa
23.	Khoa Du lịch	Võ Thị Thu Hà	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Nguyễn Thúy An	Phó trưởng khoa
		Hoàng Thị Hồng Hà	Phó trưởng khoa
24.	Khoa Ngoại ngữ	Hà Thị Vân Tiên	Trưởng khoa
		Đỗ Thị Kiểm	Bí thư Chi bộ Phó Trưởng khoa
		Trần Thị Vũ Tâm	Phó Trưởng khoa
25.	Khoa Thể dục Thể thao	Vũ Đức Văn	Trưởng khoa
		Nguyễn Văn Tuấn A	Bí thư chi bộ
		Nguyễn Văn Tuấn B	Phó Trưởng khoa
		Hoàng Văn Khiêm	Phó Trưởng khoa
26.	Khoa Giáo dục Tiểu	Trần Quốc Tuấn	Bí thư chi bộ

	học		Quyền Trưởng khoa
		Đỗ Thị Phương Thảo	Phó trưởng khoa
27.	Khoa Giáo dục Mầm non	Phạm Thị Loan	Bí thư chi bộ Trưởng khoa
		Vũ Thị Hương Giang	Phó Trưởng khoa
28.	Khoa Giáo dục Chính trị	Phạm Thị Thúy	Trưởng khoa
		Nguyễn Bá Hùng	Bí thư chi bộ Phó Trưởng khoa
29.	Khoa Tâm lý Giáo dục	Đoàn Thị Ty	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Nguyễn Thị Quỳnh Phương	Phó Trưởng khoa
30.	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Vũ Thế Bình	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Bùi Thị Minh Tiệp	Phó Trưởng khoa
		Đỗ Minh Thụy	Phó Trưởng khoa
		Trần Quang Phong	Phó Trưởng khoa
31.	Khoa Kế toán Tài chính	Nguyễn Thái Sơn	Bí thư Chi bộ Trưởng khoa
		Nguyễn Quang Minh	Phó Trưởng khoa
		Lương Khánh Chi	Phó Trưởng khoa
32.	Khoa Xây dựng	Phạm Toàn Đức	Trưởng khoa
		Đỗ Trọng Quang	Bí thư chi bộ Phó Trưởng khoa
		Nguyễn Quang Tuấn	Phó Trưởng khoa
33.	Khoa Điện - Cơ	Nguyễn Tiến Ban	Trưởng khoa
		Nguyễn Minh Sơn	Bí thư Chi bộ Phó trưởng khoa
		Tạ Thị Thúy Hương	Phó Trưởng khoa
34.	Viện Sinh - Nông	Trần Nam Trung	Bí thư Chi bộ Viện trưởng
		Lưu Thúy Hòa	Phó viện trưởng
35.	Trung tâm Ngoại ngữ	Nhữ Văn Lược	Bí thư chi bộ Giám đốc
		Mai Thúy Phương	Phó Giám đốc
		La Thừa Chính	Phó Giám đốc
36.	Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ	Hoàng Thị Lệ Khanh	Bí thư chi bộ Giám đốc
37.	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng	Phạm Văn Cương	Giám đốc
		Phạm Đình Thắng	Phó Giám đốc
		Nguyễn Đức Thép	Bí thư chi bộ

			Phó Giám đốc
38.	Trung tâm Thực hành Kỹ thuật	Vũ Đình Tăng	Bí thư chi bộ Giám đốc
		Lê Văn Phe	Phó Giám đốc
39.	Trung tâm Phát triển đào tạo	Trần Duy Nam	Bí thư chi bộ Phó Giám đốc
		Nguyễn Đức Lợi	Phó Giám đốc
40.	Trung tâm Giáo dục thể chất	Đỗ Đình Quang	Giám đốc
		Vũ Hùng Thắng	Phó Giám đốc
41.	Trường Mầm non thực hành	Nguyễn Thị Hương	Bí thư chi bộ Hiệu trưởng
		Trần Thị Xuân	Phó Hiệu trưởng
42.	Trường Tiểu học thực hành	Nguyễn Thị Oanh	Bí thư chi bộ Hiệu trưởng
		Nguyễn Thị Hồng	Phó Hiệu trưởng
43.	Trường Phổ thông Phan Đăng Lưu	Trần Thị Thúy Liễu	Bí thư Chi bộ Hiệu trưởng
		Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Phó Hiệu trưởng
		Lê Thị Hồng Đức	Phó Hiệu trưởng

**DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐƯỢC PHONG TẶNG  
DANH HIỆU CAO QUÝ**

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Năm được phong tặng			Ghi chú
			AHLĐ	NGND	NGƯT	
1.	PGS. TS. Phạm Văn Cương	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng			2002	
2.	TS. Đào Văn Hiệp	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học HP			2010	
3.	GS. TS Vương Toàn Thuyên	Nguyên Bí thư ĐU, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng	2008	2006	1998	Nghỉ hưu năm 2013
4.	TS. Ngô Đăng Duyên	Nguyên Bí thư ĐU, Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hải Phòng			1998	Nghỉ hưu năm

						2005	
5.	ThS. Lê Quốc Bằng	Nguyên Bí thư ĐU, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học HP				2000	Nghỉ hưu năm 2009
6.	TS. Nguyễn Việt Hải	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải phòng				2010	Nghỉ hưu năm 2011
7.	ThS. Khoa Năng Chính	Nguyên Phó Hiệu trưởng trường Đại học				2006	Nghỉ hưu năm 2007
8.	TS. Đỗ Trọng Hùng	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng				1990	Nghỉ hưu năm 2003 (Từ trần năm 2010)
9.	Nguyễn Việt Cương	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường CĐSP Hải Phòng				2002	Nghỉ hưu năm 2002
10	Nguyễn Văn Bào	Nguyên Hiệu trưởng Trường CBQL và Đào tạo giáo viên HP				1990	Nghỉ hưu năm 2000
11	Nguyễn Trọng Bình	Nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Hải Phòng				1996	Nghỉ hưu năm 1997

**DANH SÁCH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (2000 - 2014)**

**Giáo sư**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Năm được phong</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Vương Toàn Thuyên	Nguyên Bí thư ĐU, Hiệu	Kinh tế vận tải biển	2002	Nghỉ hưu năm 2013

		trưởng trường Đại học Hải Phòng			
--	--	---------------------------------------	--	--	--

**Phó Giáo sư**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Năm được phong</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Phạm Văn Cương	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng trường ĐHHHP	Kinh tế vận tải biển	2002	
2.	Đào Văn Hiệp	Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Kinh tế	2012	
3.	Nguyễn Việt Hải	Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Toán học	2010	Nghỉ hưu năm 2011
4.	Nguyễn Tiến Ban	Trưởng khoa Điện - Cơ	Tự động hóa chính xác	2010	
5.	Vũ Thị Loan	Trưởng phòng tổ chức cán bộ	Chính trị học	2013	
6.	Vũ Đoàn Thái	Giám đốc Trung tâm Phát triển đào tạo	Sinh học	2012	Nghỉ công tác quản lý 1/9/2014
7.	Nguyễn Đức Thuận	Trưởng khoa Ngữ văn	Văn học	2013	Nghỉ công tác quản lý 1/9/2014

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU  
“MƯỜI GƯƠNG MẶT TIÊU BIỂU THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG”**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Năm</b>	<b>Thời điểm công nhận</b>
1	Vương Toàn Thuyên	2008	5/2009
2	Nguyễn Việt Hải	2010	5/2011

3	Đào Văn Hiệp	2011	5/2012
---	--------------	------	--------

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ NỮ ĐƯỢC TẶNG  
”GIẢI THƯỞNG LÊ CHÂN”, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

TT	Họ và tên	Năm	Thời điểm công nhận
1	Nguyễn Thị Bích Thủy	2010	3/2011
2	Vũ Thị Loan	2011	3/2012
3	Đoàn Minh Ty	2012	3/2013

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (2000 - 2014)**

Thời gian	Chủ tịch	Phó Chủ tịch
2000 – 2003	Nguyễn Thị Gái	Bùi Văn Khuê
2003 – 2005	Bùi Văn Khuê	Vũ Thị Biên
2005 – 2008	Bùi Văn Khuê	Lương Thị Bình
2008 – 2011	Bùi Văn Khuê	Lương Thị Bình
2011 – 2013	Vũ Đức Văn	Lương Thị Bình
2013 - 2017	Vũ Đức Văn	Nguyễn Thị Minh Loan

**DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ĐOÀN  
TRƯỜNG ĐHP (2000 - 2014)**

Thời gian	Bí thư	Phó Bí thư
2000 – 2003	Dương Đức Hùng	Đỗ Trọng Quang Đỗ Thanh Bình
2003 – 2004	Dương Đức Hùng	Nguyễn Thị Hiền
2004 – 2005	Nguyễn Thị Hiền	Trần Thị Minh
2004 – 2008	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thế Huệ Phạm Đức Cường
2008 – 2012	Phạm Đức Cường	Nguyễn Hữu Hiếu Vương Toàn Thu Thủy
2012 - 2014	Vương Toàn Thu Thủy	Nguyễn Đức Hiếu Nguyễn Đức Lợi

**NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (2000 - 2014)**

**Tập thể**

TT	Tên đơn vị	Phần thưởng	Năm
----	------------	-------------	-----

1.	Trường Đại học Hải Phòng	Huân chương Độc lập hạng Ba	2008
2.	Trường Đại học Hải Phòng	Huân chương Lao động hạng Nhất	2004
3.	Trường Đại học Hải Phòng	Cờ thi đua của Chính phủ	2008
4.	Khoa Kinh tế và Quản lý	Huân chương Lao động hạng Ba	2007
5.	Khoa Ngữ văn	Huân chương Lao động hạng Ba	2008
6.	Phòng Chính trị Tổng hợp	Huân chương Lao động hạng Ba	2008
7.	Khoa Khoa học Tự nhiên	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
8.	Khoa Ngoại ngữ	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
9.	Phòng Hợp tác Quốc tế	Huân chương Lao động hạng Ba	2010

### Cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ, Đơn vị	Phần thưởng	Năm
1.	Phạm Văn Cương	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	2011
2.	Đào Văn Hiệp	Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
3.	Vương Toàn Thuyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHHHP	Huân chương Lao động hạng Nhì	2009
4.	Ngô Đăng Duyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHSP HP	Huân chương Lao động hạng Ba	2002
5.	Lê Quốc Bằng	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	2007

6.	Nguyễn Việt Hải	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
7.	Nguyễn Văn Tiến	Nguyên Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Trường ĐHHP, Trưởng phòng KT - ĐBCL	Huân chương Lao động hạng Ba	2014
8.	Bùi Văn Khuê	Nguyên Chủ tịch Công đoàn trường, Trưởng khoa Khoa học Tự nhiên	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
9.	Nguyễn Đức Thuận	Nguyên Trưởng khoa Ngữ văn	Huân chương Lao động hạng Ba	2012
10.	Đỗ Trung Minh	Nguyên Trưởng phòng Chính trị Tổng hợp	Huân chương Lao động hạng Ba	2010

**THÀNH TÍCH CỦA ĐỘI TUYỂN SINH VIÊN  
TẠI CÁC KỲ THI TOÀN QUỐC**

Năm	Đội tuyển sinh viên	Kỳ thi - Địa điểm	Thành tích đạt được				Toàn đoàn
			Giải Nhất	Giải Nhì	Giải Ba	Giải KK	
2003	Hóa học	Olympic Hóa học - ĐHKHTN Hà Nội		1		2	Nhì
2004	Toán	Olympic Toán - ĐH Quy Nhơn	1	2	4	1	Tốp 10
	Hóa học	Olympic Hóa học - ĐHSP Hà Nội		2	2		
	Vật lý	Olympic Vật Lý - ĐHSP Hà Nội			1	1	Ba
	Chính trị	Olympic CN Mac-	1				Ba

		Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh toàn quốc					
2005	Toán	Olympic Toán - ĐHSP Huế		3	3	4	Tốp 10
2006	Toán	Olympic Toán - ĐH Đà Nẵng		2	4	3	Tốp 10
	Chính trị	Olympic CN Mac - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh toàn quốc		1			Khuyến khích
2007	Toán	Olympic Toán - ĐH Vinh		3	4	3	Tốp 10
2008	Toán	Olympic Toán - Học viện Hải Quân Nha Trang	1	3	3	2	Tốp 10
	Hóa học	Olympic Hóa học - Đại học Dược Hà Nội			1		
2009	Toán	Olympic Toán - ĐH Quảng Bình		2	2		
2010	Toán	Olympic Toán - ĐH KH Huế		3	3	1	
	Vật lý	Olympic Vật lý - ĐHSP Hà Nội			5		Ba
	Hóa học	Olympic Hóa học - Đại học Bách khoa Hồ Chí Minh		2	2		Ba
2011	Toán	Olympic Toán - ĐH Qui Nhơn		2	3		
2012	Toán	Olympic Toán - ĐH Phú Yên			4		
	Vật lý	Olympic Vật lý - ĐH Tây Nguyên	2	4	3		Nhì
	Hóa học	Olympic Hóa học - ĐHSP Đà Nẵng		2	1		
2013	Toán	Olympic Toán - ĐH Duy Tân		3	1		
2014	Du lịch	Hội thi nghiệp vụ hướng dẫn du lịch toàn quốc - Bộ VH - TT - DL tổ chức tại Vũng Tàu					Khuyến khích
	Toán	Olympic Toán - ĐH Phạm Văn Đồng	1	2			
	Vật lý	Olympic Vật lý - ĐH			7		Ba

		Sài Gòn				
	Hóa học	Olympic Hóa học - ĐH Cần Thơ	1	1	2	
<b>Cộng</b>			<b>6</b>	<b>37</b>	<b>55</b>	<b>17</b>

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
(2000 - 2014)**

TT	Năm	Số chi bộ trực thuộc	Tổng số đảng viên	Kết nạp đảng viên		
				Tổng số đảng viên được kết nạp trong năm	Trong đó	
					Cán bộ, giáo viên	Sinh viên
1.	2000	23	165	10	8	2
2.	2001	23	193	15	14	1
3.	2002	24	210	25	21	4
4.	2003	25	241	27	14	13
5.	2004	25	247	27	15	12
6.	2005	28	284	38	22	16
7.	2006	28	285	22	17	5
8.	2007	31	308	26	21	5
9.	2008	32	323	36	31	5
10.	2009	34	361	41	31	10
11.	2010	36	379	31	24	7
12.	2011	38	398	56	36	20
13.	2012	40	447	68	33	35
14.	2013	43	471	61	17	44
15.	Tính đến tháng 10/2014	42	509	73	24	49
	<b>Cộng</b>			<b>556</b>	<b>328</b>	<b>228</b>

**DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC  
CẤP BỘ VÀ CẤP THÀNH PHỐ  
Đề tài của giảng viên**

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Cấp quản lý
----	------------	-----------	-------------

1.	Nghiên cứu sử dụng phế thải Tro xỉ than của nhà máy nhiệt điện Hải Phòng	TS. Phạm Toàn Đức Trưởng khoa Xây dựng	Bộ Giáo dục và Đào tạo
2.	Bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh trong dạy học môn Ngữ văn ở các trường phổ thông thành phố Hải Phòng	Ts. Nguyễn Thị Hiên Phó Hiệu trưởng	Bộ Giáo dục và Đào tạo
3.	Nghiên cứu sự làm việc của môi nổi bản bê tông trên mặt nền sử dụng thép bản truyền lực hình thoi	TS. Đỗ Trọng Quang P. Trưởng khoa Xây dựng	Bộ Giáo dục và Đào tạo
4.	Huy động các lực lượng xã hội chung sức xây dựng nông thôn mới (từ thực tế Hải Phòng)	TS. Đào Thị Minh Thảo Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế	Bộ Giáo dục và Đào tạo
5.	Nghiên cứu và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực tài chính các công ty cổ phần ngành thủy sản niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân P. Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ	Bộ Giáo dục và Đào tạo
6.	Một số giải pháp chuẩn bị năng lực nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm Toán góp phần thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tại TP.Hải Phòng	TS. Đoàn Quang Mạnh Phó Hiệu trưởng	Bộ Giáo dục và Đào tạo
7.	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đảm bảo dân chủ và an sinh xã hội phục vụ xây dựng nông thôn mới TP. Hải Phòng	PGS.TS. Vũ Thị Loan Trưởng phòng TCCB	Thành phố Hải Phòng
8.	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị các xã phục vụ nông thôn mới ở Hải Phòng	PGS.TS. Vũ Thị Loan Trưởng phòng TCCB	Thành phố Hải Phòng
9.	Xây dựng quy trình đào tạo nghiệp vụ sư phạm tại trường Đại học Hải Phòng	PGS.TS. Nguyễn Việt Hải Phó Hiệu trưởng	Thành phố Hải Phòng

### Đề tài của sinh viên

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Cấp quản lý
1.	Những yếu tố ảnh hưởng tới	SV: Vũ Thị Thùy Ninh	Giải khuyến

	việc chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng của học viên cai nghiện 06 tại Trung tâm Giáo dục lao động xã hội số 1 tại Hải Phòng	- Khoa Tâm lý GDH GVHD: TS.Nguyễn Thị Huệ	khích ”Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2012
2.	Thực trạng tai nạn thương tích trẻ em tại phường Ngọc Sơn , quận Kiên An, Hải Phòng	SV: Nguyễn Thị Kim Đoàn - Khoa Tâm lý GDH GVHD: TS.Đoàn Minh Ty	Giải khuyến khích ”Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2013
3.	Xây dựng quy trình đào tạo nghiệp vụ sư phạm tại trường Đại học Hải Phòng	SV: Phạm Thị Huyền - Khoa: Du lịch GVHD: ThS.Nguyễn Thúy An	Giải khuyến khích ”Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2014
4.	Nghệ thuật giả tự truyện trong tiểu thuyết Việt Nam đương đại	SV: Phạm Văn Đại - Khoa Ngữ văn GVHD: TS.Nguyễn Thị Ninh	Giải Ba ”Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2014

**KẾT QUẢ ĐÀO TẠO HỆ CHỈNH QUY  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (2010 - 2014)**

Năm	Số sinh viên trúng tuyển, nhập học			
	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Tổng số
2010	2.390	764		3.154
2011	2.490	747		3.237
2012	2.325	589		2.914
2013	3.113	490		3.603
2014	2.452	226		2.678

Năm	Số sinh viên tốt nghiệp			
	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Tổng số
2010	1.287	280	1.246	2.813

2011	1.685	780	703	3.168
2012	2.764	1.098	142	4.004
2013	3.052	1.097		4.149
2014	3.001	561		3.562

## MỤC LỤC

<b>Lời nói đầu</b>	<b>Trang</b>
<b>Phần mở đầu</b>	
<b>Phần thứ nhất</b>	
<b>TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CÁC ĐƠN VỊ TIỀN THÂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (1959-2000).....</b>	
<b>Chương một</b>	
<b>ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HẢI PHÒNG .....</b>	
<b>I. CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON (1960-1996) .....</b>	
<b>II. ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN CẤP I (1959-1998) .....</b>	
<b>III. ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN CẤP II (1959-2000) .....</b>	
<b>Chương hai</b>	
<b>CHI BỘ TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN HẢI PHÒNG (1964-2000) .....</b>	
<b>Chương ba</b>	
<b>CHI BỘ TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ HẢI PHÒNG (1976-2000) .....</b>	
<b>Chương bốn</b>	
<b>CHI BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI CHỨC HẢI PHÒNG (1968-2000) .....</b>	
<b>Phần thứ hai</b>	
<b>ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG (2000-2014) .....</b>	
<b>Chương năm</b>	
<b>TẬP TRUNG MỌI ĐIỀU KIỆN, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HẢI PHÒNG (4/2000-4/2004) .....</b>	

## Chương sáu

### ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG (2004-2014) .....

**Kết luận** .....

## Phụ lục

### PHỤ LỤC

1. Chân dung các đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHHP(2000-2014)
2. Chân dung các đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng các trường tiền thân
3. Chân dung Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHHP Khóa IV, nhiệm kỳ 2010-2015
4. Danh sách nhà giáo được phong tặng danh hiệu cao quý ĐHHP (2000-2014)
5. Danh sách Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn Trường ĐHHP (2000-2014)
6. Danh sách Bí thư, Phó Bí thư Đoàn Trường ĐHHP (2000-2014)
7. Danh sách Bí thư Chi bộ; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Trường ĐHHP(2000-2014)
8. **Những phần thưởng cao quý đã đạt được của trường ĐHHP (2000-2014)**

#### 1.1 Tập thể

TT	Tên đơn vị	Phần thưởng	Năm
1	Trường Đại học Hải Phòng	Huân chương Lao động hạng Nhất	2004
2	Trường Đại học Hải Phòng	Huân chương Độc lập hạng Ba	2008
3	Trường Đại học Hải Phòng	Cờ thi đua của Chính phủ	2008
4	Khoa Kinh tế và Quản lý	Huân chương Lao động hạng Ba	2007
5	Khoa Ngữ văn	Huân chương Lao động hạng Ba	2008
6	Phòng Chính trị Tổng hợp	Huân chương Lao động hạng Ba	2008
7	Khoa Khoa học Tự nhiên	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
8	Khoa Ngoại ngữ	Huân chương Lao động hạng Ba	2010
9	Phòng Hợp tác Quốc tế	Huân chương Lao động hạng Ba	2010

#### 1.2 Cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ, Đơn vị	Phần thưởng	Năm
1	Phạm Văn Cường	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	2011
2	Vương Toàn Thuyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Huân chương Lao động hạng Nhì	2009

3	Ngô Đăng Duyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHSP HP	Huân chương Lao động hạng Ba	2002
4	Lê Quốc Bằng	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	2007
5	Nguyễn Việt Hải	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Huân chương Lao động hạng Ba	<b>2010</b>
6	Bùi Văn Khuê	Nguyên Trưởng khoa Khoa học Tự nhiên	Huân chương Lao động hạng Ba	<b>2010</b>
7	Đào Văn Hiệp	Trưởng khoa Kế toán Tài chính	Huân chương Lao động hạng Ba	<b>2010</b>
8	Đỗ Trung Minh	Nguyên Trưởng phòng Chính trị Tổng hợp	Huân chương Lao động hạng Ba	<b>2010</b>
9	Nguyễn Đức Thuận	Nguyên Trưởng khoa Ngữ văn	Huân chương Lao động hạng Ba	<b>2012</b>
10	Nguyễn Văn Tiến	Nguyên Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Trường ĐHHP, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Huân chương Lao động hạng Ba	<b>2014</b>

### 8. Thành tích của đội tuyển sinh viên tại các kỳ thi toàn quốc

Năm	Đội tuyển sinh viên	Kỳ thi - Địa điểm	Thành tích đạt được				
			Giải Nhất	Giải Nhì	Giải Ba	Giải KK	Toàn đoàn
2003	Hóa học	Olympic Hóa học - ĐH KHTN Hà Nội		1		2	Nhì
2004	Toán	Olympic Toán - ĐH Qui Nhơn	1	2	4	1	Tốp 10
	Hóa học	Olympic Hóa học - ĐHSP Hà Nội		2	2		
	Vật lý	Olympic Vật lý - ĐHSP Hà Nội			1	1	Ba
2005	Toán	Olympic Toán - ĐHSP Huế		3	3	4	Tốp 10
2006	Toán	Olympic Toán - ĐH Đà Nẵng		2	4	3	Tốp 10
2007	Toán	Olympic Toán - ĐH Vinh		3	4	3	Tốp 10
	Toán	Olympic Toán - HV Hải Quân Nha Trang	1	3	3	2	Tốp 10
2008	Hóa học	Olympic Hóa học- ĐH Dược Hà Nội			1		
2009	Toán	Olympic Toán - ĐH Quảng Bình		2	2		
2010	Toán	Olympic Toán - ĐH KH Huế		3	3	1	
	Vật lý	Olympic Vật lý- ĐHSP Hà Nội			5		Ba
	Hóa học	Olympic Hóa học- ĐHBK Hồ Chí Minh		2	2		Ba
2011	Toán	Olympic Toán - ĐH Qui nhơn		2	3		
2012	Toán	Olympic Toán - ĐH Phú Yên			4		
	Vật lý	Olympic Vật lý- ĐH Tây Nguyên	2	4	3		Nhì
	Hóa học	Olympic Hóa học- ĐHSP Đà Nẵng		2	1		
2013	Toán	Olympic Toán - ĐH Duy Tân		3	1		
2014	Du lịch	Hội thi nghiệp vụ hướng dẫn du lịch toàn quốc - Bộ VH-TT-DL tổ chức tại Vũng Tàu					Khuyến khích
	Toán	Olympic Toán - ĐH Phạm Văn Đồng	1	2			
	Vật lý	Olympic Vật lý- ĐH Sài Gòn			7		Ba
	Hóa học	Olympic Hóa học- ĐH Cần Thơ	1	1	2		
<b>Cộng:</b>			<b>6</b>	<b>37</b>	<b>55</b>	<b>17</b>	

### 9. Kết quả công tác phát triển đảng viên (2000-2014)

#### Danh sách nhà giáo được phong tặng danh hiệu cao quý ĐHHP (2000-2014)

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Năm được phong tặng			Ghi chú
			AHLĐ	NGND	NGU'T	
1	PGS.TS Phạm Văn Cương	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học			2002	

		Hải Phòng				
2	TS Đào Văn Hiệp	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng			2010	
3	GS.TS Vương Toàn Thuyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng	2008	2006	1998	Nghỉ hưu 2013
4	TS Ngô Đăng Duyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hải Phòng			1998	Nghỉ hưu 2003
5	ThS Lê Quốc Băng	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng			2000	Nghỉ hưu 2009
6	ThS Khoa Năng Chính	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng			2006	Nghỉ hưu 2007
7	TS Nguyễn Việt Hải	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng			2010	Nghỉ hưu 2011
8	TS Đỗ Trọng Hùng	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng			1990	Đã mất
9	Nguyễn Việt Cương	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Phòng			2002	
10	Nguyễn Văn Bào	Nguyên Hiệu trưởng Trường CBQL và Đào tạo giáo viên Hải Phòng				

## Danh sách Giáo sư, Phó Giáo sư Trường ĐHHP (2000-2014)

### 1. Giáo sư

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chuyên ngành	Năm được phong	Ghi chú
1	Vương Toàn Thuyên	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng	Kinh tế vận tải biển	2002	

### 2. Phó Giáo sư

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chuyên ngành	Năm được phong	Ghi chú
1	Phạm Văn Cương	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Kinh tế vận tải biển	2002	
2	Nguyễn Việt Hải	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Toán học	2010	
3	Nguyễn Tiến Ban	Trưởng khoa Điện - Cơ	Tự động hóa chính xác	2010	Khi được phong tặng là Phó Trưởng khoa KH Tự nhiên
4	Đào Văn Hiệp	Phó Hiệu trưởng Trường ĐHHP	Kinh tế	2012	
5	Vũ Đoàn Thái	Nguyên Giám đốc Trung tâm Phát triển đào tạo	Sinh học	2012	
6	Vũ Thị Loan	Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ	Chính trị học	2013	

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Năm được phong</b>	<b>Ghi chú</b>
7	Nguyễn Đức Thuận	Nguyên Trưởng khoa Ngữ văn	Văn học	2013	
8	Đỗ Đức Lưu – nguyên Trưởng khoa Cơ khí, được phong Phó Giáo sư chuyên ngành Tự động hóa trước khi về Trường (nay đã chuyển công tác).				

## **CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠO HỌC HẢI PHÒNG, KHÓA IV**

### **BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN**

PGS. TS Phạm Văn Cương - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng  
 ThS. Nguyễn Văn Tiến - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy  
 TS. Bùi Đình Hưng - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng  
 PGS. TS Đào Văn Hiệp - UVBTV Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng  
 TS. Đoàn Quang Mạnh - UVBTV Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng  
 TS. Nguyễn Thị Hiền - Đảng ủy viên, Phó Hiệu trưởng  
 TS. Vũ Đức Văn - UVBTV Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng  
 TS. Dương Đức Hùng - Trưởng Ban tuyên giáo Đảng ủy,  
 Trưởng phòng KT&ĐBCL

### **SƯU TẦM VÀ BIÊN SOẠN**

ThS. Nguyễn Văn Tiến  
TS. Bùi Đình Hưng  
TS. Nguyễn Thị Hiền  
TS. Dương Đức Hùng  
PGS. TS Vũ Thị Loan  
TS. Phạm Thị Thúy  
Nguyễn Mạnh Đàn